

Dương Nghiêm Mậu

GIA TÀI NGƯỜI MẸ



VĂN XÃ

Gia Tài Người Mẹ

Bóng tối đã bắt đầu ủa vào cửa sổ, khung cửa mờ nhạt lẫn vào phía trong, đồ vật nhòa đi như sắp biến dạng. Tôi không hiểu vì sao giờ này mà chưa có đứa nào nó lên phòng, phải rồi, thằng Nhược nó đã nói từ hôm nào là nó đi dự đám cưới một người bạn. Còn cái Nhẫn, hôm nay nó lại đi học về muộn thôi. Nhưng tôi thấy vui là được yên tĩnh một lúc. Dù bóng tối có đen đặc thêm nữa tôi cũng vẫn có thể biết chắc mọi đồ vật ở chỗ nào trong căn nhà này, căn nhà yêu dấu tôi đã sống được bao nhiêu năm êm ấm với hạnh phúc, cũng như buồn khổ và xa cách. Nhưng dù sao những ngày cuối đời mình tôi lại còn được sống ở đây, và chết ở đây. Đó chẳng phải là một hạnh phúc lớn hay sao. Chính căn phòng này. Chiếc giường vẫn còn kê ở góc, chiếc bàn con nơi cửa sổ ngó ra khoảng sân có hàng rào dâm bụt, hàng cây dạ lan hương vẫn nằm sát tường tỏa mùi hương thơm mát. Chiếc ghế dựa bằng mây lớn ở mé bên kia có chiếc băng nhỏ để sát tường nơi tôi vẫn ngồi. Tất cả đã được sắp xếp trở lại như hồi tôi sống với mối tình đầu đắm đuối. Đã hơn ba mươi năm trời nay...

Tôi là đứa con ngoan trong một gia đình nền nếp, ngoan hơn tất cả các anh chị, thầy tôi vẫn gọi tôi là “con gái rượ”, mẹ tôi nói con út sẽ là đứa mẹ tôi được nhờ cậy lúc về già, và là đứa con sẽ được nhiều sung sướng. Nhưng không, tôi là đứa con cha mẹ không được nhờ, tôi đã cướp công tất cả, cho nên những lúc nghĩ lại tôi chỉ còn biết khóc. Nuôi con mới biết lòng cha mẹ. Những đứa con tôi đã trưởng thành, có đứa đã chết... Nuôi chúng, chịu đựng chúng tôi mới thấy mình bất hiểu, nhưng cha mẹ đã chẳng còn cho tôi phụng dưỡng. Tôi nói điều này ra cho các con tôi nghe – chắc có đứa sẽ cho là tôi muốn dạy khéo chúng để chúng thương tôi – điều mà tôi chẳng nghĩ. Thương yêu hay giận ghét làm sao tôi muốn hay không được. Tôi cố làm hết hồn bôn phận của mình, làm theo lòng mình không đòi hỏi gì.

Các con tôi chắc nó chẳng lạ chuyện năm tôi 18 tuổi đã bỏ làng theo trai, có ai ngờ một đứa con gái hiền thực lại có thể làm thế. Tôi đã hành động theo sự đòi hỏi của lòng mình. Chàng là học trò của thầy tôi, một người học trò thường, nhưng chàng có những hành động khác thường. Chàng đã bỏ học đi biệt tích, dù trong khi ấy chàng rõ ràng tôi yêu chàng, yêu chàng tha thiết. Chàng đã nói với thầy tôi rằng: con không muốn chỉ là một thầy khóa gàn của một thời đã chết, dạy dăm ba đứa nhỏ sống an bản lạc đạo với sách vở thánh hiền, bởi vì, thưa thầy, chúng ta đang nô lệ... Thầy tôi mền chàng lắm, nhưng chẳng bao giờ nói ra. Khi thấy chàng từ biệt thầy đã cảm động nói với gia đình: đó là một đứa học trò hơn thầy và ta cũng muốn dẹp lớp học này đi. Thầy tôi đã làm như vậy, trong gia đình, người thân cận chẳng ai hiểu nổi. Nhưng tôi yêu chàng, nghe chàng nói, tôi hiểu một phần cái tư tưởng của thầy tôi dù không nói ra... Ít lâu sau thầy tôi đã bị rắc rối về người học trò này, phong thanh những người bạn đồng môn nói lại chàng đã dự vào một biến động, những đồng chí đã có kẻ rơi đầu. Thầy tôi nghe tin chỉ thờ dài, thầy đã uống rượu say, ngâm thơ... *thế sự thăng trầm quân mạc vấn, yên ba...* Tôi chỉ còn biết khóc. Khóc thắm những đêm không ngủ. Nhìn đôi mí mắt mọng đỏ; Mẹ tôi chẳng hiểu vì sao... anh chị nhìn tôi lắc đầu: con út nó làm sao ấy. Nhưng chàng đã trở về một đêm, chàng bảo phải đi xa, đi thật xa... và tôi đã chẳng đành lòng bỏ đi theo chàng. Chàng thay họ đổi tên vào đất này... Chàng đã thành một người kinh doanh thực thụ. Tôi không thể nào tưởng tượng được rằng tôi đã đi xa đến thế. Chàng là một kẻ tù đày trọng tội. Cha mẹ tôi chắc sẽ ngạc nhiên không thể nào hiểu nổi sự biệt tích của đứa con yêu. Tôi đã ân hận

không nói được điều nào, tôi đã đi mà ngày thầy tôi chết rồi không biết, cũng may tôi còn được có dịp để nói với mẹ tôi, và tôi nghĩ, bây giờ sau khi mẹ tôi mất hơn mười năm mẹ tôi đã nói những điều đó với thầy tôi. Chính ở đây, căn nhà này mồ hôi của chàng đã tạo lập và để lại. Chàng đã bảo: anh không phải là người để tạo lập giữ gìn một cái gì, nhưng có em anh không có quyền làm thế, anh muốn em được quyền hưởng hạnh phúc một phần nào trong sự hy sinh của em. Anh là một kẻ tội đồ, trong thâm tâm anh lúc nào cũng bỏng cháy tiếng kêu gào hành động, quên tất cả những gì quanh anh, cả chính em. Nhưng tấm tình yêu này anh phải nhớ... để rồi lúc chết đi, bất cứ lúc nào anh đỡ ân hận.

Chàng tạm quên mọi điều để sống yên ấm trong gia đình. Ở đây chúng tôi có hai người con trai. Đưa con cả lớn lên theo chân cha nó rồi biệt tích, tôi thương nó nhưng không có quyền lực gì để ngăn nó ở lại. Tôi định tâm ghét nó nhưng cứ trông thấy mặt nó nghe tiếng nó tôi lại thấy thương yêu nó. Nó nói với tôi: mẹ nói không cho con đi, mẹ muốn con hèn kém hơn người sao? Thế là tôi không còn cách nào để giữ nó được. Đưa con thứ hai yên phận ở lại. Đó là thằng Thạch. Nhưng tới khi tôi bước đi bước nữa nó tìm cách xa lánh tôi. Tôi không có lý do gì để nói nó nữa.

Dù sống với chàng tôi vẫn không lúc nào yên tâm. Tôi dự hiểu rằng một lúc chàng sẽ lặng lẽ ra đi. Đi không bao giờ trở lại, và điều đó đã đến khiến tôi không còn nước mắt để khóc cho chính mình. Chàng đi khi tôi có mang người con thứ hai đó. Sau tôi được tin chàng chết tại một lao xá xa xôi, công việc của chàng thất bại. Ở một nơi xa lạ, đất nước mình đó nhưng Nam Bộ thuở ấy là một nơi xa lạ thật. Đất khách quê người không họ hàng thân thuộc, với hai đứa con thơ. Người che chở không còn nữa. Những đêm ngồi ôm đứa con thơ trong tuổi thanh xuân của đời mình, tôi đã lo lắng cho tôi, cho tương lai của các con tôi.

Trong căn nhà, chính ở đây, những buổi tối trời tôi đã khóc, thương con, thương mình và nhớ chồng. Tôi chẳng oán chồng. Tại sao chúng ta lại oán người con trai hành động theo nghĩa vụ của họ, và tại sao tôi lại chẳng tự hào về người chồng của mình. Dù thế tôi vẫn khóc, khóc cho thân phận mình, cho tương lai con cái của mình thiếu một người cha dạy dỗ chúng biết thế nào là phận sự của một người con trai. Đã chẳng chính thằng Thạch, con lớn của tôi bây giờ là bằng chứng sự thiếu sót đó hay sao? Tôi chỉ là một người mẹ và tôi không thể nào làm được như một người cha đối với con cái.

Bóng tối hãy xuống nữa, hãy xuống nữa, và gió ở một nơi nào rất xa hãy thổi về. Những cơn gió lạnh như năm cũ, những cơn gió như mang bàn tay của chàng vỗ về nhẹ lên má, hay vuốt trên mái tóc bây giờ đã nhuộm bạc của tôi, và trong bóng tối đôi mắt của chàng rực lên, đôi mắt sâu thẳm những ý tình. Tôi chẳng thể quên được đôi mắt như lửa đốt chứa đầy những ý nghĩ giông bão cuồng nhiệt, đôi mắt đã mang tôi rời khỏi quê hương. Tôi nghĩ giờ phút này chàng đang ở đây, đang ần núp đón tôi đi. Và chính linh hồn chàng đã chứng kiến bao nhiêu khổ ải chịu đựng về những đứa con sau này, những đứa con không phải của chàng.

Tôi nghe chừng như trong cơ thể đang chuyển động dần dần, trí óc sáng lên, có lẽ tôi không còn sống được bao lâu nữa, nhưng chắc tôi còn đủ thì giờ để gặp lại các con tôi sum họp với nhau một lần.

Trong bóng đen đè nặng, trong yên lặng sâu hút, bao nhiêu quá khứ hiện ra. Anh đã bảo em: nếu anh đi rồi em đừng đợi, em hãy làm theo ý em muốn. Tuổi thanh xuân của em còn dài lắm, anh đã nhận của em quá nhiều, và anh không còn dám đòi hỏi nhiều hơn

nữa... Quả là em đã mòng phận... Anh đã cướp tất cả tình yêu của em. Em đã chỉ muốn đứng lại nuôi con thờ chồng. Nhưng vì hoàn cảnh, mẹ chúng ta đã bảo sao anh biết không? Mẹ bảo em hãy thương lấy những đứa cháu xấu số, nhưng chính những đứa cháu đó là những người oán em nhiều nhất. Em đã tự mang lấy thêm cho mình nhiều khổ sở, có phải thế không anh. Em đã không giữ được điều em mong muốn. Đã chẳng phải là nỗi cô đơn mệt mỏi của em, khung cảnh xứ người, và tiếng gọi âm thầm tha thiết của tình gia đình đòi em trở về quê nhà... em đã trở về, trở về khóc trên mộ cha, để vùi đầu vào lòng mẹ. Em đã trở về đó và bước đi bước nữa. Làng xóm vẫn thế; gian nhà năm xưa anh ngồi học vẫn còn kê những tấm phản thấp, ba gian nhà cánh cửa bức bàn vẫn còn đóng kín, nhưng thầy không còn ngồi trên sập cất tiếng giảng bài. Trên phản không còn đám môn sinh cất tiếng ê a... Dinh cơ ấy buồn lặng. Mẹ chúng ta sống trong cảnh cô tịch ôn lại những ngày tháng tảo tần.

Có tiếng chân người đang tiến lên. Cái Nhẫn, đứa con gái út của tôi đã trở vào, nó chầm đên và đến với tôi. Sao chưa thấy anh nào về cả mẹ ạ, chẳng lẽ các anh không về sao. Mẹ, mẹ có thương con không, mẹ mất rồi còn ai thương con nữa. Tại sao mẹ còn sinh ra con làm gì... Một đứa con đen đũi lạc loài...

Con đừng khóc nữa, con hãy mở rộng cánh cửa cho mẹ, con cho mẹ một ly nước đi. Con yêu của mẹ. Đứa con làm mẹ đau khổ hơn hết, nhưng cũng làm mẹ tự hào hơn hết. Con thấy đó, mẹ còn thương ai hơn con nữa, làm sao để mẹ có thể nói ra tình yêu thương của mẹ dành cho con. Con thử nghĩ xem, nếu như với một người mẹ khác thì liệu con có còn sống như ngày nay không, hay người ta đã để cho con chết rồi, hay cho sống trong một viện mồ côi nào đó chẳng hạn. Nhưng mẹ thì không, bởi vì chính những người như con phải được yêu thương hơn hết. Nghĩ tới con mẹ không muốn chết, mẹ muốn Trời Phật cho mẹ sống thêm mười tuổi nữa để yêu thương con, thôi con đừng khóc, mẹ còn sống lâu chứ...

Thạch liêng con thỏ rừng xuống mặt đất một cách mệt nhọc, chàng vươn vai, cầm mũ nơi tay đi vào nhà. Ông Hai từ trong đi ra:

- Tôi kiếm hoài không thấy chú đâu, đi xa vậy?

- Ở khu rừng chuối mà, ông coi, có tới bốn con, một mình tôi không làm gì nổi, thật đáng tiếc. Ông kiếm tôi làm gì?

- Có thư, hình như của mẹ chú thì phải, thư gấp nhắc có chuyện gì cần.

Vừa nói ông Hai vừa đưa thư cho Thạch, chàng đọc một cách vội vàng.

- Chắc chắn chú về hẳn. Con đi biệt tích như thế mẹ gọi là chẳng đêm nào chợp mắt được đâu. Chú có về bắt nhẵn, từ hồi ở với tôi cho đến nay chú chưa bao giờ chịu trở về thăm nhà lấy một lần. Chuyện này lại thế sao?

- Về chứ, bây giờ thì phải về.

- Thế à...

Ông Hai quay ra phía con thỏ:

- Thì cũng nhậu đã, chà béo phải biết đấy, có một chai vang mà hầm thì đến Tây cũng ở lại mà giữ lấy thuộc địa cho dù dao kề cổ.

Thạch để tay vào thắt lưng, chàng vội chạy lại cầm chú thỏ lên và rút con dao còn cắm sâu trong bụng con vật, chàng rút mạnh ra. Nơi vết thương rỉ ra một giòng máu đỏ tía, chàng lai mũi dao vào lông con vật rồi soi lên ánh sáng.

- Về thật hay giỡn đấy chú mày?

- Sao lại giỡn?

- Việc cần à?

- Mẹ tôi đau nặng...

- À thế thì về là phải rồi. Chú về bà cụ bắt chú lấy vợ cũng có. Các bà già mà. Nếu có vợ cho theo lên luôn thế tôi coi mặt một chút rồi đi đâu thì đi, tôi không giữ đâu mà sợ...

- Nhất định thế nào tôi cũng lên không lâu đâu...

- Nhớ đấy nghe không.

Tôi chưa muốn đi ngủ, tôi không thể nào ngủ được một cách yên tâm khi ám thuốc chưa xong, tôi muốn tự coi sóc. Nhẫn nó còn nhỏ phải đi học không thể thức khuya, cũng không thể giao cho u Tám được, u đã già lại còn phải trông nom quá nhiều việc, nhất là cháu Dũng. Và tôi nghĩ không ai thương mẹ tôi bằng tôi trong gia đình này, các anh tôi, em tôi và có lẽ cháu tôi còn oán mẹ tôi nữa. Tôi thì không. Tin đã gửi đi nhưng tôi tin các anh tôi không trở về, không bao giờ trở về cả. Và thực tôi cũng không mong ước điều đó, tôi muốn giữ độc quyền tình yêu thương của mẹ tôi, tôi thấy tôi xứng đáng hơn hết, đã chẳng phải là tôi ích kỷ lắm sao. Và tôi muốn hưởng tất cả những gì mẹ tôi để lại.

Tôi không thể nhớ được rằng đây là thang thuốc thứ bao nhiêu. Tôi chưa muốn mẹ tôi chết bây giờ, tôi muốn mẹ tôi lập gia đình cho tôi và mẹ tôi được hưởng hạnh phúc, được hưởng sự đền đáp của con cái một phần nào. Các anh tôi đã vì những hiềm khích thù hận mà bỏ đi. Tôi phận em chẳng biết nói gì. Thực tôi không thể nào hiểu được họ. Tôi không hiểu được họ một mảy may. Hay trong chúng tôi có những giòng máu khác: người có với tôi giòng máu của máu của mẹ, người có với tôi giòng máu của cha, và những quá khứ chúng tôi chịu đựng cũng khác nhau. Hay vì họ có những cao vọng không bao giờ đồng ý với nhau được, điều đó tôi không có. Tôi chỉ muốn là một người thường, có lẽ tôi có sẵn điều đó, một người rất thường, sinh ra không thắc mắc tại sao, hoàn cảnh thế nào, sống yên thân với cha mẹ, lớn lên kiếm công ăn việc làm nuôi thân, giúp đỡ cha mẹ được chừng nào hay chừng ấy, rồi lập gia đình, sinh con cái. Đời sống như vậy cần chi phải thắc mắc cho thêm mệt ra. Cái giòng luân lưu êm chảy ấy có ai tránh ra ngoài được. Các anh bảo nhau: nó là một đứa thộn, một đứa an phận vút đi. Tôi lặng thinh không cần phải nói làm gì cho tổn sức. Thộn, an phận, vút đi, hay gì đi nữa là chuyện của tôi, nào có can sự gì tới ai đâu. Nhưng có điều tôi hơn họ. Nếu tôi không như vậy thì ai chăm sóc mẹ già, ai nuôi em và cháu. Đó, tôi tự hào vậy đó, tôi đã làm đầy đủ bổn phận của mình. Mà tại sao những bổn phận bé nhỏ đó, cho dù nhỏ bé đi nữa thì cũng là cần thiết, tại sao chúng ta lại quên đi để nghĩ tới chuyện đâu đâu, những ảo tưởng phóng lớn mơ hồ chạy mãi trong tương lai mù mịt. Tôi không đủ sức, tôi tự biết như thế, tôi không đủ sức để dự một cuộc chạy đua dai dẳng và tôi cũng khâm phục họ vì thế...

Có thực là tôi đã an phận, hèn yếu hay không điều đó mẹ tôi biết, hình như mẹ tôi cũng buồn tôi về chuyện này, nhưng mẹ tôi không nói ra, mẹ chẳng nói ra vì thương tôi. Nhưng nếu ở trong đời sống ai cũng là kẻ phi thường cả thì những công việc tầm thường giao cho ai, và khi đó sự phi thường có còn chẳng? Tôi chỉ buồn một điều về anh tôi. Nếu anh tôi còn thì những bổn phận của tôi nhẹ nhàng đi bao nhiêu, em và cháu đâu phải chính tôi trông nom nuôi nấng chúng. Gánh nặng của tôi chính là đứa cháu mồ côi và đứa em cùng mẹ khác cha này, một đứa em lai đen, hậu quả của một hành động điên cuồng nơi người đàn ông vô danh khuất mặt để lại và chính bố nó đã giết chết cha tôi một cách tàn nhẫn ác độc, chính nó đã làm cho mẹ tôi bao phen nhục nhã... đời sống chẳng bao giờ đến với chúng ta trong những điều kiện ước muốn mà trong sự lặng lẽ vẫn hờm sâu những bất trắc, tàn nhẫn, đen tối...

Bây giờ đáng ra là lúc mẹ tôi phải được hưởng tuổi già thì mẹ tôi lại sắp không được hưởng. Tôi không nghĩ mẹ tôi sắp mất. Mẹ còn sống. Mẹ phải sống thêm nhiều năm nữa. Mẹ chưa già. Và tôi sẽ cưới một người vợ được mẹ tôi ưng ý vui lòng, tôi còn muốn được cha mẹ cưới vợ cho mình. Một người vợ hiền ngoan mang lại hạnh phúc cho tôi. Mẹ sẽ còn khỏe, mẹ sẽ dạy dỗ vợ con tôi, những đứa cháu sẽ ra đời để được bà nội nuông chiều. Nếu không đó chẳng phải là một bất hạnh cho các con và lũ cháu hay sao? Mối hạnh

phúc cho mọi người là được sống trong sự bình thường. Trong yêu thương thân thiết của máu mủ, được biết thế nào là tình thương của ông bà, cha mẹ, chú bác mình, nếu không là một thiệt thòi vàng ngọc.

Mẹ tôi chắc chưa ngủ, tôi biết từ lâu nay mẹ tôi mất ngủ, mà tôi không biết làm sao cho mẹ tôi được vui lòng. Tôi khó nói với mẹ tôi. Tôi âm thầm những ý nghĩ giấu kín... Em Nhẫn, từ khi mẹ tôi mệt nó cũng chỉ biết khóc, bởi nó nghĩ rằng ngoài mẹ tôi ra không ai yêu thương nó. Ngay chính tôi cũng còn có lúc thấy ghét nó nữa chứ kể gì các anh tôi.

Tình yêu thương chẳng đến với nó, có chăng là sự thương hại một đứa trẻ xấu số, tôi vẫn tự hỏi: tại sao nó còn sinh ra làm gì, tương lai nó chắc hẳn chỉ có những bất hạnh chờ đón. Có lẽ nó hiểu như vậy nên chỉ còn biết khóc. Làm sao để chúng ta cưỡng lại số mệnh?

Cháu Dũng, tôi yêu thương nó, tôi cầu nguyện cho con tôi sau này đừng xấu số như nó. Nó có tội tình gì mà phải chịu cảnh mồ côi, không được biết thế nào là tình cha mẹ.

Mẹ, mẹ đừng bỏ các con, mẹ sẽ sống thật lâu và sung sướng, các anh con sẽ trở về với mẹ, mẹ chưa thể chết, mẹ còn sống để làm tiêu tan hận thù giữa anh em... để cho các con nghĩ lại, trở về đoàn tụ với nhau, và khi đó mẹ có thể nhắm mắt được... Mẹ sẽ chết với nụ cười mãn nguyện trên môi, một nụ cười chua bao giờ con thấy trên môi mẹ. Mẹ hãy sống với các con mãi.

Nhẫn bước chân vào bếp, than trong hỏa lò đã tàn, siêu thuốc vẫn còn bốc hơi. Nhược ngồi dựa đầu vào vách ngủ từ bao giờ, trên tay còn cầm chiếc que cời than. Nhẫn thấy nghẹn ngào. Đã chẳng phải gì một mình Nhẫn thương mẹ. Nhược còn thương mẹ hơn. Bao đêm nay Nhược đã ngồi cạnh siêu thuốc, mẹ vừa cất tiếng gọi là Nhược đã có mặt ở bên dù ban ngày Nhược phải đi làm. Gương mặt Nhược hốc hác gầy guộc thêm lên dù Nhược vốn đã gầy yếu sẵn. Nhẫn tiến tới gần, nàng đặt tay lên vai Nhược khẽ lay, Nhược choàng mắt dậy một cách hốt hoảng:

- Thôi anh lên nhà ngủ đi.

Nhẫn cầm chiếc giẻ lót tay bắc siêu thuốc ra khỏi hỏa lò, rót thuốc vào chiếc bát ao thử thuốc trong siêu. Còn hơn một lát, chưa được, nàng mở vung, hơi thuốc bốc xông lên ngào ngạt, nàng đổ thuốc vào và bắc siêu lên bếp:

- Còn một chút nữa thì được, thôi để em coi cho, anh mệt rồi đó.

Nhược ngồi yên. Tay vẽ chiếc que xuống mặt gạch, Nhẫn gấp thêm vài miếng than nhỏ bỏ vào trong bếp và khẽ khua cho than tàn lọt xuống phía dưới, Nhược đã thiếp đi lúc nào không biết. Chàng đang ở trong một giấc mơ êm đềm, chàng thấy mình đang nô giỡn trên một bãi cỏ xanh với vợ và các con... Nhẫn đã mang chàng ra khỏi giấc mơ đó, chàng cố nhớ xem khuôn mặt vợ chàng và các con trong giấc mơ nhưng chàng không sao hình dung ra được, càng muốn nhớ hình ảnh càng mờ nhạt tan biến.

- Em để anh coi cho thì hơn, sáng mai em còn đi học sớm. Anh có buồn ngủ đâu...

- Anh vừa ngủ đó thôi, em chẳng thấy buồn ngủ gì cả, mai anh còn phải đi làm mà...

- Nhưng em không biết coi thuốc đâu, em cho lửa bớt đi chút kia, nếu không cạn hết bây giờ.

- Anh làm như em không biết gì cả. Em lớn rồi, em có thể giúp anh được.

- Anh có bảo em bé đâu, và em vẫn giúp đỡ anh thôi, nhưng thuốc của mẹ phải để anh coi mới được, sai một chút là hỏng... May có em vào nếu không anh ngủ quên thì chết, than cũng tàn nữa...

Nhẫn ngồi xuống bên cạnh, nàng nhìn thấy tinh táo lạ thường, nhiều đêm nay nàng khóc cho tới lúc thiếp đi đến sáng. Đôi mắt đỏ hoe và nặng nề. Nàng lo sợ về sức khỏe của mẹ nàng. Nếu có mệnh hệ nào thì nàng còn biết trông cậy vào ai. Nàng mong các anh nàng trở về cho mẹ nàng được vui một chút. Nàng mong vậy thôi, dù nàng biết các anh nàng chẳng bao giờ muốn hỏi han gì tới nàng cả, nàng như một người xa lạ trong gia đình này, hay hơn nữa, nàng còn như dấu tích của một nỗi thù hận. Nàng chỉ còn biết cắn răng chịu đựng và khóc với mẹ thôi.

Nhược nhìn Nhẫn. Mái tóc quăn vàng bù rối, những sợi tóc cứng và quăn không tự nhiên như những chiếc lò xô khô cứng. Mái tóc nửa chừng không sao dài ra được. Mái tóc lại một giòng máu rạch mặt. Nhẫn ngồi nghiêng mình vào bếp than hồng, chàng thấy khuôn mặt nghiêng gầy gập của Nhẫn, ánh sáng hắt từ một phía làm cho nước da sù sì và đen cháy trở thành bọt vàng rất tươm, trên đó những mụn nhỏ mọc. Mũi tẹt sống mũi gầy gập trên khuôn mặt lưỡi cày, đôi môi dày vầu ra phía ngoài đen cấn chỉ, phía trong lợt ướm đỏ lờm, đôi lông mày rậm, đôi mắt sâu. Chỉ có đôi mắt có phần nào của mẹ... mắt buồn kín... Sắc đẹp ấy làm mẹ thương nó, rồi một người con trai nào có thể lấy nó, và có đủ can đảm chờ đợi những người con lai ra đời. Nhược không muốn mình nghĩ ngợi hơn nữa bởi chính chàng cũng không sao có thể làm thay đổi cuộc đời của Nhẫn ngoài sự thương hại. Nhẫn thần thờ nhìn những vụn than nổ lép tép bắt đầu cháy trong hỏa lò. Nàng muốn san xẻ một phần nào nỗi lo lắng của anh. Nàng hỏi:

- Anh Tuấn gửi điện tín hôm nay về mà sao chưa thấy. Tin của anh Thạch cũng làm mẹ mong...

- Có lẽ các anh ấy không trở về đâu, anh có cảm tưởng như vậy, mà mẹ thì lại thương các anh ấy hơn anh em mình... tại sao mẹ lại thế.

- Không, các anh thế nào cũng trở về, em tin dù sao các anh cũng còn thương mẹ, dù thương một chút đi nữa, và còn gia tài của mẹ để lại.

- Đó là của anh em mình chứ... Và cháu Dũng, các anh ấy không có can dự gì vào đấy cả, em thử nghĩ xem.

Nhẫn lại khóc, tự nhiên nước mắt trào ra. Nhược ngồi im nhìn hơi nước bốc ra ở nơi vòi siêu thuốc. Tiếng khóc của cháu Dũng vọng từ phòng bên sang. Tiếng u Tám nói mơ hồ: Cháu lại ngủ mê rồi. Hai đứa đứng nhìn bà mẹ vẫn còn thức nằm im lần tràng hạt trong bóng tối.

- Các con chưa ngủ sao, để thuốc đây cho mẹ. Nhẫn chạy lên gục đầu vào lòng mẹ mà khóc, nàng muốn khóc mãi, khóc cho đến khi không còn nước mắt nữa. Bà mẹ bỏ tràng hạt vuốt tay lên mái tóc khô cứng cằn cỗi thương hại khôn cùng. Nhược để bát thuốc xuống bên cạnh rồi đứng im, chàng thấy choáng váng, căn nhà bắt đầu như quay cuồng đảo lộn trước mặt chàng...

Bây giờ tôi chỉ muốn chết cho xong, tôi chết đi nhiều người sẽ vui lòng. Tôi tưởng tượng ra một khung cảnh, một khung cảnh cho riêng tôi: làm sao cho tôi chết mà trí óc vẫn minh mẫn, mắt vẫn sáng, tai vẫn nghe... Ví dụ tôi chết già vờ được như thế. Tôi chết cho người ta bỏ mình vào hòm, một chiếc hòm trong suốt như pha lê rồi kêu gào, than tiếc. Có chắc là mẹ tôi thương tôi thật không? Tôi không muốn nghi ngờ chút nào cả. Nhưng biết đâu mẹ tôi khóc chỉ vì điều tôi chọn để chết, tôi chết vì buồn chán, vì bị hắt hủi, vì thiếu tình yêu thương, vì mẹ tôi ghét. Và như thế mẹ tôi còn gì nữa để tự hào vì sự đau khổ, lòng can đảm, chịu đựng và bao dung của người đối với tôi, đối với một giọt máu rơi của kẻ thù để lại, như vậy mẹ tôi còn gì nữa để sống. Còn các anh tôi, tôi phải gọi thế thôi chứ họ có muốn là anh em gì với một kẻ thù, họ sẽ để tay trên ngực tôi xem còn thở hay không, khi đã yên tâm chết thật họ sẽ thở dài... đừng vội nghĩ đó là hơi thở dài cắt ruột, buồn phiền mà đó chính là thở ra khoan khoái nhẹ nhõm như trút được gánh nặng, hay hơn nữa, được giải thoát, được thanh thân vì mỗi thu đã được trả một cách êm ả không phải mang tiếng tăm ác độc. Vì chẳng lẽ họ lại cầm dao rồi mỗi người cắt tôi một miếng thịt cho bỏ ghét. Tôi chắc phải phì cười khi trông thấy họ cố tạo vẻ âu sầu phiền muộn như tiếc thương vô cùng độ một đứa em gái. Điều mà họ muốn tạo ra cho mẹ tôi thấy, cho mọi người, cho linh hồn tôi nếu có một cách ngây thơ thấy, và cho chính họ tưởng như thương yêu tôi thật tình... Ấy đây, như vậy thì có đáng tức cười không mới được chứ. Rồi có người giở ra vài giọt nước mắt, thứ nước mắt thừa thãi mà mọi người đều có sẵn một cách rất ư man trá, lừa lọc, họ rụi cho đỏ cả mắt một cách tinh táo... Họ đứng bên cạnh quan tài tôi, chưa biết chừng họ đứng để xem nếu tôi sống dậy thì bóp cổ cho chết thật sự đi. Lúc đó tôi sẽ cất tiếng cười, ngồi dậy và tôi nói thôi đừng giả dối, thôi đừng man trá tôi biết thừa tất cả. Tôi chán lắm. Tôi còn sống nhăn răng ra đây. Tôi chết thế nào được. Bây giờ thì nhất định là họ muốn tôi chết thật rồi chứ không cần phải tưởng tượng ra nữa cho thêm mệt. Tôi chỉ muốn nói cho họ biết về chính họ thế thôi. Mình ác thì nhận là ác đi, thù ai thì nói ra là thù đi, việc gì phải tạo ra thế này thế khác. Thật tôi không thể nào hiểu được họ. Tôi chẳng có mưu toan ác ý gì cả. Tôi không cần nó. Có nó tôi cũng chẳng thay đổi gì. Tôi còn hơn hay kém gì nữa. Tôi vẫn là tôi trơ ra: một số phận đen.

Tôi đã soi mặt tôi vào tấm gương nhỏ này không biết bao nhiêu lần và lấy làm tủi thân. Tôi ngại ngần soi mặt trước người khác. Hay trước một tấm gương lớn. Tôi lại phải nhìn thấy tôi một cách rõ ràng đầy đủ. Với chiếc gương tròn nhỏ này tôi nhìn tôi một cách lên lút vụng trộm. Chiếc gương bỏ túi này đã quá đủ, nó giúp tôi nhìn những khoảng nhỏ, hay vừa đủ một khuôn mặt bằng ngón tay. Trong khi đó, những đứa con gái bằng tuổi tôi chỉ muốn được ngắm nghĩa mình một cách không chán mắt, ngắm nghĩa một cách lộ liễu, và muốn khoa trương ngay cả cái sắc đẹp của họ có một cách lẳng lơ hay dĩ thừa nữa. Tôi cũng muốn như thế. Nhưng tôi không có sắc đẹp cho chính tôi ngắm nghĩa. Bao nhiêu đứa ham mê phấn sáp, vẽ mặt, bôi son, chụp hình, trang điểm... ngắm mình một cách tự tin... Tôi thì không. Tôi còn có gì để ngắm. Tôi, một vật đen thui kỳ quái. Tôi muốn đập bỏ tất cả những tấm gương để tôi chỉ soi thấy tôi một cách mù mịt – khi đó tôi tự cho tôi là đẹp – hoặc không thì tôi phải chọc thủng đôi mắt tôi đang có đây để trở thành một kẻ mù lòa khỏi phải nhìn thấy nhan sắc của chính mình. Và khỏi phải nhìn thấy người khách đẹp để một cách ghen ghét. Nhưng tôi chẳng làm được theo ý tôi muốn. Tôi chẳng thể chông lại chính đời sống đã định đặt?

Tôi đã soi mặt tôi một cách cẩn thận, nước da đen sạm sần sùi như một thứ vỏ cam bị dăm, trên đó mặt da rất sộp rõ ra từng lỗ chân lông. Chiếc mũi tẹt, sống mũi gãy đôi, lông mày như một cụm lông heo rừng đen cứng, những sợi tóc như rom khô vàng ệch. Tôi

chẳng giống mẹ tôi một mảy may nào cả. Làm sao tôi có thể tưởng tượng được ra rằng tôi giống bố tôi, mà không giống bố thôi thì tôi còn giống ai nữa. Như vậy tôi làm sao tạo ra được một hình ảnh về bố tôi cho có cảm tình? Dù cho bây giờ bố tôi đến nhận tôi là con tôi cũng không có đủ can đảm để nhận đó là bố đẻ ra tôi. Bởi vì bố tôi phải hiểu rằng một người như bố tôi hay như tôi phải sống trong một xã hội khác, xã hội của những kẻ xấu số, bất hạnh, chứ không thể nào sống được trong một xã hội mà trong đó có nhiều hạnh phúc, vui tươi. Xã hội tôi nên chọn lựa phải là xã hội của những người mọi.

Đã bao nhiêu lần tôi muốn tìm xem tôi thuộc về một giòng giống nào, lẽ tất nhiên không phải giòng giống của mẹ tôi, mà là giòng giống của bố tôi, một giòng giống da đen nào đó. Bố tôi ở vào vùng đất đai nào? Sinh sống ra sao? Lịch sử của họ thế nào? Nhưng vô ích, tôi chẳng thể biết được trên mảnh đất Phi Châu rộng lớn kia bố tôi ở vào vùng nào? Mà có biết chẳng nữa thì cũng có ích lợi gì đâu, cần thiết gì đâu. Bố tôi chỉ là một kẻ lạ mặt không tên, không hình dáng, không tiếng nói, không hơi thở, chắc đó là một kẻ da đen khốn cùng nô lệ trong một đời sống nhiều đê nhục khốn khổ, và bố tôi cùng những người đồng loại không phải là những người đi chinh phục, chiếm đóng mà chỉ là những người nô lệ, bị trí dưới quyền uy sức mạnh của người da trắng, như chính quê mẹ tôi trước kia. Tôi chỉ buồn bố tôi không hiểu chính thân phận đó, để trong một phút nông cuồng đã hành động trái với lương tâm của một người có lương tri, mà biết đâu đã có nhiều lần như thế? Làm sao tôi có thể lường được những tội ác của bố tôi? Như thế làm sao tôi có thể tha thứ cho được. Có bao giờ bố tôi nghĩ là đã để lại trên xứ Việt Nam này một đứa con là tôi. Một đứa con với số kiếp khốn khổ, đày đọa, đứa con rơi đó chỉ sống bởi lòng bao dung của một người sắp chết, đó là mẹ tôi. Tôi đã khóc nhiều cho mẹ tôi khuyên dỗ. Tôi ở đây nào bố tôi có biết đến. Đó cũng là số phận của bao nhiêu kẻ xấu số khác, những kẻ bé mọn nô lệ trên khắp thế giới này trong mấy thế kỷ nay, và số phận họ còn phải như thế trong bao nhiêu lâu nữa? Họ còn phải chết, phải hy sinh cho đời sống con cháu họ bao nhiêu thế kỷ sau này?

Tôi đã từng nhìn thấy ảnh những người da đen, những hình ảnh khốn khổ, đói rách, chết chóc, tôi đã nghĩ và hình dung ra bố tôi, nhưng đồng thời tôi muốn quên. Tôi không muốn biết vì sao tôi đã sinh ra, tại sao tôi lại có, như thế tôi sẽ không phải khổ tâm. Nhưng tôi không thể nào quên được. Từ hồi tôi biết đến nay tôi chỉ toàn gặp chuyện ghê lạnh, ghét bỏ của mọi người.

Hồi nhỏ, khi mẹ tôi còn ở một nơi khác, tôi không nhớ rõ là ở đâu, ở đó những người hàng xóm coi tôi như là một thứ gì ghê sợ không dám gần. Tôi không dám lộ mặt ra khỏi nhà, tôi chỉ biết nhìn qua cửa coi những đứa trẻ khác chơi đùa, nghịch ngợm một cách thèm muốn. Không hiểu sao ngày ấy tôi lại đụt đến như thế, nhưng không đụt cũng không làm khác được vì có ai thèm chơi với tôi đâu. Nhìn qua khe cửa tôi thấy những kẻ khác tụ năm tụ ba, chúng chơi bịt mắt bắt dê, sao chúng không có vẻ nhanh nhẹn gì cả, có đứa đứng ngay ở trước mặt mà không bắt được, chúng chỉ cần quờ tay ra một chút là tới nơi, trong khi đó phải tìm kiếm một cách bất lực, chơi rờn rấn chúng chỉ cầm bám lấy nhau cho chắc thì thẳng thấy thuốc làm sao có thể ăn được cái đuôi ở xa như thế, còn trò ú tim thì chỉ cần chạy cho nhanh trong khi chúng chậm chạp như rùa và ngờ nghệch một cách không thể chịu được. Tôi mà chơi thì chúng nó thua, không thể địch lại. Chúng chạy đuổi lại càng tức cười thêm... những trò bán hàng vui lắm, với những đồng tiền là giấy lộn vút đi có thể mua được bao nhiêu thứ vật dụng dù cho đó chỉ là những vật dụng giả đi nữa thì cũng đáng thích lắm chứ. Tôi chẳng làm sao quen được với chúng trừ ra vài đứa, những

đứa mà tụi trẻ không cho chơi hay không thèm chơi với. Tôi nhớ tới người bạn cũ: đó là người bạn bị gãy mất một chân trong một trận ném bom, bố mẹ đều chết, còn nó sống sót với một người chú nghiện hút, một người thím mang bệnh kinh niên. Người bạn đó tha thủi ở bên công rãnh, tôi chỉ còn có nó để làm bạn, nhưng nó lại gần như không biết chơi đùa gì, không phải riêng gì cái chân què đó mà hình như nó không còn chút trí tuệ nào nữa, nó ngẩn ngơ như kẻ mất hồn. Cho nên tôi chỉ còn biết ngồi xó trong nhà và người bạn đó tha thủi một mình. Sau đó nó bị chó cắn, người ta bảo chó dại cắn, nhưng tôi nghĩ chẳng cần chó dại, một con chó nhỏ thường cắn nhẹ một cái nó cũng đủ chết rồi, chó dại chỉ là cái cớ của ông chú kia bịa ra mong có một món tiền cho ông hút. Tôi chẳng sao quen được chúng và hình như chúng sợ tôi, chúng thấy tôi là chạy trốn, xa lánh như trông thấy tôi là một con chó dại thực thụ. Khi đó tôi có biết đâu rằng tôi là một đứa trẻ da đen. Tôi bảo một đứa trông có vẻ hiền lành nhất: Cho em chơi với chị – Tao chị em gì với mày, chị em với ma cà rồng à – Nó là ma bùn chứ – Không phải, nó là ma bò hóng – Nó là mọi thứ ma gì. Những đứa trẻ chung quanh cười ồ, tôi chỉ còn đứng thân người ra không biết nói năng gì nữa – Chúng mày chạy đi không nó ăn thịt bây giờ. Thế là cả lũ chạy theo và đi chơi nơi khác. Tôi ở lại một mình. Tôi chỉ còn biết khóc mà mách mẹ tôi: mẹ ơi chẳng có đứa nào nó chịu chơi với con cả. Mẹ tôi lau mắt bảo tôi: để mẹ đánh cho mỗi đứa mấy roi, chúng nó cứ trêu con yêu của mẹ. Nhưng chắc là mẹ tôi hiểu và khổ tâm về tôi nhiều lắm mà người không nói ra. Tôi đã từng nghe chúng nó nói về tôi, có nhiều điều thật lạ lùng, những điều mà chính tôi cũng không hiểu sao chúng có thể nghĩ ra được. Này sao con đó trông ghê thế nhỉ, nó đen như trôn chảo vậy, chắc mẹ nó ngủ với vua bếp chứ không chơi đâu – Đâu có, nó làm gì cho nó cha mẹ, tao nghe đâu người nuôi nó bây giờ đã nhặt được nó trong một đồng bùn, vào một hôm đi chợ bà ta đang đi bỗng nghe tiếng trẻ con khóc, nhìn không thấy ai, mới đầu bà ta tưởng ma định bỏ chạy nhưng bỗng nhìn thấy trong một đồng bùn có cánh tay trẻ con ngo ngoạy, bà ta bới ra thấy một đứa trẻ, mới đầu bà ta nghĩ chắc đây là một người nào để hoang đã nhẫn tâm giết con cho xong, nhưng đứa trẻ tím rồi mà nó vẫn đen thui. Nghe đâu nó là con của ma bùn ma biếc gì đó chứ đâu có phải là người. Nó vẫn thường ăn trộm đất bùn, đêm đêm nó ngủ mở mắt và kêu như mèo vậy. Chúng mày có thấy lưỡi nó đỏ lòm góm chết không? Nó cắn đứa nào đứa đó thành đen thui luôn, đứa nào chơi với nó, người hơi thở của nó là dần dần thành ma. Chúng mày không tin hả, cứ thử chơi với nó xem tao nói có đúng không khi đó thì đã thành ma rồi và chỉ chơi với nó mà thôi – Ai mà dám chơi với nó họa có bị ma ám ộp rồi – Sao người ta không bắt nó lại nhỉ – người ta nuôi nó để giữ nhà đó, thay chó và mèo, nó bắt chuột tài lắm, nó chui cống leo tường gì cũng được hết, mà nó chỉ ăn đất bùn thôi không tốn cơm gạo gì cả. Đêm đến mắt nó đỏ lên như đèn vậy. Tụi trẻ không cho tôi là người nữa. Trách nào chúng chẳng chạy trốn, xa lánh và gần như sợ sệt. Chúng chơi với nhau mất cái gì là đồ thừa cho tôi ăn cắp mà mách mẹ tôi. Chúng làm điều gì bậy bạ chúng đồ thừa cho tôi gánh chịu. Chúng ném đá cho tôi chảy cả máu đầu mà cười đùa. Tôi bị xua đuổi như một con vật bản thú và nguy hiểm. Những người lớn sầm sì to nhỏ với nhau, và chùng chùng như họ xa lánh cả gia đình tôi nữa. Họ bảo xưa kia mẹ tôi làm điếm, có người bảo mẹ tôi ham tiền mà lấy Tây đen, tôi là một bằng cớ. Làm sao để có thể giải thích cho họ hiểu, và họ có bao giờ chịu hiểu đâu, nhất nữa giải thích chỉ làm cho mình đau đớn hơn.

Các anh chẳng bao giờ nhận tôi là một người em, tất nhiên như thế, hồi anh Thạch còn ở nhà có người bạn đã hỏi tôi là thế nào, ai dám nhận một đứa em da đen nhỉ, anh ấy đã trả lời: đó là một đứa nhỏ hầu hạ.

Cho tới bây giờ dù tôi đã lớn cũng không có một đứa bạn nào. Tôi đi học lủi thủi ngồi nơi chỗ mình. Tại bạn trong lớp bảo nhau rằng tôi hơi hám lấm, một mùi hôi của mọi, mà thật nhiều đứa trông đẹp đẽ thật đó lại hơi hám bằng vạn tôi, chúng không muốn làm bạn với kẻ da đen vì có quý báu gì cái đó. Tao chắc nó là dân nô lệ ở Phi Châu, như chúng mình đã học đó, nơi mà người ta mua bán người như súc vật, chắc bố mẹ nó đã bán cho người ta mang đến một nơi nào đó chẳng hạn – Nó gớm ghiếc như vật mà sao có người còn chịu nuôi nó nhỉ – Thật là điên – Hay nó là dân chà già bán vải và cho vay nợ ở đây – Dân chà già đâu có đen đến như vậy...

Tôi chẳng trách sự bất công của họ làm gì, họ là những người lạ làm sao họ hiểu được hoàn cảnh của tôi. Có đáng trách chăng chính là những người thân trong gia đình tôi. Tại sao các anh tôi đã chẳng vì hoàn cảnh mà thương hại tôi một chút. Chỉ có thương mẹ tôi, có lẽ vì ít ra mẹ tôi cũng đã hiểu thế nào là khổ, thế nào là công mang nặng đẻ đau ra một đứa con, cùng những miếng tiếng chung quanh ngăn ấy năm trời, nhưng bây giờ mẹ tôi sắp mất như vậy tôi còn biết trông cậy vào ai nữa. Chưa biết chừng khu mẹ tôi vừa bỏ vào quan tài là các anh tôi đã tống tôi ra khỏi cửa cho khuất mắt, và họ trông cho tôi chết một cách nhục nhã, để bù lại những tức tối trong lòng họ từ bấy lâu nay.

Tại sao mọi người không thấy tôi là một người như họ, có khác chăng là một kẻ mang nước da màu đen. Tại sao chỉ vì cái bề ngoài này làm cho chúng ta xa cách thù hận nhau một cách vô ích, và quyền yêu ghét tôi không được hay biết gì nữa...

Tôi là giọt máu của một kẻ thù trong gia đình này. Kẻ thù đó là bố tôi, nhưng có thực bố tôi là kẻ thù đích danh không? Tôi nghĩ có lẽ bố tôi không bao giờ thế. Bố tôi là một nạn nhân, một kẻ đánh mướn mang bản án tù đầy chung thân không sao gỡ được với thân phận nhược tiểu ốm o gầy yếu trong thực tại nhân loại. Bố tôi còn sống hay đã chết? Sống hay chết số phận những người đồng loại với bố tôi đều không thay đổi.

Ở đây những người đồng hương của bố tôi đã phải đi cùng với những người cai trị họ. Nhưng những dấu tích họ để lại không phải là ít. Như tôi, và bao nhiêu đứa trẻ xấu số khác đã sinh ra trong hoàn cảnh đen tối của quê hương những người mẹ bất hạnh. Số phận họ chắc chắn là khổ hơn tôi nhiều lắm, những người mẹ khác không thể nào bằng mẹ tôi được. Tôi đã từng gặp nơi dọc đường nhiều đứa trẻ chung hoàn cảnh như tôi. Tôi nhận ra họ bởi hình thù của họ mang cùng, vẻ buồn rầu trong cái nhìn hơi cúi nhiều tủi hổ. Tôi nhận ra họ và chắc họ cũng nhận ra tôi nhưng đều lặng thinh, chúng tôi không muốn nhớ, không muốn nhận ra người đồng cảnh, không muốn nhắc nhớ tới quá khứ, tới số phận chúng tôi. Chúng tôi có gì tốt đẹp mà nhắc nhớ. Chúng tôi chỉ là một vết đen trong lịch sử những người chung quanh. Chúng tôi là dấu tích đi truyền không xóa đi được, không tan đi được. Chúng tôi còn là cái nhắc nhở họ những gì đen tối, đau khổ. Chính tôi là điều để các anh tôi nhớ rằng chính mẹ tôi đã bị nhục nhã, bố họ đã bị giết, kẻ giết đó chẳng phải ai xa lạ mà chính là bố tôi. Rồi từ đó một đoàn quân hung hãn lại hiện ra trong trí họ, đoàn quân đã đến tàn phá đất nước này. Tôi biết rõ về những tội ác không sao lường được ấy. Bom đạn đã nả ra giết bao nhiêu người hiền lành, lửa trong tay họ đã châm vào bao nhiêu mái nhà êm ấm... Đó là tội ác những kẻ chinh phục da trắng, đó là trách nhiệm của tổ tiên họ. Những người đáng được tha thứ và khoan dung chính là bố tôi – tôi chẳng muốn bênh vực, mà còn muốn lên án họ nữa bởi tôi chịu cực khổ còn kém ai – bởi họ là kẻ không có tự do. Họ là những người nô lệ bị tước đoạt ngay cả quyền không được sống ngay trên quê họ. Họ như một bầy thú bị nhốt vào một chiếc cũi sắt, ở đó họ bị dồn lén, chèn kẹt, bị làm thui chột nhân tính, ở đó thú tính được nuôi dưỡng, khuyến

khích để thềm muốn, tàn bạo, hung hãn... Rồi bầy thú đó được mang tới một nơi nào đó thả ra cho hoành hành. Bầy thú đen lao đầu vào tội ác, vào cái chết... Họ là những con người đáng thương hại. Họ đã rời khỏi đất này, hoặc chết bỏ xác ở đây không ai biết đến, số phận của họ chẳng lúc nào làm tôi có thể quên, nhất nữa tôi là một đứa trẻ lai da đen...

Không thể nào mẹ có thể chết được, mẹ phải sống với con. Con phải chết đi mới phải. Mẹ phải sống với các anh con, bởi vì chính con đã làm họ không được sống với mẹ, và làm cho họ mất bao nhiêu hạnh phúc đáng ra họ được hưởng. Tôi tự biết tôi. Đêm đã xuống rồi, đêm đen như mặt tôi, như số phận tôi và những người đồng cảnh ngộ. Mẹ tôi đã còn sống được trong bao lâu nữa, các anh tôi sẽ trở về, tôi tin họ trở về, ít ra họ cũng còn thương mẹ tôi và sau nữa họ trở về để tranh giành gia tài, để đòi những quyền lợi của họ. Tôi thì không. Tôi là một người ở ngoài. Mẹ tôi chết đi rồi thì coi như đời tôi cũng đã hết, không còn gì nữa, không còn gì nữa phải không thừa mẹ. Như thế mẹ có thể chết được sao? Mẹ hãy nghĩ lại xem... Thật đời con còn có ra gì nữa... Con của mẹ là như thế...

Ông Hai đã bắt đầu siêu người vào thành giường, tay trái vươn dài bỏ lên nền chiếu, tay phải cầm điều thuốc tở sâu chưa châm lửa, hai chân duỗi ra một cách mệt mỏi. Thạch dựa lưng vào vách, chân co chân duỗi, tay cầm bát rượu. Trên chiếc bàn thấp đóng bằng những thanh củi một cách vụng về còn lại mấy miếng thịt nướng, bình rượu ngả nghiêng nơi mặt đất. Ông Hai đưa tay tìm chiếc bật lửa, ông nặn khắp túi áo rồi túi quần tới thành giường, tay ông run run, ông tìm mãi một thấy đành phải cầm thanh củi cháy dở đưa lên mỗi điều thuốc. Ánh lửa chiếu sát vào khuôn mặt làm Thạch nhìn rõ cả những giọt mồ hôi đang chảy trên hai thái dương và đầy cả vàng trán nhăn nheo. Hàm râu ngắn điểm ít nhiều sợi bạc làm khuôn mặt ông Hai khỏe mạnh, dần dỏi thêm lên, đôi mắt sâu và lớn, những sợi lông mày dài lả xuống, đôi lông mày mà ông Hai vẫn lấy làm thích: tôi có đập đầu vào đá cũng không chết, rồi chú coi đây. Thạch nốc nốt chỗ rượu còn lại rồi bỏ chiếc bát không lên mặt bàn, ông Hai hít liền mấy hơi thuốc thở ra một cách say sưa, mặt ông đỏ bừng, ông đưa tay quệt ngang miệng, tép tép lưỡi:

- Chú về tôi lại chỉ biết ngủ khi chớ rượu chè một mình chán chết. Rượu ngon không có bạn hiền, không mua không phải không tiền không mua... là thế đó. Nhưng chú về là phải lắm, chú đi cũng lâu rồi. Mà tôi thì nghĩ...

- Mấy bữa ăn thua gì, chỉ mấy bữa thôi mà, tôi lên ngay đó...

- Ủa, chú còn lên làm gì, bây giờ là lúc chú phải về rồi chứ? Chả gì chú cũng lớn rồi. Bà cụ lại bảo chú về thì phải ở dưới đó trông nom mẹ chứ, rồi còn lập gia đình, vợ con... lông bông lang bang mãi thế này được à, tôi không chịu được như thế mãi đâu...

- Ở thì vậy đó...

- Thế chú có được tin gì về người vợ trượng của chú không? Cái cô vợ mà bà cụ bắt chú lấy đó. Kể chú cũng ương thật chứ không phải chơi, chuyện như thế mà cũng bỏ đi...

- Không bỏ đi thì ông bảo tôi ở làm cái gì mới được chứ? Sống như vậy với người mẹ và các em mình, một thứ nhục hình...

- Thế ra không phải chuyện vợ con à? Chú lại bịp cả tôi rồi. Sao chú vẫn bảo gia đình chú êm ấm lắm, một gia đình ít có, nào là giòng dõi một gia đình nền nếp có học, dù sa sút, cha mất sớm vẫn giữ được gia giáo, chịu đựng nuôi con thờ chồng khác hẳn những người đàn bà khác. Hóa ra lại không phải như thế. Nuôi được những người con lớn như chú đâu phải chuyện dễ... Rồi chú rời đi cũng không phải là ý muốn của mẹ chú muốn cho chú một nghề tự do, một nếp sống tự lập... Hóa ra chú muốn quên những điều ở đó, chú muốn lừa cả chú...

- Cũng có thể mà cũng không có thể...

- Chú nói chi lạ vậy? Chú say rồi đấy à?

- Tôi muốn say lắm chứ, nhưng chưa bao giờ có thể say được, dù là một lần. Ông mà lại còn tưởng gì nữa. Những đứa con bỏ nhà mà đi đâu phải là một câu chuyện giản dị như thế. Có đứa con nào mà muốn rời khỏi gia đình, nếu nó được sống một cuộc đời yêu thương thân thiết đùm bọc? Họa chăng là những đứa con hư đốn ăn cắp tiền cha mẹ, đĩ tính theo trai, theo gái... những hạng đó không phải là tôi. Nhưng vẫn có những người có yêu cha mẹ mà vẫn phải rời xa cha mẹ vì hoàn cảnh người chung quanh đó nữa. Tôi đi là thế.

Ông Hai với chiếc bình rót rượu nhưng rượu không còn đầy bát, ông cầm lấy miệng bình liệng vào vách nhà, tiếng vỡ chát chúa làm Thạch giật mình.

- Ngụy biện, ngụy biện, tôi nghe hoài những luận điệu như thế rồi, tôi chán lắm, lại thêm một trường hợp bất hạnh nữa...

Thạch nhớ lại những điều đã nói với ông Hai, những điều chàng tạo ra, để cho chính chàng, để cho chàng có một gia đình êm ấm trong tưởng tượng, và một quá khứ có thể nhắc nhở được, nhưng đó chỉ là một bề mặt, còn trong tâm tâm chàng vẫn thấy những uất ức thù ghét nhen nhúm như mồi lửa trong lò thép...

- Vậy mà tôi vẫn tưởng...

- Tưởng gì. Tôi về có thằng bỏ mạng là thế đó. Ông không thể hiểu được đời sống chúng tôi.

- Ai?

- Một thằng anh em, tôi nói ra thì ông cũng không biết thế nào, đó là chuyện của tôi.

- Lại thêm một trường hợp bất hạnh nữa hay một thảm kịch?

- Ông thử đặt ông vào trường hợp tôi xem?

- Lại thêm chú nữa? Có mà tôi điên.

Ông Hai muốn đứng dậy nhưng hai chân ông run rẩy một cách thảm hại. Thạch đứng lên tựa người nơi cửa sổ ngó ra ngoài, đêm đen thăm gió lạnh... Mấy đời bánh đúc có xương, mấy đời di ghè có thương con chồng... Tôi chịu đựng mười năm trời nay rồi. Tôi mong cho đi khi chết còn có thể nhắm mắt được... tôi là một đứa vô lại, để sống với những người... Thạch muốn kiếm con dao đâm cho hẳn một nhát rồi ra sao thì ra.

- Hóa ra cũng chẳng êm đẹp gì, nhưng chí có thương mẹ chú không?

- Tôi muốn hỏi ông như thế?

- Tôi thì khinh.

- Tôi thì không. Tôi vẫn nhớ và thương mẹ tôi. Nhưng tôi không thể sống với mẹ tôi được.

- Ít ra mẹ chú cũng còn có điều để cho chú có thể thương được. Tôi thì tôi khinh. Cho tới bây giờ vẫn thế, có khi tới chết nữa. Bố tôi là một anh kéo xe cho tên tri huyện, chẳng hiểu sao mẹ tôi lại đi làm hầu cho tên tri huyện đó, bỏ tôi lại cho bố tôi. Nghĩ mình là một tên kéo xe nhưng ít ra cũng có liêm sỉ của một thằng kéo xe, thấy vợ mình làm nhục không thể nào chịu được. Bố tôi đâm chết cả hai đứa một lần rồi vào tù. Chỉ khổ cho tôi thôi... Thật tôi không có gì để nhớ hay đáng nhớ hết.

- Tôi không thể nào hiểu được người đàn bà. Tôi không thể hiểu ngay cả mẹ tôi. Mẹ tôi lấy bố tôi sinh được hai người con trai, tôi là em, anh tôi bỏ đi hồi nhỏ, bố tôi để lại một sản nghiệp không phải nhỏ, cái dinh cơ bây giờ còn đó. Bố tôi chết tôi không biết mặt, mẹ tôi lấy một người chồng đã có ba người con riêng, tôi không thể nào chịu được những đứa con riêng có trước và cả những người con riêng có sau này đi nữa. Trong đó còn có cả một đứa con lai Tây đen... Ông hãy tưởng tượng ra một hoàn cảnh như thế xem ông có thể chịu được không chứ kể gì tôi. Nghĩ tới bố tôi, tôi không thấy gì khổ hơn nữa. Tôi một mình đơn độc. Tôi là đứa con lớn mẹ tôi không yêu thương. Sau đó mẹ tôi không

muốn các con chồng ghen ghét, nhưng dù vậy các con chồng có yêu thương mẹ tôi đâu. Bao nhiêu lần chúng nó làm mẹ tôi nhục. Chúng bảo có bao giờ đi ghê thương các con chồng, chỉ có cái về bề ngoài che đậy. Mẹ tôi không đánh mắng chúng, chúng bảo như vậy là muốn nương chiều cho các con chồng hư hỏng, một hành động nham hiểm của người ác độc và thủ đoạn, nhưng nếu đánh mắng thì chúng lại vu oan giá họa ra chứ, điều ấy ông thừa hiểu... Thằng Tuấn còn đặt ra hàng trăm điều khốn nạn. Bây giờ mẹ tôi chết rồi đi cho chúng tôi sống hay chết chả được, sao đi không giết chúng tôi đi cho bố tôi chỉ yêu các con của di thôi. Ấy như thế đấy, luận điệu của chúng bao giờ cũng bi thảm. Chúng không hiểu rằng nếu không có mẹ tôi thì chúng đã chết đói nhẵn răng cả ra, nhất là sau khi chiến tranh tàn phá, của cải tiêu tan, bố chúng bị bắn chết, một kẻ hèn nhát, đã làm mẹ tôi chịu nhục nhã. Đáng ra chúng phải tự lấy làm si nhục là dù đã lớn chúng vẫn không có lấy một chỗ cắm hương mà thờ bố mẹ chúng chứ. Nhà bây giờ của bố tôi để lại và chúng rúc đầu vào đó nương nhờ. Bố chúng có còn để lại cái gì, có chăng là để lại những nhục nhã cho chúng, và để lại cho người khác những đứa con hư đốn, mất dạy... Như thế thì ở dưới âm phủ bố chúng cũng phải lấy làm tủi thân xấu hổ chứ?

Chưa hết, bởi như thế tôi còn có thể tha thứ cho chúng được, những điều chúng đã nói về mẹ tôi... Thật là những điều đê nhục không thể nào nói ra được... Ông hiểu cho tôi chỗ ấy. Tôi biết hết tâm địa của chúng. Chúng còn không muốn cho mẹ tôi cúng giỗ bố tôi, ngày giỗ chúng chỉ biết ăn, chúng không chịu lễ bố tôi, như thế đời nào tôi chịu lễ bố mẹ chúng nó. Ấy thế mà phen này khi mẹ tôi chết chúng sẽ trở về đòi chia gia tài cũng nên, thật là điếm nhục, xảo trá... Tôi tưởng chúng nên vùi đầu vào một xô nào mà chết đi mới phải chứ. Tôi phải trở về. Tôi về để tạ tội với mẹ tôi, để nói cho mẹ tôi biết bao giờ tôi cũng thương mẹ tôi hơn hết dù tôi phải xa mẹ tôi, xa cách để kính trọng thêm.

Mẹ tôi đã khổ nhiều rồi, nổi khổ bao nhiêu năm rãng ra được vì thương yêu các con. Và như thế tôi phải chịu phần bất hiếu với mẹ tôi. Đáng ra dù thế nào tôi cũng phải ở lại mới phải, tôi không được phép rời khỏi căn nhà ấy. Tôi phải thay anh, thay bố để đáp lại một phần nào chút nghĩa với mẹ tôi...

Tôi về thế nào cũng có đưa bỏ mạng là thế.

- Bố làm phu xe, mẹ là một người... Còn gì mà nhớ... Vợ bỏ theo trai, con theo giặc làm lính Lê Dương đi giết mướn. Đáng ra tôi phải tự tử mới phải. Nó có bao giờ thèm biết là tôi sống chết thế nào đâu? Nó còn mãi mê giết người cướp của ở đâu xa lắm...

Chú về rồi thì tôi cũng đến...

Thế nào anh cũng về, anh nhất định về dù em nói gì đi nữa vì anh yêu em. Không những một mình anh về, anh còn muốn cả em cùng về với anh. Tại sao không? Em thử nghĩ tại sao không? Không phải anh về với ý muốn che đậy sự giả dối của mình, để vênh vang tự nhận là một người đại lượng, có lòng bao dung, thương yêu cả người không thương yêu mình. Bây giờ nếu anh không về thì chắc không bao giờ anh còn cơ hội gặp mẹ kế, cũng là đi ruột anh trước khi bà mất, sau nữa không còn có can đảm để gặp lại anh em mình dù sao cũng vẫn còn một sợi dây liên lạc vô hình, cho ngay đó là lòng đố kỵ, ghen ghét và thù hận. Và đồng thời anh còn muốn được trở về nhận một phần gia tài, nhận cái bằng chứng tấm lòng bà mẹ kế dành cho anh.

Em nói không phải không đúng: lòng anh đầy thù hận và phần nộ, chẳng phải riêng với người khác, mà còn cho cả anh. Anh sợ một lúc nào đó em sẽ phải chịu đựng với anh như một kẻ thù. Anh đã chẳng nguôi oán hận tại sao mình lại sinh ra ở một thời như thế này, trên một đất nước nhiều tủi nhục như thế này, và tại sao em lại yêu anh. Em chưa bao giờ nghe anh nói về quá khứ, thời ấu thơ, chưa bao giờ anh nói về gia đình, bạn bè, quê hương... Em không dám hỏi, hay em sợ phải nghe, phải chung chịu một tấn thảm kịch. Có lẽ tất cả... và chính anh, anh cũng chỉ muốn sống một mình trong thế giới của anh cho đầy đủ sự bí mật u uẩn, thiêng liêng và trĩu nặng những ảo ảnh... Cái bề mặt trong đời sống anh – có lẽ em yêu anh cái đó – cái bề mặt hiển lành ngỡ ngàng nghếch đờm về ngây thơ anh tạo ra không phải chỉ để cho em yêu, cho mọi người tin cậy, mà chính để cho anh sống. Vâng chỉ có thể mới nuôi anh sống được đến bây giờ.

Đời sống nhiều phức tạp, sự phức tạp làm chúng ta cô đơn xa cách mọi người. Anh không muốn nó phức tạp, cô đơn và xa cách thêm nữa. Bởi vì gần ba chục năm trời nay anh phải chịu đựng với nó. Em thử tưởng tượng...

Đời sống anh bây giờ, đời sống em thấy đó, một ông giáo tỉnh lẻ, đời sống bình thản, đều đặn, mực thước, mỗi ngày mang tập bài vào ngồi trước đám học sinh, những gương mặt ngây thơ, những mái tóc xanh ngoan ngoãn, những đôi mắt tròn đen như cặp bi ve nằm trên bàn tay hồng ửng, đôi môi đỏ còn chứa chan nhựa sống, và những cặp má mướt lông tơ, sống với đám trẻ, những lúc khen thưởng nhìn về mặt cảm động rưng rưng, lúc quở mắng lo lắng cuống quýt, lúc nào chúng cũng vẫn lộ ra vẻ đáng yêu, như một bát nước trong mát từ giếng khơi được tưới vào tâm hồn nhiều khô cằn mệt nhọc của anh, anh không được như chúng, đó chẳng phải là điều thiết thòi cho anh hay sao? Người ta vẫn bảo: đưa trẻ năm tuổi muốn mình chóng cao lớn để tự với lấy quả bóng đỏ bị bay lên trần nhà, người ba mươi tuổi muốn mình là đứa trẻ năm tuổi để đứng vịn nơi tay ghế khóc òa nhờ người mẹ, người chị, hay anh với hộ quả bóng... Có thực thế không? Những người như anh muốn bé lại mà chẳng được, còn đám học sinh đang ngồi nhìn bên thầy giáo kia với tất cả ước mong. Mà chắc chắn khi chúng ngồi vào đó rồi, hay ngồi những địa vị cao hơn trong xã hội rồi chúng sẽ ân hận, những niềm ân hận chúng ta không thể cưỡng lại được.

Em muốn biết thời thơ ấu của anh. Bây giờ anh có thể nói cho em nghe. Mai này anh sẽ đi. Chưa hiểu chuyến đi này sẽ can dự gì đến mối tình của đôi ta. Anh không muốn biết. Có điều chúng ta đã yêu nhau. Con đường này đã bao nhiêu lần chúng ta đi với nhau. Thật không thể nhớ, chỉ biết em đã có mặt trong đời sống anh. Người trước mặt anh đây là em, người yêu của anh và anh có thể nói hết mọi điều. Nói cho ra người khác nghe để anh khỏi phải nói một mình. Trong một mùa xuân anh đã nói với một người bạn rằng: năm nay, hay bao nhiêu năm rồi, chẳng ai chúc tết mình, cho nên ở căn gác hẹp này mình để ngọn đèn về phía sau lưng, cho bóng mình đổ dài trước mặt, trước bóng đen to lớn sừng sững đó, mình nói lớn: Năm mới chúc anh nhiều hạnh phúc và may mắn... Bóng đen im lặng không nói, anh đã khóc và bóng đen nhòa tan... Em đừng khóc thêm nữa, nước mắt ấy em hãy dành cho tương lai anh, nếu không mai này anh còn gì để sống, lúc chết đi còn có giọt nước mắt nào được nhỏ ra cho anh nhắm mắt được.

Anh sinh ra trong một gia đình làm ruộng bậc trung. Ông nội anh là một người tay trắng từng làm mướn cây thuê, cố công tạo ra một sản nghiệp có ruộng để cày, có nhà để ở. Ông đã thuê mướn những ruộng xấu rẻ tiền nhất để tạo nên. Những ruộng đó hoặc ở đồng xa nước cạn, đất dãn cỏ gà mọc không được, hoặc ở đồng lầy ối nước. Ông đã đi sớm về tối đổ mồ hôi xuống đó để cấy được cây lúa. Hồi anh lớn lên, có đủ trí nhớ, khi đó mà

anh đã khá hơn xưa, thế mà anh chỉ thấy ông anh thức dậy sớm, buổi sớm mùa đông lạnh như cắt, ông lấy bát triết yêu xúc cơm nguội, múc một gáo nước mưa kinh niên, lấy một quả cà bát ngâm tương ăn bữa cơm buổi sáng dù lúc đó ông đã ngoài năm mươi. Mùa rét ăn ngô rang, ông ăn những hạt cụp, những hạt rấn chắc, ông bảo: nhai kỹ nó bù lằm; cơm ăn thứ xấu, nhiều khi là gạo xay không giã, ông bảo: có thể cơm mới ngọt. Cắt rau trong vườn ông cắt toàn chỗ già, lá gốc, nghĩa là những gì không ngon, xấu xí thì ăn, còn những gì ngon tốt thì để bán lấy tiền vun vào cái sản nghiệp nhỏ cho mỗi ngày một lớn thêm. Ông anh có theo học và biết ít nhiều chữ Hán. Những lúc thong thả ông ngồi kể lại đời cụ nội, người đã từng là anh em của Bã Sậy, chính ông anh cũng từng đi theo hồi cụ Tán Thuật khởi nghĩa chống Pháp. Ông cụ anh bỏ mình ở đó. Ông anh vẫn thường ân hận về chuyện mờ mả, câu chuyện Bã Sậy đã chỉ là bã Sậy với sự huy hoàng của lịch sử, khối dưng mãnh của ông cha chúng ta, nó là ngọn lửa khi tắt đi đã để lại nhiều ghê lạnh, nhiều ê chề. Ông anh bảo: sau khi các cụ thất bại đâm ra chán, ai cũng thuốc phiện, ăn dật, ông thì ông nghĩ đến con cháu, thua keo này bày keo khác. Mình ngu và yếu, chống với giày đinh mà mình trả ổi xanh, đậu tương thì nó mừng rơn. Thành Sơn thất thủ vì một ngọn đèn bay với quả bóng cao su thì thua là phải lắm rồi còn nói gì nữa, ở Hà Nội bây giờ đó, đạn đại bác nó bắn vào như thế cụ Hoàng Diệu không tuần tiết sao được... Khi thong thả ông đánh võng ngâm thơ. Ông không muốn con cháu thua kém người ta, ông cho cha anh đi học chữ Hán với cụ Cử Nhôn, rồi ra Hà Nội học chữ quốc ngữ, nhưng việc học nửa chừng thì bà anh mất, đám tang lớn lắm, anh còn nhớ một điều: dưới huyệt bà có những con dơi xòe cánh bay... Cái quá khứ đó trong trí óc anh như một màn sương trắng đục nhiều mơ mộng ảm áp...

Mẹ anh là một người làng bên. Con gái cả một gia đình có học, nên nếp, ông ngoài là một nhà Nho đã nhiều lần lều chõng nhưng hai lần thi chỉ đỗ đến tú tài, ông là ông Kép, vốn nhà nghèo thi đỗ nhưng không ra làm quan, không hiểu vì thời đó cái học đã tàn không còn thích hợp hay vì một mối uất ức gì, ông chỉ mở trường dạy dăm ba đứa học trò. Nhiều kẻ sau này trong hàng huyện làm nên, cũng có khi ông còn đi để đất cho thiên hạ. Bởi thế bà ngoại anh vất vả nuôi chồng, nuôi con, giữ thanh danh cho một gia đình có học. Cha anh đã đến làm rề gia đình ấy, chịu ơn ông ngoài không những là người cha mà còn là một bậc thầy.

Không hiểu sao anh thấy em có nhiều điều giống mẹ anh, em đừng vội nghĩ là anh yêu em chỉ vì em có những điều giống người mẹ yêu quý của anh. Bởi vì anh yêu em thực. Mẹ kể anh bây giờ cũng có những điều giống mẹ anh, cái giống của hai chị em ruột, sao anh không yêu mà lại còn ghét. Anh không đòi ý kiến trở về đâu. Anh còn muốn tìm lại những nét đáng yêu của mẹ anh, và muốn cả em cùng biết nữa. Mẹ anh thấp nhỏ, mặt vuông vắn; có nước da trắng mịn, nước da như trứng gà bóc. Đôi môi lúc nào cũng đỏ vì mẹ anh nhai trâu luôn miệng, đôi má ửng hồng và núm đồng tiền xinh xinh duyên dáng.

Anh nhớ nhất mái tóc, mái tóc quấn khăn bỏ ra đằng sau chiếc đuôi gà làm dáng, tóc mẹ có tiếng cả vùng vì dài óng và xanh mượt. Em hãy tưởng tượng ra mỗi lần mẹ gội đầu mẹ phải đứng lên trên chiếc ghé đầu cho tóc khỏi quệt xuống đất, với ánh nắng êm dịu buổi sớm mai, với gió đồng nội nhẹ thoảng, mẹ đứng ở hiên nhà nhẹ gỡ từng cuộn tóc, nhiều lần mẹ kêu tóc dài nặng cả đầu cắt đi cho xong, nhưng cho đến lúc mẹ mất tóc mẹ vẫn giữ nguyên vì mẹ yêu mến nó quá.

Tóc hồi xưa của em cũng thế, mái tóc hồi em chưa yêu anh, mái tóc tung bay trong gió mỗi buổi chiều tan học em đi ngang qua cửa ngõ nhà anh. Mái tóc như một dòng suối

mun trong thân thoại của những nàng ngọc nữ thả bay trong gió. Bây giờ em cắt nó đi rồi, anh tiếc nó, bởi vì những chiếc trâm ngà không còn chỗ để cài lên, và gió biển đêm nay cũng không còn một rừng hương để quện vào đó nữa. Trên đầu chúng ta đã trổng trái quá nhiều những thân thoại và những giấc mơ êm đềm của một suối tóc buông lơ lửng mang nổi mềm mại về...

Mẹ anh con nhà Nho, biết chữ, nhưng khi về nhà chồng không bao giờ nghĩ đến, mẹ chỉ làm một đứa con dâu hiền thực phụng dưỡng cha mẹ nhà chồng, làm một người vợ ngoan, mẹ dẫu mái tóc vào trong chiếc khăn mỏ quạ, đi chân đất, bỏ đôi tay trắng ngà xuống nước đục ruộng lúa, vợ cò, cấy lúa, bỏ phân... Mẹ theo nhà chồng sống chết với ruộng đất. Không hiểu sao mẹ anh đã không chọn một gia đình phong lưu nhả sống cuộc đời khuê các của mình. Mẹ bỏ quên đời mẹ như thế. Mẹ bảo: mẹ không biết sống đài các, và những gia đình ấy họ khinh người lấm. Không biết thật như thế không, hay mẹ tự an ủi đời sống của mình. Có một mùa hạn hán, vùng quê anh hạn hán luôn, ruộng thường mất mùa, mẹ và cha anh đã phải thức nhiều đêm chờ tới phiên tát nước, phải tát nước rất xa, qua nhiều đay mới tới ruộng mình, sau những đêm đó mẹ kể trong lúc chờ đợi mẹ thấy có hai bà cụ ở bên bắt chấy cho mình từ bao giờ, nhưng bàn tay sao lạnh như đá, mẹ kêu: tay gông lạnh như tay ma ấy, hai bà cụ quay lại lè lưỡi xanh lét ra: chả ma thì gì, rồi hai bà cụ biến mất trong khi mẹ sợ không kêu được thành tiếng. Từ đó mẹ chẳng bao giờ còn dám ngồi một mình nữa. Trí nhớ của anh hình như chỉ bắt đầu có vào lúc lên bảy lên tám gì đó. Mẹ anh sinh người anh đầu không được, người con thứ hai là con gái, về sau chị ấy lấy chồng không bao giờ thấy trở lại nữa, sau đó là anh, dưới anh là người em trai, mẹ anh mất, nó đi theo sống với chú thím. Ba chị em ruột nhưng không bao giờ đoàn tụ bên nhau. Rồi mỗi người một phương như đã chết. Những ngày thơ ấu anh được hưởng quá ngắn, cho tới trước chiến tranh được vài năm khi tiếng súng bùng nổ. Đã chẳng phải là từ đó tất cả dân tộc chúng ta bắt đầu khổ sở, quay cuồng, và đời anh đã chẳng phải cái tang chứng đích thực cho nỗi đau khổ, niềm u tối nhục nhằn đó sao? Anh không muốn nói đến đó vội. Anh vẫn còn muốn anh được trở về cái quá khứ ngắn ngủi êm đềm, cái quá khứ thần thánh của đời mình, anh muốn dìu em về thuở mà làng nước những đêm trăng vang lên tiếng hát: hát gheo cho chèo củ gà, đàn ông hát trước đàn bà hát sau... Mẹ anh hát hay lắm, nhiều cô gái vẫn đến nhờ mẹ anh dạy, trí nhớ của mẹ anh thật thanh, mẹ nghe quan viên tế ở đình, mẹ thuộc lòng lời xướng lễ, mẹ dạy anh và cắt nghĩa cho anh nghe thế nào là độc trúc, tiến tửu, tẩy trần, tại sao khi một, khi hai chủ tế, mẹ nhớ cả những ngày hội hè đình đám, các tiết mỗi năm. Mẹ anh đã từng đi hội chùa Hương Tích với bà nội, anh nhớ những trái mơ xanh mẹ mang về ngâm muối làm thuốc ho và những chú sâu đá như hòn bi được để nơi hòn non bộ. Mẹ kể hội chùa Thầy có trò múa rối, có hang Gió, cũng như dấu tích nơi Từ Đạo Hạnh đã hóa... Anh đã được nuôi lớn lên với tiếng hát lời ru, và bao nhiêu chuyện cổ tích, cùng với những cổ tục tập quán xưa vẫn còn lưu giữ đây hoang đường và linh thiêng.

Mẹ anh xoa đầu anh: khiếp cái đầu nó như gáo dừa, hồi có mang sao nó đập khô thế, to đầu khó chui sau này là bướng phải biết, tóc như rễ tre đêm rúc mẹ không chịu được, thôi đi mà ngủ với bố cho xong – dù thế cho đến khi mẹ mất anh vẫn ngủ với mẹ, dù có em bé đi nữa. Quê anh ngoài làm ruộng còn có trồng dâu nuôi tằm và dệt vải, ngoài vụ cấy hay gặt mẹ lại đêm đêm thức với khung cửi, chiếc thoi bằng sừng nhẵn bóng qua lại thoăn thoắt. Từ bao nhiêu năm nay anh không ăn được miếng cơm nào gọi là cơm nữa. Anh nhớ bát cơm cháy của mẹ mỗi lần đập sợi. Những hạt gạo trắng ngần nấu bằng nồi đất mới, cơm dùng đập sợi nhưng bao giờ cũng thổi dôi ra một ít rồi đánh lên lẫn với cháy,

mẹ cho vào mấy hạt muối trắng nắm từng nắm nhỏ chia cho các con. Com dẻo và thơm, ăn nắm com đó chúng ta mới hiểu vì sao những miếng com, cũng là com cả mà lại ngon với không ngon. Đã chẳng phải là vì những hạt com đó đã được nắm trong bàn tay một người mẹ, cũng từ đó sẽ hiểu vì sao người làm ruộng quý ngày xôi mới, ngày mà người dân quê được ăn nắm xôi đậu đen nấu bằng những hạt gạo đầu tiên của vụ gặt, thường thức cái hương thơm nồng nàn của gạo mới sau bao nhiêu khó nhọc...

Người con trước lại là con gái nên anh càng được nuông chiều, cũng như nhiều bà mẹ khác lo cho số mệnh của con mình, mẹ đã bán anh cho nhà chùa. Một đứa con cầu tự, một đứa con của Phật. Những phiên chợ mang tơ lụa hay vải đi bán chẳng bao giờ mẹ quên mua kẹo bột Thanh Trì, bánh hòn Thượng Hiệp về cho. Đã gần như thường lệ, đến khi lớn vẫn thế. Chú bảo như vậy là hư, con trai đòi quà mẹ mãi làm hèn cả người, dù vậy mẹ vẫn mua và giấu vào buồng cho anh như thường. Anh nhớ một lần, lần cuối cùng, để từ đây không còn dám đòi quà mẹ nữa. Buổi sáng vừa đi học về, chú ngồi ở hiên nháy bảo: này cháu mang sách lại chú coi xem hôm nay tô thế nào nào – chú gọi lại gần và nói khẽ vào tai – lại có kẹo giấu trong miệng chum đó. Anh đưa sách rồi chạy vội vào buồng, ở chỗ thường lệ có một bọc lá chuối khô, rõ ràng như những gói kẹo bột mỗi lần, mang ra ngoài ăn sợ chú cười, hoặc chị trông thấy đòi chia như mỗi lần, anh mở gói kẹo một cách vội vàng, nhưng sao kẹo lần này lại ướt và có vè đen đen. Trong buồng tối nhìn không rõ, anh nghĩ chắc bánh gai nên dẻo, anh cầm cả lá chuối đưa lên miệng ngoạm, nhưng anh vội buông bỏ và phun ra, không phải kẹo hay bánh gì hết mà là phân gà sấp, nhưng đã muộn, nó dây ra chi chát cả miệng, chú đã chực sẵn chạy vào cửa buồng hỏi: cái gì đó cháu, cái gì đó cháu... Anh khóc òa lên vì biết mình bị lừa. Anh xấu hổ từ đó không dám đòi quà để khỏi mang tiếng là ăn tham, là con trai hèn...

Anh còn biết bao nhiêu chuyện để kể cho em nghe. Em cười vui chưa? Thuở nhỏ chúng ta là những đứa trẻ thộn và ngu dần một cách hạnh phúc, ngày nay chúng ta khôn ngoan lanh lẹ một cách bất hạnh, thật chẳng nên lớn khôn làm gì... Anh muốn dành cả đời anh để chỉ nói về những kỷ niệm đầy hạnh phúc đó, những hạnh phúc chúng ta đã đánh mất, như những hạt sương sớm long lanh trên thảm cỏ đã bị thiêu đốt bốc hơi. Mẹ anh đã chiều anh, bà ngoại còn chiều anh hơn nữa, cháu bà nội tội bà ngoại, thật chẳng sai. Bà đi chùa có lộc bao giờ cũng để phần cho cháu, từ một góc oản, trái chuối. Ông ngoại trong những lần đi làm đất xa về mang theo những chiếc bánh đa khoai tròn nhỏ bằng lòng bàn tay. Những buổi tối mùa đông được ông nội gọi vào đấm lưng rồi kể chuyện cho nghe. Sao đời sống anh không trôi theo cái dòng sông lặng lẽ xuôi chảy đó, ở giữa gia đình êm ấm, trong lũy tre xanh bao bọc, với tiếng sáo diều trên không. Nhưng chúng ta có bao giờ được sống với sự mong ước của mình...

Đời sống anh lớn lên và biết, biết nỗi khổ của rượu lậu chôn giấu nơi ruộng, của quan huyện, của lính lệ, lúc đó anh còn nhỏ lắm...

Nhưng đến năm súng nổ ở Hà Nội, sau là những thằng lùn đeo kiếm lê tới mặt đất về làng, lúc đó anh đã mười tuổi. Những ngày vui đã chẳng còn. Cha anh nói quân Nhật giỏi lắm chỉ có mấy người vác súng chạy quanh thành Hà Nội mà Tây phải thua. Anh trông thấy lính Nhật thì sợ run. Chúng đội mũ lưỡi chai, mặc áo dạ xanh đi ủng cao. Chúng về làm gì em biết không? Chúng về cắm đất ở bên bãi, những vùng đất tốt nhất trồng dâu đang xanh đen và mía đang được mấy giống, chúng bắt phá đi trồng đay, nghe đâu để làm thuốc súng. Dân làng gặt nước mắt phá màu mỡ. Khi đay lên cao, dân phải chặt về ngâm xuống ao thối hết những vỏ cây xanh trơ lại những sợi đay trắng rồi đem nộp

chúng. Anh nhớ một hôm đi nộp đay về mẹ anh sung húp cả mặt mày, cha anh thì bất tỉnh vì số đay không được trắng. Không phải chúng đánh đập đâu, chúng đánh làm gì cho mỗi tay, cho mệt sức, mẹ kể lại: chính chúng bắt mẹ phải đánh cha và cha phải đánh mẹ, không đánh chúng ra kiêu cho mà bắt chước, chúng bắt mẹ lấy đòn gánh phang vào lưng cha cho đến khi ngã gục mới buông tha, chúng bắt dân mình đánh lẫn nhau, chúng coi vỗ tay cười. Thật nhục nhã đau đớn biết chừng nào... Nhưng rồi chúng chẳng ở được lâu, đảo chính đến, và chiến tranh tiếp theo... Đòi anh, thời thơ ấu đã chấm dứt để bước sang những ngày đen tối. Mẹ mất. Thầy lấy vợ kế... Thôi anh không muốn kể cho em nghe làm gì những cảnh đen tối, những khổ nhục mà anh phải chịu đựng. Tại sao chúng ta lại không quên nó đi mà sống với thực tại đây yêu mến, sống với môi trường của em dành cho anh... Có phải thế không em... nhưng hình ảnh mẹ anh không bao giờ quên được. Nhớ tới mẹ, anh thấy mình có thêm can đảm và nghị lực để sống và đồng thời được vượt về vỹ vè trong những khi buồn chán mệt nhọc. Em hãy ở với anh đi, em hãy nhận trở về cùng anh, rồi sau đó chúng ta chung sống với nhau. Em đang là bao nhiêu hình bóng của mẹ anh dồn chứa lại. Anh chẳng bao giờ xa em. Đây là đất thánh của tình yêu. Anh yêu em ở đây và chết ở đây. Anh về để biết có một người mong đợi mình, để tìm lại những gì mình đã mất...

- Dững lên thăm bà rồi về nhà ngủ thôi, lại đây u xúc cổ áo lại cho đã nào.
- Không, con không ngủ đâu u, Dững không ngủ một mình đâu, con sợ lắm, sao u cứ bỏ con một mình vậy, con ghét u quá.
- Trời, con giai lớn rồi mà, ngủ với u chứ ngủ một mình bao giờ nào, thôi lên với bà chút đi rồi xuống ngủ, u bảo ngoan u yêu.
- Thôi con lên ngủ với bà cơ, con không ngủ với u nữa, u đánh lừa con hoài.
- U thức trông bà chứ đi đâu nào?
- Con cũng thức trông bà, nhất định con thức trông bà với u, con không ngủ đâu.

Dững vừa nói vừa vùng vằng đi từ cuối phòng tới đầu phòng ra về hờn dỗi, nó cầm gối ở giường ném tung lên rồi xếp lại ngay ngắn, nó cứ làm hoài như thế cho đến lúc u Tám phải quát lên nó mới thôi, nó tiếp tục đi lại tung tăng làm ra vẻ cương quyết.

- U nghe con nói không?
- Nghe rồi nhưng con có muốn bà buồn bà khóc vì con không nghe lời không đã?
- Không.
- Có muốn u khóc không?
- Không.
- Thế con phải nghe lời u chứ, con còn bé không thức đêm được, con thức quấy rầy, bà mất ngủ, con có muốn thế không?
- Con không quấy đâu, con quấy bao giờ nào?

Con lên hỏi bà vậy...

- Ở kia, con lại không nghe lời u rồi.
- U không thương con mà... Con lên... con lên, con lên đây.
- U không thương con thì thương ai... Lại đây với u, lại đây với u. Phải ngoan, nghe lời u mới thương chứ...

Bé Dững lại ngồi vào lòng u Tám, nó ngồi thừ như nghĩ ngợi điều gì, u Tám vuốt bàn tay gầy khô nhưng mềm mại lên mái tóc ngắn đen của Dững. U xúc lại cổ áo cho nó và vỗ nhẹ tay vào má nó. Thực u cũng không có ai ngoài Dững cho u thương mến. U coi nó như con của u. Tình thương của u có khi còn hơn tình thương của một người mẹ ruột thờ ơ lãnh đạm và ruồng rẫy con cái. U đã sống trong gia đình này từ khi nó chưa sinh ra, từ khi bố thằng Dững chưa lập gia đình nữa. Bao nhiêu năm đã trải qua u cũng không biết, u chỉ nhớ một cách mơ hồ là đã lâu lắm. Bây giờ Dững đã lớn, bao nhiêu chuyện vui buồn cùng thay đổi đã xảy ra trong ngàn ấy năm dưới mái nhà này u đã chứng kiến, chịu đựng và chia sẻ. U nhớ cả những ngày giỗ chạp, biết tính nết, thói quen của từng người. Ai trong nhà này cũng coi u như người ở trong gia đình, chính u cũng chỉ muốn thế, sống ở đây rồi chết ở đây. Tất cả những cái gì có trong gia đình này đều sống mật thiết với u.

Từ khi người mẹ ốm đến nay u thấy lo lắng buồn phiền, u lo cho mỗi bất hòa nơi những anh em, tuổi thơ thiếu tình thương cho Dững, và đời sống những bất trắc lo âu cho chính đời u những ngày còn lại. U người sẽ sống với ai, cảnh gia đình suy tàn, chia xé, giằng co

đến độ nào nữa cho u thêm đau xót? Bà mẹ chết đi, sợi dây liên lạc này đứt, những người con, cháu kia sẽ đối đãi với nhau như thế nào? Phải chăng là những thù nghịch, oán ghét. Nhưng với bà mẹ liệu có tiêu tan được những đau xót đó hay không, điều mà chính bà mẹ đã nhiều lần nói với u qua hàng nước mắt, bà tin những đứa con lớn lên sẽ hiểu thấu lòng bà và yêu thương nhau, nhưng có được như thế không, hay chỉ nhờ bà nhắm mắt lại họ sẽ nhìn nhau không những với đôi mắt người dung mà với con mắt kẻ thù. Nhiều lúc u oán trách những đứa con đó. U thương bà mẹ như thương chính u. U vẫn lầm bầm tự nói với mình: hóa có con cũng chẳng sung sướng gì, có khi còn khổ thêm là khác. Dù vậy u vẫn buồn về đường chồng con của u chẳng ra làm sao. Vì thế u thương Dũng gấp bội. U không hiểu nổi tại sao bà mẹ đã bắt Nhân phải lấy một người vợ mà Nhân không muốn, bà đã từ chối những rộng rãi, hiểu biết, bao dung để dùng quyền cha mẹ trong việc gây dựng gia đình cho con. Bà đã vướng một lầm lẫn khi hối hận không kịp nữa. Nhân là một người bay nhảy, không yên phận, muốn tự lập trong đời sống khác hẳn với những người cùng một lứa tuổi, một người như thế mà bà mẹ lại bắt nghe theo bà trong việc đặt đầu gối xuống đất. Cuộc tình duyên ép buộc đã làm Nhân uất ức bỏ đi sau đó không bao lâu nhưng cũng đủ để lại một bào thai trong bụng mẹ. Tại sao có chuyện kỳ cục như vậy được, u Tám không thể nào hiểu. Dũng sinh ra giữa mối bất hòa của bố mẹ nó. Đó là cái lỗi của bà nó hay của ai? Dù vậy u Tám vẫn oán Nhân, oán vợ Nhân đã bắt nhân với chính giọt máu sinh ra của họ. Họ không yêu nhau sao còn có con với nhau làm gì. Không yêu nhau sao còn muối mặt ăn nằm với nhau, như vậy chẳng là bản thủ sao. Và đứa con đó tội tình gì phải là một đứa con không được sống với cha mẹ, không được biết thế nào là tình thương yêu, vỗ về, đầm ấm, thế nào là cha là mẹ nuôi dưỡng. Nó sinh ra để không biết bố. Mẹ nó chỉ nuôi nó ít ngày rồi mang trả nó cho bà nội nó nuôi. Hồi đó u đã không ngớt nguyên rửa người đàn bà đó một cách tàn tệ, u gọi là quân súc vật, dã man, trời phạt không tha tội chết đường chết chợ... Để con đứt ruột mà ruồng rẫy, dù cho đứa con thế nào đi nữa cũng là con mình. Nhân bỏ đi không bao giờ ngó mặt, coi Dũng không phải là con mình. Và từ đó cũng không nghe thấy tin tức gì cả, không hiểu sống chết ra sao. Người vợ lấy một người chồng khác nghe đâu giàu có lắm nhưng chẳng được bao lâu người chồng chết... Sự thực đó chắc không bao giờ Dũng biết. Có đẹp để sung sướng gì đâu để kể lại, nếu có biết nó sẽ khổ sở biết chừng nào về bố mẹ nó. Bà mẹ nuôi đứa cháu như để chuộc lại một phần nào những lỗi lầm của mình và nó như là con của u Tám. Một đứa con nuôi cưng chiều, nguồn an ủi cho chính số phận hẩm hiu của u. U Tám ôm chặt Dũng vào lòng, u thấy tự hào và mãn nguyện như đã làm được một việc phi thường. U thấy mình đỡ trợ mọi khi nghĩ tới người chồng đã đuổi u đi khỏi để lấy vợ khác, vì sống với nhau hơn mười năm trời chẳng có một mụn con. Nghĩ đến đời mình u Tám thấy tủi, u cho là tại kiếp trước vụng tu nên phải chịu cực. U yên với số phận hèn mọn của mình. U chỉ mong nhờ cậy vào gia đình này cho đến khi chết đi. U muốn sống lâu để được trông thấy Dũng khá, Dũng sẽ trở thành một người lớn.

Từ hồi bà mẹ lâm bệnh đến nay u càng thương Dũng gấp bội, nó không còn ai vỗ về như trước, nếu bà nó chẳng may mất nó sẽ thiếu một nguồn an ủi lớn, nguồn an ủi đó chắc u không làm sao mang lại cho nó được. Sau nữa quãng ngày về sau của nó sẽ ra làm sao với những ông bác, ông chú, bà cô chừng như chẳng mấy ai thương nó. Nghĩ thế bắt giặc u ứa nước mắt. Dũng ngó u:

- Sao u khóc vậy? U ghét con sao?

- Không, u thương con chứ.

- Con và u lên bà đi, u có lên không?

U Tám dặt Dững lên phòng bà nó, Nhẫn đang ngồi bên giường mẹ nghe tiếng động ngừng lên nhìn. Bà mẹ vẫy tay ra hiệu cho Dững lại gần.

- Lại đây với bà nào, cháu ngoan lắm, cháu không được quấy u nghe không?

- Nó đang đòi lên ngủ với bà đó.

U Tám đi lại phía bàn thu chiếc bát không lên chiếc khay con bung lên tay.

- Còn cháo nóng bà soi nữa để con múc.

- Thôi u ạ, u dẹp đi giúp tôi, để cháu nó chơi ở đây một chút, u xuống mà ăn cơm đi. U Tám ra khỏi phòng, bà mẹ nhìn chiếc lưng nhỏ bé lúi lúi với một vẻ nhẫn nhục khôn cùng. Bà mẹ kéo Dững ngồi gần lại. Nhìn đứa cháu bà nhớ tới bố nó. Với đôi mắt một mí mở lớn cương quyết, vàng trán nhô một cách bướng bỉnh bà thấy nó giống Nhân quá độ. Nhớ lại đứa con làm bà buồn, nó đã đi cùng với lòng oán ghét, bà lấy vợ cho nó là bà lo cho nó thương nó thật bà không thể nào ngờ kết quả lại như thế. Bà vẫn còn thấy đôi mắt của Nhân mở lớn sáng lên một cách hần học và giọng nói rắn lạnh như thép cứng tàn nhẫn: con đã nói với mẹ rồi, nó không thể nào là vợ của con được, mẹ thấy chưa, con lấy nó để làm vui lòng mẹ, nhưng đến bây giờ con thấy rõ rằng nếu không yêu nhau người ta không thể nào chung sống với nhau được dù cho thế nào đi nữa. Nó khác hẳn con. Mẹ muốn con như thế, mẹ muốn con khổ thì con chỉ còn cách bỏ đi để mẹ khỏi khổ vì con không nghe lời mẹ nữa thôi. Con chịu hết nổi rồi. Tại mẹ, nếu còn bố con chắc con không đến nỗi phải khổ thế này. Mẹ thấy thế không – Con muốn nói sao thì nói bây giờ mẹ không biết gì nữa, mẹ mong các con khá ra, mẹ muốn trông thấy gia đình các con và các cháu, nhất nữa con là con lớn trong gia đình. Mẹ muốn có một người cháu. Ai không muốn thế hờ con. Mẹ sống được bao lâu nữa... Trong trông mắt sâu tối nước mắt của bà mẹ đã tràn ra, bà đã khóc về những đứa con, bà khổ sở những điều mà bà không hiểu vì sao bà phải chịu đựng nhiều như thế, chịu đựng không hiểu nguyên do.

- Bà chết cháu có thương bà không?

- Bà không chết, bà ở với cháu. Bà còn phải dẫn cháu đi chùa chứ. U Tám chẳng đưa cháu đi chơi bao giờ cả.

- Tội nghiệp, tội nghiệp cháu của bà quá. Tại bà đau mà. Chú Tuấn, Thạch sắp về rồi cháu có nhiều quà, rồi cháu được đi chơi.

- Các chú ghét cháu lắm.

- Không có, các chú thương cháu chứ, cháu phải ngoan kia.

- Sao mẹ cháu không về với bà, bà đau mà, cả bố cháu nữa?

- Có chứ...

Bà mẹ không muốn nhắc đến nữa, bà muốn quên, không biết bà còn có cơ hội để được nói về bố mẹ nó cho Dững nghe không, chắc nó biết nó sẽ không yêu bà nữa, sau này nó sẽ biết.

- Sáng mai cháu có đi đón chú Tuấn với cô Nhẫn không?

- Nhưng cô có cho cháu đi không?

- Có chứ. Cô sẽ đưa cháu đi nữa, rồi mua quà, nhớ mang về cho bà nữa nghe.

Dũng ngồi im không nói, nó mân mê bàn tay gầy guộc của người bà, nó sợ không dám nhìn vào đôi mắt sâu quầng, khuôn mặt nhăn nheo những nếp nhăn nhúm, mái tóc bạc trên mặt gối vuông. Nó rùng mình sợ hãi một cách không đầu. Nó thấy lo sợ một cái gì mà chùng như nó linh cảm thấy một cách không rõ ràng trong khối óc non nớt của tuổi thơ. Bà nó, trên khuôn mặt chùng như khác xưa nhiều, nó ngại ngần quay sang phía Nhẫn ngồi đang khóc. Tại sao cô Nhẫn lại khóc? Gian phòng mờ tối trong im lặng bà mẹ nói với Dũng:

- Thôi cháu xuống đi ngủ đi, cả cô Nhẫn nữa.

- Không, cháu ở đây với bà.

- Bà mệt, cháu phải xuống dưới, cháu nghe lời bà không.

Nhẫn đưa tay ra cầm tay Dũng, nó vùng vằng:

- Không, cháu ghét cô lắm.

Nhẫn đứng lặng thinh không nói gì. Bà mẹ ngoảnh mặt vào trong. Dũng một mình tha thủi ra khỏi phòng. Nó muốn khóc lớn.

Mình nói gì vậy, mình nói lớn lên một chút cho tôi nghe. Tôi không nghe rõ gì cả, chùng như ai bịt cả hai tai tôi lại. Đi với mình. Tôi chỉ muốn vậy, tôi muốn từ lâu rồi, trong bao lâu tôi chỉ mong gặp mình mà chẳng thấy đâu. Sao mình thờ ơ với tôi vậy. Gặp mình tôi mừng lắm. Nhưng hãy thông thả một chút, đi đâu phải vội vàng. Mình vào đây một chút đã. Mình hãy việc qua cửa vào trong căn phòng này, căn phòng đáng ghi nhớ, thật tôi không muốn rời khỏi nó một phút một giây nào cho được. Mình hãy vào ngồi nơi mép giường đây, mình hãy cầm lấy tay tôi để cùng nhớ lại những ngày êm đềm chúng ta đã sống. Tôi không thể nào quên được. Mình quên rồi sao. Vào đây đã rồi tôi cùng đi, không vội gì. Mình hãy nán lại một chút. Sao, mình nói sao. Có người theo mình. Không đợi được à. Một chút thôi. Người ta không cho. Sao vậy. Mình nói lớn lên tôi nghe. Tại sao người ta lại không cho, tại sao lại giữ mình một cách vô lý như thế được.

Mình không được tự do sao. Ai giữ mình, ai giam cầm mình. Chẳng lẽ người ta lại... mà làm gì có người ta... Không phải... không phải ai... ai... Tôi muốn nhìn thấy mặt họ một chút. Họ còn phải giấu mặt đi hay sao. Những quân tàn ác đó... Khoan, chưa thể đi được, tôi không thể đi được. Người ta muốn bắt tôi à. Để chùng tôi phải xuống địa ngục sao. Còn mình... còn mình thì ra sao. Ở đâu. Dù ở đâu thì tôi cũng theo mình. Có lẽ tôi phải xuống địa ngục. Mình có biết nơi ấy không, hay mình ở đó vậy, mình nói cho tôi nghe đi. Nơi địa ngục ra làm sao, ở đó chính xưa kia Mục Liên nhờ đạo – nhân của Phật cho đã nhìn thấy mẹ mình bị đày ải, chịu khổ hình. Nếu các con tôi được đạo nhân xem xét âm phủ thì chúng sẽ thấy tôi ra làm sao nhỉ... Chắc sẽ thấy tôi sinh vào đạo ngã quý, tôi có nhiều tội ác không sao có thể lường được ở kiếp trước. Đền ở trần gian tôi còn phải khổ sở như thế này thì ở địa ngục còn phải khổ biết bao nhiêu. Mình biết chứ, mình biết nơi ấy chứ. Nơi Mục Liên nhìn thấy mẹ mình không được ăn uống, da bọc xương, nhiều tội đến độ Mục Liên thương mẹ đem bát cơm dâng lên, bà mẹ tay trái che bát, tay mặt bốc cơm, cơm chưa tới miệng đã hóa thành than lửa, dâng nước lên thành đồ xú uế, dâng trái lên thành đá khô cứng. Mục Liên thấy vậy kêu khóc thảm thiết và được Phật chỉ cho cứu mẹ... Nhưng mình thấy đó, các con chắc thấy tôi chúng nó sẽ làm ngơ như thấy người lạ không quen biết. Có khi còn lấy làm vừa lòng là khác: chúng đã oán tôi biết chùng nào cho hết? Chùng như chúng cho rằng tất cả những khổ sở ngày này chúng hứng chịu đều do tôi, tại tôi mà có... Dù vậy tôi chưa đi với mình được. Tôi, tôi phải ở lại với chúng. Tôi muốn khi rút đi rồi không còn điều gì phải bận tâm lo âu, hay hối hận, ... Tôi đi một cách bình thản yên tâm... Mình hãy vào đây, ngồi xuống đây với tôi, ở lại đây chờ các con trở về họp mặt, tôi muốn chia một chút gia tài cho chúng nó làm vốn, một chút gia tài mà bất cứ bà mẹ nào chắc cũng đã dành dụm để lại trong đời. Mình hãy nói với tôi một vài tiếng, mình muốn cho chúng nó thế nào, trong gia tài này có một phần sức lực của chính mình. Đứa nào đáng hưởng nhiều, đứa nào hưởng ít. Chia làm cho công bằng. Mình hãy tỏ ý cho tôi yên tâm rằng dù sao mình vẫn yêu tôi. Sao trông mình buồn thảm làm vậy. Còn buồn làm chi nữa. Ý mình vẫn chưa toại? Tôi biết thế. Chắc trong chúng ta chẳng ai được toại hết khi đã nhận là một người ở trên trần gian hẹp hòi này. Ai đã giết mình. Người ta đã hành hạ mình ra sao. Người ta đã khoan qua tim mình bằng một cái dùi sắc nung đỏ? Phải không? Cái gì, cái gì, mình nói lớn lên cho tôi nghe, mình nói lớn lên cho tôi nghe. Ai đang bịt tai tôi. Mình đã phải chết một không toại nguyện? Như thế là xong, là hết, mình chẳng nên oán hận làm gì. Có là chi đâu trong những chớp mắt mờ ảo. Mình muốn làm một cái gì nữa.

Tôi thì khác. Tôi ở lại, tôi phải ở lại không cưỡng được. Tôi không có quyền chết. Các con tôi và các cháu tôi, mình thấy đó. Tôi phải ở lại chưa biết đến bao giờ, tôi muốn ở lại

mãi mãi. Tôi còn muốn nhìn thấy tương lai chúng, tương lai chúng cũng là tương lai của đời tôi. Tôi muốn trông thấy chúng không còn thù oán tôi, không thù oán lẫn nhau, chúng phải biết thế nào là yêu thương đùm bọc, chúng sẽ hiểu những hành động của tôi. Tôi ở lại vì thế. Chúng sẽ hiểu tôi sống vì chúng, cho chúng, còn nếu riêng phần tôi thì tôi đã hủy hoại thân tôi đi từ lâu rồi. Nhưng liệu tôi có được toại nguyện không. Các con tôi có hiểu như thế không và chúng có thấy là chúng phải thương yêu nhau không, nếu không đời chúng còn có ra gì nữa. Giữa bao nhiêu thù hận, thành kiến, lầm lạc, độc ác, ghen ghét, lang sói... những đen tối sâu thẳm vây bủa những nhện không có máu mủ yêu thương chúng lấy gì để chống đỡ. Tôi tin nơi đáy lòng chúng, nơi đáy lòng mỗi con người, nơi góc kín của con tim còn tiềm ẩn một cái gì mà lâu nay bị bỏ quên, bị ruồng rẫy, hăm dọa, lấn át, dồn chứa tương như mất tâm vì không khí nhiễm độc sôi lửa... Tôi tin tôi mở được cho các con tôi nhìn ra nhau. Tôi tin những tốt đẹp vẫn còn nơi mọi người...

Kìa mình, mình giận tôi sao, tôi chưa thể nào đi được, vì chính các con của mình nữa. Mình nói cho tôi nghe đi, ít ra mình cũng nói một tiếng để tôi con tin là mình không giận tôi, mình hiểu tôi, gánh nặng tôi chịu đựng đã quá nhiều rồi đừng chất thêm gì lên nữa, mình hãy ghé vai chịu đỡ tôi một chút. Mình đừng bắt tôi đi bây giờ. Hãy chờ tôi ít lâu nữa, mình hãy ghé vai chịu đỡ tôi một chút. Mình đừng bắt tôi đi bây giờ. Hãy chờ tôi ít lâu nữa. Kìa mình, đừng nhìn tôi với con mắt đó, mình hãy nhìn tôi với con mắt hồi tôi đã bỏ nhà theo mình, con mắt những người yêu nhau, mình nói đi, mình nói một câu thôi, tôi chờ, tôi chờ... Sao mình tàn nhẫn với tôi làm vậy, mình còn như thế trách gì những người khác, những con tôi... Mình, đến nỗi nào mà tôi phải chịu những đối đãi như vậy. Thế nào tôi cũng đi với mình. Mình chờ tôi... chờ tôi... Sao mình lặng thinh quay đi như vậy được... Chờ tôi... Chờ tôi mình ơi...

Tuấn đứng ở cuối toa tàu nhìn lại cánh tay vẫy yếu ớt xa dần, khuất dần rồi mờ đi, tan đi trong vùng ánh nắng vàng yếu, nhóp nhóp, ẩm ướt. Tuấn nhìn sâu vào vùng đó cố gắng tìm gặp, ghi nhớ. Ở đó bàn tay vẫn vẫy theo, bàn tay sáng trắng tuyệt vọng yếu ớt như một ngọn cỏ may là xuống dần, như cánh lan trắng héo trong vùng bóng tối sẫm ga. Ở đó phải chăng một quá khứ, một trôi qua không trở lại nữa. Ở đó một cỗ tích thàn diệu mông lung những mộng tưởng đã tan rã, mất hút.

Tiếng nói của Vân cất lên – Anh vẫn bảo quên quá khứ đi mà sống, nhưng quá khứ, chính quá khứ nặng nề giấu kín của anh đã làm anh chẳng sống được gì. Anh ru anh vào ngày cũ những khô sở nhiều hơn sung sướng, anh khép kín thâm kịch cho một mình anh là diễn viên và khán giả. Anh kiêu ngạo và tự phụ về những khổ sở anh đã hứng chịu. Và em, một kẻ phụ diễn đứng ngoài công rạp nghe tiếng vọng của thâm kịch. Tiếng vọng âm thầm thâm thiết xoáy em vào một thế giới bí ẩn, nặng nề chất đầy những bóng tối ma quái, thú dữ. Em muốn vùng vẫy mang anh ra, nhưng anh không những không theo em, anh còn tự đóng gông buộc xích giữ anh lại, và có phải là em đã hoàn toàn bất lực rồi không, nếu thế, anh hãy cười đi, anh hãy cười thật lớn, thật mãn nguyện, tiếng cười như những viên sỏi khô anh vẫn thường cất lên một cách chua chát tự phụ đó. Và em đối với anh cũng chỉ là một nhân vật anh đã mang vào quá khứ hay là phủ lên hình ảnh của quá khứ để cho anh nhớ và sống. Hơn thế nữa, em cũng là một nhân vật thời gian. Chẳng phải là trước đây anh đã từng yêu, yêu say đắm những người con gái khác, em biết họ, như Quỳnh, như Thúy, như Sly và ai nữa... mỗi người đó anh thấy một phần nào dấu tích quá khứ anh... Anh chẳng yêu ai với mối tình đắm thắm của chính trái tim anh. Sao lại thế? Tuổi anh còn thanh xuân mà sao tim anh đã chùng như nguội lạnh. Những hình ảnh anh tạo ra không được bao lâu vì dần dần anh nhìn thấy ở họ những sự thật, đó không phải là hình ảnh anh tìm kiếm, họ là cái thực tế tương đối, còn hình ảnh của anh từ trong một thực tế của quá khứ đã ma quái ảo ảnh đi rồi. Anh xa họ không nuôi tiếc. Anh bỏ họ lại với nỗi tuyệt vọng thường tình của tuổi trẻ bông bột yêu thương chỉ biết dâng hiến mình cho người khác, nhưng họ đã lầm lẫn và anh khước từ... Chính em, em hiểu điều đó, nhưng không biết một ma lực nào cuốn hút em yêu anh không sao cưỡng lại được. Lý trí vẫn nhắc thầm bên tai: hấn không yêu đâu, hấn sắp ngoảnh mặt đi đó. Em biết một lúc nào đó anh sẽ rời đi không một lời từ biệt, phân trần. Anh mang anh đi tìm những hình ảnh khác trong con đường tìm kiếm anh vẫn tiếp tục. Đó, anh lại đang khóc với quá khứ đó, anh có khóc cho tình yêu chúng ta bao giờ đâu. Và em, em chỉ là người ngoài.

Chúng ta đã đi với nhau rất nhiều lần, không thể nhớ được. Những hạt cát trên miền biển này có lẽ cũng nhận ra những bàn chân song đôi của chúng ta, nhưng gió cát, sóng biển cũng xóa nó đi luôn, chính nó cũng nhủ thầm bên tai em: không có gì lưu lại cả, lớp cát bồi, những dấu vết tới sau hòa lẫn vào những vết tích sẫm đậm. Những kỷ niệm đối với anh là thế.

Mái tóc dài của em, cả nước da trắng, ngón tay dài trắng muốt, những thứ anh bảo là em giống mẹ anh, em muốn cắt bỏ tóc, lột bỏ da, chặt bỏ tay, em chỉ muốn là em thôi. Nó không phải một vang nóng, một gửi gắm lưu trữ những hình ảnh của quá khứ anh. Em không muốn anh trở về. Chẳng phải em không yêu mẹ anh, dù mẹ kể anh đi nữa. Không, anh thử nghĩ xem, em chẳng bao giờ muốn anh nhẹ gánh, muốn bỏ rơi gia đình, muốn chọn người yêu độc thân, điều mà các bạn em thầm ước. Bởi vì ở đó chúng ta được tình yêu thương đùm bọc che chở. Nhất là một bà mẹ yêu thương dạy bảo con cháu. Mẹ anh

mắt rồi đã chẳng phải là một thiệt thòi cho bất cứ ai là vợ anh sau này sao? Anh thử nghĩ lại xem...

Em biết là anh không yêu em, không yêu em phải không anh. Không bao giờ anh yêu em cả, anh chỉ yêu cái bóng em thấp thoáng trong tâm tưởng mơ hồ của ước vọng. Anh lại cười em rồi. Bao giờ anh cũng chỉ bông đùa vậy thôi, đừng cười cho em khóc tội nghiệp. Nhưng em yêu anh. Mùa hạ đã đi hết. Ngày con gái đã qua. Bây giờ là thời gian sương phủ ở trong lòng một người con gái. Cánh tay dầy thì ngã xuống những mộng tưởng yêu đương thơ mộng dịu ngọt... Chúc anh may mắn, chúc anh quên em... Thôi... Âm vang một giọng nói hút sâu mãi, lánh xa mãi.

Tiếng xe lăn những gào thét. Qua một nhịp cầu. Tuấn thu mình ngồi trong góc tối, nhịp điệu ngất ngư chờ vờn. Mắt sao nhìn. Những điều thuốc trên môi tàn theo. Trong góc tối người đó ngồi yên rồi thò cánh tay dài thông ra vỗ lên vai Tuấn: buồn nhỉ, lâu quá mới gặp nhau trông khác hẳn hồi xưa. Anh gầy đi nhiều đấy. Độc hành thì chán lắm. May sao gặp nhau cũng đỡ. Được ngồi với nhau thế này hiếm lắm. Tôi tưởng không còn có dịp để đối diện với nhau nữa. Có lẽ anh quên tôi rồi cũng nên. – Anh ở đâu nhỉ, tôi trông quen lắm, khi buồn có một người ngồi đối diện thì còn gì bằng – Cần gì phải nhớ, bạn cũng có thời, có giai đoạn, mỗi lúc một khác nhất là còn trẻ như tụi mình. Sao cô bạn gái thế nào, cũng đôi khác đó – Người yêu đó – Xin lỗi, tôi tưởng chỉ là bạn thôi. Nhưng người yêu thật hay chỉ bịa ra cho có vậy thôi. Những thứ tình cảm trang trí đời sống cho thêm vui ấy mà, những thâm kịch ở trong lòng là thế đó, anh mà cũng có người yêu thì lạ thật đó. Tôi không ngờ – Vậy chứ anh tưởng tôi không phải là người nữa sao – Đâu có, bởi vì tôi trông mặt anh thấy nó cứ làm sao ấy... – Làm sao ấy là thế nào, tôi không hiểu – Tôi nghĩ người con trai có người yêu phải khác, ít ra trông cũng không đến nỗi như người sắp lên máy chém hay vào địa ngục. Anh còn trẻ như tôi vậy mà sao trán anh nhăn nhúm, đôi mắt nặng trĩu những bóng tối lo phiền. Tôi khác hẳn anh về điều đó. Tôi đã phải lẩn tránh anh không biết từ bao giờ, có nhiều lần tôi muốn gặp anh, nhưng cứ trông thấy anh và nhiều người khác với những bộ mặt, nét nhìn, dáng dấp, hơi thở chừng như xua đuổi tôi tới gần đùa nghịch vui chơi, cái thuở xưa của anh đó, anh có thấy thế không – Làm sao khác được – Tàu đang ở quãng cát khô đấy, anh có thấy ánh lửa ở ngoài cửa kia không. Ngọn lửa từ một đỉnh núi cao nào đó, chắc người Thượng đốt rừng để làm rẫy, bây giờ chúng ta có phương diện tới đó, anh có nhớ những đêm lửa trại khi xưa không, vui quá đi, lửa cháy bập bùng âm áp, chúng ta dặt tay nhau quây quần nhảy múa ca hát mong đêm không tàn, rồi trong những giấc mơ chúng ta thấy những nàng tiên mang đôi cánh trắng về rắc hoa xuống... Anh có thấy lửa ở trên núi cao kia không. Trông như lửa trời – Lửa trời, lửa trời thật sao – Nói chơi vậy, mà biết đâu không phải là lửa trời – Tôi sợ lắm, đời tôi đã biết và lớn lên trong vòng lửa đó khôn cùng, lửa trời, phải rồi, chính đó, lửa đó chưa tắt, vẫn chưa tắt... người ta đã gây nên lửa, bây giờ cả trời nữa sao, như vậy chúng ta còn biết đường nào mà chạy cho thoát được. Để tôi khép cánh cửa lại, hướng xe chạy có bỏ vùng đó không hay chúng ta sẽ đi chính vào nơi đó – Để mà nhìn một chút không chột chóc gì đâu, người ta sống nhẵn cả ra, ăn thua gì, sao anh phải khổ sở làm vậy, anh ôm đầu, anh ôm mặt làm gì, và nó cũng còn ở xa, đến ngay gì được, nó đến tôi còn ngồi chịu ra than à – Nhắm mắt lại tôi vẫn trông thấy lửa... Chung quanh tôi lửa đã lan ra vây bủa cả rồi... Cứu tôi với... lửa đang lại gần, và mặt chúng ta sắp bị đốt cháy... anh hãy ngó xem lửa đang lan ra kia, anh hãy nhìn... trong bóng tối sâu đặc một đốm lửa lóe lên mới đầu bằng một hạt gạo rồi cao lên, rộng ra. Một bề lửa rực sáng. Tiếng kêu khởi đầu từ những âm thanh thâm thì rồi phóng lớn lên những gào thét, điên cuồng, hỗn độn, đổ vỡ...

Trời đất ơi, người ta đốt nhà, đốt xóm, đốt làng... trời đất thiên địa ơi... bịt mồm con mẹ nó lại, đánh chết nó đi chứ kêu gào trời đất gì... chúng nó đốt, chúng nó đốt, chúng nó đốt nhà cửa sản nghiệp, cả bàn thờ ông bà ông vải... trời đất ơi cứu tôi với, cứu tôi với, con tôi chết thiêu trong lửa rồi... mẹ tôi không chạy được... đứa nhỏ còn ngủ trong buồng... cứu tôi với... bấn bở mẹ nó đi... trời ơi... vút nó vào trong đó cho nó kêu một thể, chết thêm cho rộng đường... đi nhanh lên, giặc nó đến nơi rồi... bỏ đi hết... còn người còn của... trời ơi nhà cửa như vậy mà chúng nói đang tay đốt, chúng nó có nhà cửa đâu mà không đốt nhà thiên hạ, rồi khi về lấy gì mà chui... này có im mồm không lại chết mất xác bây giờ... đi nhưng đi đâu, rừng thiêng nước độc... lửa cháy thể nhà tôi rồi, lửa cháy cả tổng rồi... mà góc nào, phía nào cũng chỉ có lửa, chạy đi đâu... chạy lên trời, lửa trời, lửa lên đến trời rồi, còn biết đi đường nào, còn biết chạy đường nào... đạn bay rồi đó chạy đi... loạn loạn, loạn thật rồi bà con ạ, thôi thì nhắm mắt đưa chân, còn người còn ta chẳng lẽ chết cả... nhưng khổ lắm... Tây, Tàu, Nhật... rồi bây giờ là gì... là loạn... Cả phải nước mắt cho riêng một người nào, mà dù cho nước mắt của tất cả cũng chẳng tưới tắt được nữa. Lửa đã bốc lên rồi, loạn mà, loạn thật mà... – Kia anh, anh mà cũng còn khóc được à, làm một thằng con trai mà khóc, hóa ra anh cũng còn nước mắt để khóc, còn nước mắt là con hạnh phúc, còn tuổi thơ – Hạnh phúc vẫn có nhưng tôi không được biết tới bóng dáng hay mặt mũi ra sao. Chính lửa đã thiêu đốt. Không biết hạnh phúc đã bị thiêu hay tôi bị đốt cháy đui mù không nhìn ra hạnh phúc trong đời. Tôi như như một thân củi khô, như một trái tươi đã úa héo, như nhánh sông không còn nước nguồn - Tôi biết thế, nhưng có lẽ tại anh làm ra thế, có ai bắt anh đâu – Chính anh có hạnh phúc à – Có chứ, tôi có tất cả hạnh phúc. Tôi bằng lòng với đời sống. Anh cũng có hạnh phúc hiện diện trong những nơi đó hay sao. Anh thấy thế nào – Chính vậy đó, tôi cũng nghĩ như thế. Nhưng tôi có gì đâu, chẳng có hơi một cái gì. Tôi như một tế bào bị rách khỏi thân thể, như thân cây bị bứng gốc khỏi rừng, như viên đá kên khỏi núi, như kẻ lưu đày không có quê hương. Tôi ở bên kia một dòng sông những mờ ám đen tối mịt mù, những sương khói oán trách, đói khát, cơ cực, phần uất, xa lạ, thiên tai, cách biệt... Tôi bị chặt khúc khỏi những liên lạc. Tôi muốn thế đâu? Ai làm vậy? Chắc không ai làm vậy. Chúng ta bỗng nhiên bị đặt trước những lạ mặt ngỡ ngác – Chúng ta thiếu tình thương – Có thể, nhưng cái đó làm sao chúng ta tự tạo ra được, cái hồ sâu, điểm hụt khuyết trong lòng người sao làm đầy cho được. Anh từ già người yêu để đi đâu vậy, hay đi tìm tình yêu mới – Tôi về với gia đình đây, tôi muốn cười một chút, xin lỗi anh, cười vì hai tiếng gia đình tôi vừa nói tới đó. Gia đình là thế nào anh nhỉ? Đó có phải là nơi có yêu thương xum họp tình máu mủ chia sẻ hạnh phúc cùng tai họa, nơi đó những tổ tiên đã khuất được tưởng niệm nhớ ơn, có ông bà cha mẹ anh em, như thế làm gì tôi có gia đình. Tổ tiên ai chẳng có nhưng ai nhắc nhớ với tôi, ông bà cha mẹ tôi không còn ai, cả đến mái nhà nơi những kỷ niệm của người chết để lại cũng không còn. Những quý giá thiêng liêng tôi không được biết. Gia đình tôi nói với anh chỉ là gia đình của di ghê tôi, ở đó tôi có một người em cùng cha khác mẹ, một người cháu, đó là những người còn có chút liên lạc máu mủ với tôi, còn thì không. Nhưng dù vậy tôi vẫn trở về, tôi tự cho tôi có những ràng buộc, bởi vì ở chính đó tôi đã lớn lên với những đau khổ, không tình thương. Tôi sống lên giữa không khí ngột ngạt lơ lửng ruồng rẫy với một ông bố bạc nhược, một người dì cay nghiệt và những đứa em nhỏ mọn. Tôi cố gắng ở đây và mong được yêu thương, mong những liên lạc. Nhưng tôi không chịu đựng được lâu, mười năm trời cũng đã quá lắm, sau chót tôi bỏ đi. Tại tôi. Tại tôi cả thì không thể có được, quá lắm một phần nào do hoàn cảnh làm tôi như thế. Từ khi mẹ chết, tôi rỗng đi một góc trong tâm hồn cái góc đó không được hàn gắn mà còn bị

soi mòn thêm vì bố tôi. Đừng vội nghĩ tôi muốn kết tội ông. Tôi thương và hiểu vì sao ông lại thế. Tôi hiểu nguyên nhân vì sao ông đã hành động trong sự lúng túng, quanh quẩn, đó là hành động của người mất nước thời nô lệ. Thứ hành động của người có học thức bất lực trong hành động chính nghĩa, tư tưởng tù túng trong vòng giam hãm của xiềng xích không phá vỡ ra được nên uất ức, nhỏ mọn trong thực tế... Khi mẹ tôi mất ông không có mặt ở nhà, chừng như ông hoạt động cho một đảng cách mạng nào đó ở chiến khu, đảng đó bị thanh toán khi Việt Minh nắm chính quyền, ông chỉ còn đủ sức bỏ chạy về tép miêng thờ dài, ông im lặng sống như một cái bóng trong sinh hoạt, ông giả bộ câm điếc cho không ai để tâm tới. Những xáo động trong làng nước những ngày đó thật khủng khiếp, thật chẳng ai muốn nhớ làm gì... Mẹ tôi chết. Tôi sống với di ghê... Tôi không muốn nhớ những chuyện đó nữa. Chị tôi không sao chịu đựng nổi đã lén lút đi lại với một người đàn ông cho có mang để thoát đi. Tôi ở lại và khóc nhớ mẹ tôi... nhẩn nhục sống mong người khác hiểu mình. Rồi chiến tranh, lửa đạn cứ cuồng lên mãi, bố tôi bị bắn chết, tôi khổ thêm... Anh đừng tưởng là tôi không yêu thương mẹ ghê và các em. Thực họ không cho yêu thương họ thì đúng hơn. Tôi thu thân lại, khép kín và chịu đựng.

Tôi tự ý cho tôi như một con vật đã bị cạo sạch lông lá, tay chân bị trói chặt, được xiềng vào một cây tre hơi vào đồng lửa đỏ dâng lên trong một cuộc tế thần. Tôi im lặng hứng chịu. Số phận tôi đã được nướng chín lên vàng nghệch thơm phức ngon lành. Đó là cuộc thiêu đốt hạnh phúc cho đau khổ ngự trị. Bao nhiêu hạnh phúc đã bị đốt cháy hun lửa.

Bao nhiêu số phận đã được định đặt trong hầm hiu từ những năm đã trải qua khởi từ chiến tranh. Chính là chiến tranh đã khởi đầu, những tranh cướp giành giật thù oán reo cười trong lửa đỏ một vẻ đắc thắng hải hùng. Cho nên tôi cô đơn lạ mặt với đời sống.

Anh đừng buồn, chắc đời anh sung sướng, tôi mong anh không phải đi với tôi trên con đường khổ sở. – Tàu đến ven rừng, tới biên rồi – Thế à, tôi vừa ở biển mà về đây – Bỏ biển hay bỏ tình yêu? Không biết có thật thế không – Sao lại không biết? – Tôi cũng không hiểu được. Có người đã bảo tôi là kẻ sát nhân – Anh đã dám giết người rồi sao? – Tôi đã cầm chắc một con dao nơi tay, tôi đứng nấp trong một góc tối nơi hờ hện của ma quỷ cùng tội ác, tôi chờ giết một người... Chỉ chờ khi hắn vừa bước tới là tôi túm lấy ngực, vật ngã nó xuống, cắt lấy đầu rồi tôi rạch một nhát từ cuống họng xuống tới xương cụt, tôi phanh bụng ra, moi lấy tim... tôi chờ mãi cho tới khi có một cái bóng vừa xuất hiện ngơ ngác, tôi túm lấy, nó không cử động, kháng cự, kêu la, vùng vẫy gì hết. Tôi đâm một nhát thấu tim, khi nhìn vào mặt nó tôi mới nhận ra là tôi giết tôi... Tôi la lên, tôi kêu gọi tình yêu, tôi van vì tình yêu, kẻ nhân danh đó xuất hiện... Ngày nay trước mắt chúng ta, những người sống đã nhìn nhau với con mắt người chết, anh có thấy sương khói mù mờ, ma quái huyền hoặc trước mắt chúng ta không? Tôi cảm thấy nó một cách ngọt ngào nặng nề. Cái gì thế anh nhỉ? Chính nó làm chúng ta không nhìn thấy mặt nhau, và còn chính chúng ta cũng không nhìn rõ mặt mình. Chúng ta bị vút vào trong sự mù tối mê hoặc để lần mò tìm kiếm, để men dần tới cõi chết. Tôi muốn yêu thương mang tôi ra khỏi vùng tuyệt vọng đó...

Bao nhiêu năm trời tôi tìm kiếm, cuộc độc hành mù mịt vẫn chưa thấy kẻ nhân danh ra mặt, xưng tên... Tôi chỉ thấy tôi tro ra như gỗ đá sù sì, khô khan, gai góc, góm ghiếc... Hay chính tại cái Tôi. Tôi kêu gọi tìm kiếm một ẩn danh trong vùng bóng tối sâu hút, nơi chúng ta lạ mặt – Anh hãy nói với tôi về cái gì đó – Đó chính là tình thương. – Phải rồi đó, chính anh thiếu cái đó, và vì vậy anh giết tôi, không phải anh giết anh đâu. Nhưng tôi

bình phục rồi. Thế anh không nhận ra tôi sao? Người ngồi trước mặt Tuấn đứng lên quay mặt và bước đi. Tuấn gọi lớn:

- Kia anh bạn, anh bạn...

Tuấn mở mắt ra khỏi giấc mơ. Tàu đang thét còi qua một khúc quanh... Toa tàu nghiêng xô Tuấn gần ngã. Tiếng léo xéo từ toa hàng ăn làm Tuấn để ý và ra khỏi chỗ ngồi, Tuấn đứng nơi quầy gọi một ly cà phê, gió thổi mạnh, bóng tối chạy đuổi ngoài trời... Chàng đưa mắt nhìn đám hành khách nằm ngổn ngang trong toa một cách bình thản vô tư. Một người đàn bà xô cửa từ phía đầu toa mang theo một trận gió mạnh cuốn tung:

- Trời đất quý thần ơi, tàu sắp lặn xuống vực rồi, này, này chúng bây ơi, lũ ngu xuẩn, lũ bò cái, dĩ ngựa...

Mụ ta la hét om xòm làm náo động cả toa, một số người dờ ngu, dờ thức hoảng hốt.

- Cái gì đó, tàu đổ thực à?

- Đổ rồi à, trời ơi...

Mụ đàn bà cười ngặt nghẽo một cách khoái trá, mụ nhìn thô lỗ vào mặt ông già.

- Chết rồi, chết rồi, thằng chồng già chưa biết sự đời khốn nạn của em ơi, em yêu anh rụng cả cái xương sườn...

- Thôi đi mụ ơi, lại say rồi đó, yên cho khách người ta nghỉ chứ, ông xếp ông ấy lại cho chui cầu tiêu bây giờ.

- Ai, cái thằng nó ngủ với tao mỗi tối ấy à... trời đất ơi, trời đất ơi, người ta giết tôi.

Mụ đàn bà lặn ra kêu hừ hừ, người bán hàng kẻ: Mụ ta điên từ hồi bị năm sáu thằng vô lại thay phiên nhau hãm hiếp mụ ở trên tàu, mụ cứ leo tàu đi tìm chúng nó.

- Máy giờ rồi ông?

- Hai giờ, hai giờ sáng. Tới ga rồi.

- Ga gì ông?

Người bán hàng chùng không nghe thấy. Bỗng một tiếng hét ré lên, một người đàn ông ở nơi cửa sổ dơ lên một cánh tay gãy gập, máu me đầm đìa:

- Sao vậy? Sao vậy?

- Bỏ tay ra ngoài cửa sổ à?...

- Tụi cướp chặt tay sao?

Cả toa tàu xôn xao những câu hỏi, bàn tán, tiếng khóc, tiếng kêu, tiếng chuông cấp cứu reo lên hốt hoảng, náo động. Tuấn muốn lao đầu ra khỏi toa tàu, Tuấn rùng mình nhìn máu me trên người nạn nhân. Tuấn ngồi vào chỗ cũ nghe tiếng động kêu réo.

Mình sẽ bước chân xuống và cười hay khóc...

Tuấn nhìn bức tường xám rùng mình. Chính bức tường xám ấy đã ám ảnh chàng không biết bao nhiêu lâu. Khi bỏ đi chàng tưởng bức tường ấy đã không còn nữa, chàng đã thoát ra, nhưng lớn lên, chung sống giữa đám đông, giữa sự thật chàng lại cảm thấy như có một bức tường khác, một bức tường cũng màu xám nhưng nó chắc quá, cao quá chàng thấy khó vượt được, hay chính bức tường cũ đã được mang ra đó. Chàng đã nhủ thầm bên tay người yêu: có lẽ nhờ đôi cánh của tình yêu anh sẽ bay qua được. Nhưng dù có tình yêu bức tường vẫn cao sừng sững và một tiếng nói ở đâu đó lại vang lên trong óc chàng: đôi cánh của chúng ta là một đôi cánh bằng sáp được ráp lại bởi ước muốn, và hy vọng. Nhưng đôi cánh đó không phải là đôi cánh trắng bạc của tình yêu, của hạnh phúc, của may mắn – mà đó chỉ là đôi cánh quạ đen, của con cú nâu, con cắt xám... Những đau khổ, bất hạnh, thù oán cho nên dù được ráp lại thành đôi cánh cũng không đủ sức cất lên vì nặng nề. Cho dù cố gắng giả tạo cất được lên ánh sáng của sự thật cũng làm đôi cánh ước vọng rã tan thành nước và thân xác nặng nề của chúng ta vẫn trơ ra và rụng xuống.

Tuấn ngồi rũ rượi nhắm đôi mắt không muốn nghĩ gì nữa. Tiếng bước chân vào ở phía sau rồi dừng lại:

- Mà còn vác mặt về cái nhà này làm gì nữa. Tiếng Thạch nói như một mũi dao nhọn kề vào gáy Tuấn. Một cảm giác ớn lạnh chạy từ cổ xuống chân. Chàng ngồi yên, mắt nhìn xuống bàn tay mình mở dưới lòng. Chàng yên tâm sau khi nghe tiếng Thạch nói. Chàng thấy những tiếng động trôi lơ đãng tới bức tường xám rồi quay lại quanh co ròn rập và trở thành những mũi tên bằng bún ước nhều nhệu tới dính quanh người chàng. Không khí yên lặng đứng im.

Thạch muốn bước thêm một bước đủ cho chàng đưa hai tay ra chẹt lấy cổ Tuấn. Nhưng không khí như khô đặc lại làm chân chàng không đủ sức cử động. Chàng nhìn vào miếng da cổ trắng của Tuấn và hình dáng Tuấn ngồi yên không nhúc nhích. Sự yên lặng vây quanh. Cả hai người đều nghe thấy tiếng bà mẹ nói chuyện với Nhược ở trong phòng, những âm thanh nhỏ và nhẹ lên tiếp nhau không rõ ràng.

- Mà tương mày cao thượng lắm sao, mày không đi khỏi rồi đừng trách.

- Anh giết tôi là cùng chứ gì.

- Tao không anh em với mày? Mày không có chút liên lạc gì với gia đình này cả.

- A, thì vậy đó. Quyền của anh là để nói như vậy, còn quyền của tôi là ngồi ở đây. Anh có sức anh cứ giết tôi.

- Giết mày làm gì cho bản tay. Có hơi để giết mày tao đã giết khối thằng. Nhưng để nguyên chúng mày cũng chết, chết một cách thảm thương vì đào thải.

- Dù thế tôi còn sức để về đây.

- Tao lạ gì, mày về là cốt đòi chia cái gia tài này rồi mang nó bán để ăn chơi trụy lạc. Tàn rồi, tàn rồi, bởi tao biết quá. Mày có biết cái gia tài này của ai không?

- Của mẹ.

- Không.

- Thì để của bố anh.

- Cũng không phải.

- Cửa anh chắc. Tôi muốn được cười một chút. Gia tài này là của mẹ, hiện thời là của mẹ, trong đó có một phần của tôi, của các em và của anh. Không ai được độc quyền về gia tài này. Tôi nói cho anh biết vậy.

- Không phải của mẹ, cũng không phải của tao, không phải của ai hết. Nó là của những người khác, những người đã bị bóc lột, bị hà hiếp. Mồ hôi nước mắt của những người nghèo khổ mà bố mẹ đã lợi dụng để dựng lên.

- Thế còn cái thân anh, có lẽ cũng là mồ hôi nước mắt của người nghèo khổ nữa. Hay, hay lắm. Tiếng nói của Tuấn kéo dài những tiếng nhọn, chàng đưa hai tay nắm lấy nhau. Chàng muốn đứng dậy nhưng cổ dần xuống. Chàng cúi khom, chiếc lưng gầy cong. Chàng dí chân xuống đất làm thành từng vết hằn:

- Lúc rời khỏi căn nhà này tôi đã nói ở đây, chính ở giữa những bức tường này, dưới nụ cười của bố anh ở trên bàn trước hờ kia. Cũng như trước mặt mẹ, tôi nói thẳng là nếu tôi bỏ đi chính anh sẽ là người giết mẹ. Anh sẽ theo chân bạn hữu anh mang mẹ ra lên án một cách hăm hờ như kết án kẻ thù. Có chi cả đồng xương của bố anh nữa. Và tất cả chúng tôi, đàn em của anh, sẽ chẳng bao giờ được anh thương xót. Cũng may các anh chưa nắm được sức mạnh...

Tôi chịu phận tôi như kẻ bạc nhược, nhưng tôi hành động theo lương tâm, cũng vì những nhỏ nhặt đó tôi đã quanh quẩn chịu đựng mười mấy năm trời ở trong căn nhà này. Tôi chịu phận con ghê. Tôi chịu phận em. Và tôi chịu như cái thành phần lạc hậu trước anh, nhưng tôi tin tôi hành động đúng và anh sai – hành động của anh không phải là hành động của người... Tôi về đây là bởi sức kêu gọi của thâm tâm, tôi về để chia sẻ quá khứ, nhớ lại lịch sử xem tại sao tôi đã hành động trong sự quanh quẩn. Tôi về không phải chủ tâm chia xẻ cái gia tài này ra làm từng mảnh để bán cho kẻ lạ, hay cầm cố. Phân xẻ ra rồi nó không còn gia tài của mẹ nữa. Tôi về để nhận là một người con có cha mẹ. Nhận là một người có anh em. Như thế không ai có quyền chia xẻ cái gia tài này được. Tôi ngồi đây nhận chịu mọi thử thách...

- Mày định lung lạc tao hả? Vô ích. Bởi lẽ gia tài này không dính dáng gì đến mày cũng như những đứa khác. Mẹ chết đi nó là của tao.

- Bây giờ là của mẹ. Đã là của mẹ thì không của riêng ai. Bố anh đã gây dựng nhưng không giữ gìn nó. Mẹ đã sống với bố tôi. Mẹ sống được nhờ nhiều người. Nhờ ngay cả các con của mẹ. Nhưng như anh bảo đâu phải là của bố anh, của mẹ, hay của anh mà của những gì gì kia mà. Những di sản nói cho cùng không phải của riêng ai. Nhưng nó thuộc những ai giữ gìn và bảo vệ nó. Nó kế tiếp lưu truyền, chẳng ai chết còn mang đi được. Anh đừng đứng nhìn tôi như thế. Anh tưởng tôi không nhìn thấy đôi mắt cáu giận của anh sao. Anh cứ ngồi xuống trước mặt tôi. Tôi còn đủ bình tĩnh để nói chuyện với anh.

Thạch ra trước cửa đứng vịn tay lên tường nhìn ra phía ngoài đường, tiếng nói của chàng loảng đi:

- Tao không thèm ngồi với mày, mày nên hiểu vậy.

- Anh tưởng tôi khoái ngồi với anh sao? Ít ra chúng ta cũng đã sống chung với nhau, anh làm sao mặc lòng, anh vẫn có những liên lạc ở đây.

- Không khi nào...

- Anh nói vậy nhưng ý anh chưa chắc đã vậy. Mới đầu tôi tưởng tôi không cần ai, nhưng dần dần tôi nhận ra tôi cần nhiều lắm, cần cả anh. Anh vẫn tự hào sống trong đám đông. Anh đã đi theo họ, anh muốn họ coi anh như người đi cùng đường, chắc anh đã được như ý. Hay chỉ có bề ngoài...

Nhấn đi từ ngoài vào, nàng nhìn khuôn mặt lạnh lùng của Thạch quay đi sang phía hiên. Thạch co một chân lên cho đỡ mỏi và tì má vào cánh tay vịn. Chàng đã bỏ đi vì tiếng gọi của bạn hữu, thêm một mối bất mãn với gia đình. Chàng đã thấy rõ sự vô dụng của mình bởi mặc cảm có tội. Chàng thấy đời sống sung sướng nhàn hạ của mình như một cái tội, một tội lớn là khác. Nhất nữa là chung quanh chàng bao nhiêu sự thật vây bủa những sự thật nhấm mắt lại chàng cũng thấy. Tại sao những đứa như thằng Tuấn còn có thể lớn tiếng vênh vang. Đầu tiên nó không có chung với chàng một chút máu mủ, nó thuộc dòng riêng của bố nó. Bố nó là hạng người sống trong căn nhà ba gian hai chái, có cột lớn, cột con gian giữa thờ tổ tiên, gian bên trái thờ thổ công, gian bên phải thờ thầy học. Ngoài sân có cây hương. Trước cửa nhà có bùa có dấu. Ở trong nhà đó họ lớn tiếng khuyên bảo con cái sống theo đạo thánh hiền. Từ trong đó họ hành động giữ lấy hàng rào, giữ lũy tre xanh, giữ từng mảnh đất và phân cách những tầng lớp sinh hoạt khác nhau. Nhưng họ đã hỏng rồi, họ đã thất thế một cách thảm hại giữa dòng thay đổi của nhịp sống, họ không còn sức nữa. Khởi đầu những thất bại từ nơi mòn rữa những giáo điều công thức trở thành bạc nhược lệch lạc, tẻ đoan, họ lụi dần để chỉ còn đủ sức có chân nằm trên tấm phản trong buồng tối bên ngọn đèn dầu lạc xanh lè tiêu hao sinh lực, và nằm trong đó họ tự buộc tội, thanh minh sự thất thế như một vẻ vang cần loan truyền. Nhưng họ không được yên, với những kẻ da trắng da đen có sức mạnh, kết quả đầu tiên nhìn thấy là dấu vết con bé da đen lai làm mẹ chàng phải hứng chịu kia. Không phải lỗi mẹ chàng, lỗi ở bố thằng Tuấn, ở sự bạc nhược hèn yếu không còn đủ sức kháng cự, bảo vệ. Sự có mặt của con Nhấn bây giờ đã hiển nhiên không sao trốn tránh được. Nhưng chàng muốn nó chỉ tới đó không được hơn nữa. Phải có một đời sống khác. Mọi người phải được sống hợp lý. Nhưng Thạch vẫn tự hỏi: làm sao để có được một cuộc sống như thế? Tiếng kêu réo như thổi thúc: phải phá vỡ tất cả, phải dựng lại hoàn toàn. Tất cả mọi người phải kết hợp nhau lại thành một khối đồng nhất. Nhưng thế nào là đồng nhất khi mỗi cá nhân có một đời sống nội tâm riêng rẽ? Hãy quên nó. Nhưng quên làm sao? Trên chiếc ghế Tuấn vẫn ngồi yên như pho tượng đá, chung quanh chừng như nấm mốc đã mọc – Anh mang em về để lấp bỏ khoảng trống phải không? Tự anh, chính tự anh làm anh đơn độc, sức em không làm gì được đâu. Anh đã tự cắt đứt với dòng sống, anh lơ lửng như một cù lao. Vô ích lắm anh ạ, khi anh chỉ còn một chút gì phảng phất trong huyết quản anh. Còn bao nhiêu những cái khác đều trôi đi, đều tan loãng và mất hút – Chẳng lẽ tôi lại bắt lực đến cuối cùng sao? Không, chàng đang đứng ở dưới chân bức tường màu xám đầy tối, hay đứng ở ven một bờ vực. Ở mé sau bức tường, ở dưới sâu vực thẳm kia đang chờ. Một chàng còn, hai chàng ở dưới đó. Điều sau chàng không thể chọn. Đứng trước thử thách mắt còn bỗng nhiên chàng thấy khỏe mạnh sinh lực. Không tiến lên được thì chịu nhưng không thể để bị tiêu diệt. Với sự phá phách của Thạch chàng tự nhiên thấy vững tâm. Chàng hiểu vì đâu Thạch như vậy. Hắn đã sống trong một dòng nước lũ để trôi dạt qua những vùng đất đai tạm bợ cùng với đám đông thay đổi khuôn mặt. Hắn như một kẻ lưu vong ngay trên quê hương, chứng kiến mọi bất công, tù hãm của một lớp người đông đảo. Người cha bỏ đi để lại dòng máu bất khuất trong người hắn cùng với một gia đình không ra gia đình thì lẽ tất nhiên hắn đòi phá vỡ... Với những nguồn cội khác nhau đó chàng

thấu hiểu tấn thảm kịch đang diễn ra trong căn nhà này, cùng mối đau khổ trong lòng người mẹ.

Rồi còn Nhược, còn Nhân, còn cháu Dũng – cái lớp người của tương lai đang sống lên giữa cuồng loạn ngất ngư biến chuyển? Bây giờ làm gì đi nữa công việc chính là cho những đứa nhỏ đó không còn phải tham dự tấn bi kịch hiện nay để sống một đời sống hạnh phúc...

- Tôi tưởng anh là một kẻ lạ trong căn nhà này.

Thạch từ cửa đi vào:

- Mà nói sao?

- Tôi bảo: tôi tưởng anh là một kẻ lạ trong căn nhà này.

- Tao sinh ra ở đây, mà phải biết như thế.

- Nhưng anh không sống với nó.

- Thế còn mà, còn thằng Nhược, con Nhân...

- Tôi khổ ở đây, Nhược sống ở đây. Nhân bơ vợ không có tình thương ở đây.

- Nó sống ở đây, nghe vui lắm, chính nó là con một thằng bắt lức làm nhục mẹ tôi, làm nhục tôi.

- Anh không được quyền xỉ vả bố tôi. Anh coi chừng.

- Mà định tạo vây cánh với nó phải không?

- Tôi vây cánh với nó làm gì. Nhưng ít ra nó cũng nuôi và trông nom mẹ.

- Còn con Nhân là con kẻ thù của tôi, bố nó làm nhục mẹ.

- Nó còn giết bố tôi.

- Tốt lắm, tao còn dung được nó một phần vì vậy.

- Các anh nói gì vậy?

Tiếng Nhân nói bất ngờ làm Thạch quay nhìn. Tuấn đứng lên. Nhân đứng sững ở cửa buồng. Không khí ngột ngạt. Tuấn kiểm điều thuốc châm lửa. Thạch nhìn vào chiếc ghế trống ở góc nhà.

- Trời ơi, các anh, các anh tôi...

Nàng ôm mặt khóc nức nở, đôi bàn tay đen như chân loài quạ đen phủ lấy mặt và mớ tóc rối bời như sắp bốc lửa. Đó là một pho tượng của viện bảo tàng đang chuyển động trong cửa hang đá? Đó là một oan hồn về đòi nợ? Đó là một con ma đói vất vưởng đang kêu gọi. Không. Đó là con kẻ đã làm nhục mẹ Thạch. Đó cũng là ân nhân của Thạch. Đó là sự thật, mối bi đát thảm thương của chính ngôi nhà này, của chính quá khứ những người đang chung sống ở đây. Đó là bằng chứng một đột nhập từ xa lạ đến không ai cưỡng lại được. Tiếng Thạch quát lên:

- Mà hãy lại gần đây, lại gần đây mà khóc.

- Tôi cần cho mẹ biết, mẹ thương tôi, còn các anh...

- Mẹ thương thì đi với mẹ. Mà dọa tao được à? Các anh làm sao? Chúng tao anh em với con một kẻ thù sao?

- Trời, sao anh không giết tôi cho xong.

- Mà còn lu loa lên. Mà muốn mẹ khổ sao?

Nhẫn mỗi lúc một gào lớn. Thạch cúi kinh chạy lại nó và văng mạnh ra giữa nhà. Nhẫn bị sức kéo lăn ra một góc.

- Tao bảo im mồm mà.

- Anh giết ngay tôi đi...

Tuấn đi lại bên chỗ Nhẫn đưa tay dắt đưa em đứng dậy:

- Anh Thạch. Anh tưởng chuyện này mẹ không biết sao? Mẹ biết thừa. Nhưng anh không hành động như thế được. Nó là con của mẹ. Và tất nhiên nó là em của anh, em của tôi.

Thạch thù người, chàng thấy mình bút rút khó chịu. U Tám dẫn Dũng đi vào. Tiếng bà mẹ gọi ở phòng bên. U Tám nói:

- Hóa ra không có ai, kìa cô Nhẫn bà gọi.

Nhẫn lặng lẽ lau nước mắt đi ra.

Tôi lẩn tránh mọi người như một con chó ghẻ, tôi không còn đủ sức để nghe những lời bàn tán chung quanh. Người nói ra kẻ nói vào một cách nhục nhã: - Mụ ta kia – Cái mụ bị hiếp ấy hả – Còn ai vào đây, mụ sắp làm mẹ một đứa con Tây đen – Được ném mùi đời sướng nhé – Người thế còn giơ mặt ra sống – Ba đời chồng rồi nhỉ – Biết đâu còn vài đời nữa, tôi nghe mụ ta sắp bỏ lũ con đi tìm thằng Tây đen đấy – Để trả đứa con à – Chắc theo làm vợ nó – Trời ơi, người vậy có đem cho voi nó giày, chớ còn người ngòm gì nữa... Mình có thấy những điều ấy không. Ngay từ lúc đó tôi đã cố van mình giữ lấy thân, làm sao cưỡng được nó. Thà cho tôi bị nhục mà còn mình, còn mình tôi đỡ khổ và các con nó được nhờ, mình chẳng chịu mà tôi nào thoát nhục.

Mình chết tôi một thân với cái thai của giặc trong bụng bắt cua bắt ốc, nhặt rau tập tàng nuôi đàn con xanh xao đói khát. Mỗi bữa cơm ngồi nhìn chúng nó ăn cháo, rau với muối, cùng những đứa con dại tôi chỉ còn biết khóc. Tôi nghĩ chỉ còn cách bỏ làng lên tỉnh làm ăn. Tôi đã mang chúng nó đi. Lúc đó tôi đã không hết hối hận khi bỏ nơi này để trở về miền quê đó. Tôi ở lại, tôi không nghe mẹ lấy mình vì mấy đứa cháu mồ côi chắc tôi không khổ. Trời phật đã giúp tôi đủ sức can đảm làm lưng để không những nuôi được các con ăn học mà còn trở nên khá giả.

Nhưng tại sao tôi vẫn khổ, cho đến hôm nay, cho đến khi tôi thấy tôi sắp chết, các con của mình vẫn oán ghét tôi là mẹ ghẻ ác nghiệt. Tôi đã ác nghiệt như thế nào với chúng mà trong ba đứa chỉ thằng Tuấn nó còn nhìn mặt tôi. Hai đứa kia chúng ở lại ngoài đó. Trong khi đó con riêng của tôi nó cũng oán tôi tại sao đã lấy người chồng thứ hai. Còn các con của mình và tôi lại cho là tôi đã bênh vực nuông chiều những đứa con riêng kia. Còn đứa con của kẻ đã giết mình thì oán hờn không ai thương nó. Có khi tụi chúng nó lại một lần rồi cho chúng khí giới trong tay chúng sẽ giết nhau không thương tiếc. Chúng sẽ giết nhau một cách hả hê vui sướng là khác. Dù vậy tôi vẫn tin rằng tôi sẽ làm cho chúng nó hiểu rằng: chúng nói cùng khổ sở như nhau, chúng nó đã có những quá khứ chung và một tương lai nữa, tôi là sợi dây ở giữa chúng nó. Sao đi nữa chúng cũng không đến nỗi là người dung khi đã từng ngồi chung một mâm cơm, chung một mái nhà thời nhỏ. Ít nhất chúng cũng cần những thân thích, bởi không chúng sẽ sống với ai? Tôi không oán gì các con. Tôi thương chúng nó. Tôi oán chẳng là oán các anh, oán sự bất lực của các anh. Anh đứng lặng thinh đi, bởi oán các anh cũng có ăn thua gì. Tôi không thể nói điều đó cho các con tôi nghe, như vậy tôi phải nói cho mình nghe, hay nói cho chính tôi nghe. Các anh bảo các anh phải làm gì lớn lắm, phải làm cho đời các con khỏi khổ. Phải đuổi được giặc... Nhưng rồi đi đến đâu? Một người bỏ xương trong nhà lao. Một nghiện. Đừng nghĩ tôi kẻ xấu. Đó là lầm lẫn, không làm đúng việc. Các anh bỏ ngay cả phận sự làm bố. Những việc làm sau này của các con tại nơi các anh. Đầu óc chúng lộn xộn và nhiễm độc. Anh chứng kiến sự giằng co trong tấn thảm kịch ngày nay anh đủ rõ.

Tôi mệt quá sức rồi. Chắc nhiều người mong cái chết đến, còn riêng tôi chưa muốn. Tôi buồn sao mình không sống đến ngày nay. Tiếng súng ngàn ấy năm như vẫn còn nổ trong óc tôi những tiếng chát chúa, cùng với lửa đỏ, và tiếng súng đã nổ mang theo viên đạn ghim vào ngực mình. Nhiều lúc tôi còn tưởng như xác mình vẫn còn nằm trong tay tôi im lặng và giòng máu đỏ tươi đang tuôn ra từ ngực. Mình đã chết, đã chết trên tay tôi không nói năng cùng với khuôn mặt nhăn nhó khổ sở, còn làm sao được...

Mới hôm qua anh ấy về, anh ấy có vẻ trách móc là tại sao tôi còn lấy mình, tại sao đã có chồng có con, đã yêu người tình mà sau đó còn bước đi bước nữa. Chắc là tôi phải tội tệ lắm, hư hỏng đến nỗi không giữ được mình mà phải lấy tới hai đời chồng và có khi còn

nhiều nữa. Người đàn bà còn có gì nhục hơn điều đó. Còn mình chắc mình hiểu vì sao tôi đã lấy mình. Chỉ một mình mình là hiểu. Mà mình lại chết, sao mình không thể nói điều đó cho các con riêng của mình, cũng như các con riêng của tôi nó hiểu... Chúng nó đã trở về đủ mặt, từ thằng Thạch rồi Tuấn, hai đứa lớn hơn cả chúng nó đã đi không đợi tôi. Nhưng ít ra tôi cũng còn được bốn người con một đứa cháu cùng mỗi bát hòa thù oán của chúng chung quanh cái gia tài này. Mình có điều gì cần nói với tôi không, hay đợi tôi xuống đó rồi mới nói. Không nên vậy, mình nên nói ngay đi để xuống dưới đó rồi tôi sẽ sống một đời sống khác, quên tất cả bận bịu, rắc rối. Sống đã khổ thì khổ cho trọn, rồi chết một cách sung sướng. Tôi sẽ đi tu cho kiếp sau một giải thoát. Tôi không còn sức tiếp tục làm người nữa. Đẩy mình coi xem. Còn gia tài này mình định chia ra sao? Thật khó khăn phải không? Giá tôi tay trắng đi có khi lại êm chuyện. Kìa mình, mình nói cho tôi nghe...

Mình bảo rằng tôi làm nhục mình, mình đang tâm thốt ra điều đó được sao? Sao mình không buộc hẳn cho tôi cái tội đã giết mình cho xong. Nhục mình hay nhục tôi? Sao mình không tự hỏi như thế? Mười mấy năm trời nay chưa đủ thời gian cho mình trả lời một câu hỏi nào hay sao? Và mười mấy năm trời nay mình không đủ thấy tôi đã sống như thế nào sao? Tôi sung sướng hay mình sung sướng, tôi nhục hay mình nhục? Và chính tôi vẫn lấy làm ân hận rằng tại sao tôi không chết ngay từ khi đó bởi một đạn lạc hay chính nó sau khi thỏa mãn phút cuồng loạn bắn vào đầu cho tôi một viên đạn. Cái chết của định mệnh tôi không cưỡng, nhưng tự tôi, tự một người mẹ nhìn các con tôi không muốn chết, tôi không có can đảm chết, không đang tâm hủy hoại thân mình và khi đó bao nhiêu nhục nhã tôi đều có thể chịu.

Cơn ác mộng đó vẫn ám ảnh đầu óc tôi, tôi nhớ rõ và một phần tại mình. Tôi nhớ hôm đó tại mình không muốn chạy. Mình đừng vội phản đối. Mình hãy bình tĩnh nghe tôi nói xem rằng lỗi đó tại mình hay tại tôi. Một định mệnh nào?

Tiếng hát của u Tám rời rạc vang vượt khoảng sân nhỏ qua cửa sổ trườn vào gian phòng. Buổi sớm mai yên tĩnh tươi mát. Bà mẹ đòi Thạch dìu ra chiếc ghế mây lớn màu nâu son then bên cạnh cửa sổ nhìn ra khoảng vườn có cỏ non và một cây mai bốn mùa. Thạch mang nước từ phòng bên sang, chàng kéo chiếc ghế đầu để gần ngay ghế mẹ rồi rót vào một tách nước, không khí yên lặng, vài tiếng động mơ hồ và những cử động nhẹ đầy rụt rè thật trọng. Nhẫn dẫn cháu Dũng đứng ở cửa phòng cất tiếng xin phép đi học. Bà mẹ cất tiếng gọi:

- Cháu Dũng vào trước mặt bà đây đã nào. Cháu ăn gì chưa?

- Cháu ăn rồi.

- Cháu thưa chú Thạch đi đã nào?

Dũng ngượng nghịu quay sang phía bàn. Thạch bung tách nước đưa lên môi nhìn vào ô cửa kính vỡ được dán hai miếng giấy trắng dài.

- Thưa chú cho cháu đi học.

- Cháu ngoan lắm.

Bà mẹ vuốt tay lên mái tóc đưa cháu rồi cho phép Nhẫn và Dũng đi ra. Không khí lặng im. Bà mẹ bỏ hai bàn tay xuống lòng. Tiếng Thạch nói ở phía sau:

- Sao mẹ còn báo cho thằng Tuấn nó về đây làm gì?

- Con hỏi mẹ làm chi vậy. Nó về là quý rồi. Mẹ nghĩ như thế là nó biết điều. Nó hiểu thấu lòng mẹ, như mẹ đã từng thương nó mồ côi. Các con về là mẹ khỏe hẳn ra. Mẹ muốn con ở nhà, con đã lớn rồi và mẹ liệu cũng chẳng sống thêm được bao lâu nữa. Sống thêm được ngày nào là nhờ các con...

- Mai con đi.

Thạch rót thêm nước vào tách, tiếng nước hơi động. Mẩu thuốc còn cháy trong chiếc gạt tàn phả ra một mùi khét khó chịu.

- Con dập tàn thuốc đi cho mẹ...

- Mẹ khỏe rồi con đi yên tâm.

Bà mẹ nhắm mắt lại, ngả đầu vào ghế, không khí xáo động cùng những tiếng vang. Những con mắt mở lớn gắn trên cửa kính. Những cánh tay buông lỏng nơi cửa ra vào và những bước chân chuyển động... Anh phải đi... Con phải đi vì mẹ không bao giờ muốn con là một người hèn phải không mẹ... Mai con đi...

- Mai con đi.

Bà mẹ nghe tiếng con mình nói lạc hẳn – Mai con đi, mẹ khỏe rồi con đi yên tâm – yên tâm lắm phải rồi. Những khuôn mặt của Tuấn, Thạch, rồi chùng như cả Nhẫn, Dũng... cùng tiến tới gần mãi, rồi những cái mũi, đôi mắt phóng lên lộn xộn và những mái tóc búa vây như một rừng lưới đen và từ màn tối những cái miệng như cùng nhíp mở...

- Thôi, con đừng nói, đừng nói gì nữa.

- Mẹ nói sao?

- Con đừng nói gì nữa. Chắc mẹ gặp con lần này là lần chót...

- Lần chót! Không! Con chẳng tin, con nghĩ mẹ còn sống. Và lại con chỉ muốn có một mình con là con của mẹ, và mẹ chỉ có một mình Thạch là con mẹ. Con không bao giờ nhìn thấy một người thứ hai trong gian nhà này, gia tài này của một mình con. Vì nó của bố con, di sản độc nhất con được biết đến.

- Thôi, con nói sao mẹ cũng nghe cả. Nhưng mẹ xin con đừng động gì đến các em. Con phần anh đáng ra phải thương chúng nó.

- Không, con không có em nào hết. Con chỉ có kẻ thù. Con chỉ có người là... Mẹ đã quên rồi sao, ai đã sỉ nhục mẹ, ai đã làm mẹ khổ...

- Còn bố con thì sao?

- Bố con con chẳng biết gì – nhưng ít ra bố con cũng để lại căn nhà này...

- Và để lại con nữa...

- Mẹ muốn bảo con bỏ mẹ chứ gì? Nhưng tại con hay tại mẹ?

- Chắc tại mẹ. Tại mẹ. Mẹ còn sống bao lâu nữa mà con còn oán mẹ...

Tuấn mở cửa bước vào, đôi mắt mở lớn nghiêm khắc nhìn Thạch.

- Anh muốn đuổi tôi phải không?

Thạch đứng dậy. Bà mẹ quay người làm chiếc ghế đổ và tiếng kêu yếu ớt vang lên...

Thạch, Tuấn chạy vội lại, bà mẹ ngã theo chiều ghế xuống nền gạch. Thạch luồn vội tay xuống cổ bế lên. Tuấn dựng ghế rồi chạy lại giường để gối cho Thạch đặt bà mẹ.

- Anh đi kêu bác sĩ ngay, để tôi coi mẹ cho...

- Không, con khỏi gọi...

Bà mẹ cố gắng nói thều thào, mặt bà tái hẳn đi về xúc động.

- Mẹ vô ý nhưng không sao... để yên một chút mẹ khỏe lại.

Tiếng chuông cửa réo, tiếng u Tám nói chuyện léo xéo phía ngoài, một lúc u mở cửa bước vào.

- Thưa bà người khách hôm qua trở lại.

Thạch hỏi:

- Ai vậy?

- Một người thanh niên muốn gặp bà, anh ta đã đến đây hôm qua lúc bà đang ngủ.

- Anh ta hỏi việc chi?

- Tôi có hỏi nhưng anh chỉ nói là việc riêng muốn gặp bà một chút, anh ta ở xa đến.

- Ở xa đến? Mời anh ta vào phòng khách đi u, để tôi tiếp thay mẹ.

Thạch sửa lại quần áo rồi mở cửa đi ra. Tuấn ngồi nơi đầu giường:

- Mẹ thấy trong người thế nào? Mẹ đừng nghĩ gì cả. Con về đây như một người con của mẹ không biết một chuyện gì đã xảy ra.

Bà mẹ không nói thêm. Tuấn nhìn bà với con mắt buồn rầu, sau mười mấy năm trời bây giờ Tuấn mới nhìn thấy ở người di ghẻ hình dáng của một bà mẹ, một hình dáng hiện thân của chịu đựng, cực khổ, bao dung... Thạch trở vào.

- Lại thêm một người con nữa của mẹ.

- Ai?

- Một người con của bố! Người thanh niên ngồi ngoài phòng khách.

- Một người con của bố?

- Anh ta nói tên bố và mẹ, anh ta về chỉ cốt được gặp mẹ. Anh ta không chịu nói với con.

- Thêm một kẻ bất hạnh nữa.

Bà mẹ thù người, bà không thể nghĩ thêm được một điều gì. Đầu óc bà như đang chảy thành nước.

- Mời anh ta vào đây.

- Chắc đây là một sự nhầm lẫn hay giả danh.

Tuấn vừa nói vừa tiến ra phía cửa.

- Nhầm hoặc giả danh?

Thạch nhắc lại với giọng mỉa mai.

- Sao lại không, có gì làm bằng cứ rằng đó là con của bố anh mới được chứ.

- À mà lại sợ nó chia mất một phần gia tài này chứ gì. Đúng nó là em tao. Tao cho nó vào nhận mẹ.

Cánh cửa mở. Thạch dẫn người thanh niên lạ mặt vào. Bà mẹ nhìn ra với đôi mắt hiền từ.

- Con ngồi xuống đây...

Anh đã trở về gặp người đàn bà đó buổi sớm nay. Ở đó có những người con của bà ta. Bà ta mệt nằm trên một chiếc giường rộng, khuôn mặt mệt mỏi với đôi mắt sâu đục, mái tóc dài bạc phủ kín cả mặt gối, bà nằm im nghe anh nói, tay bà chốc chốc cử động, có lúc bà nhắm cả đôi mắt lại. Thấy bà ta anh ngạc nhiên bởi nó khác xa với những điều mẹ anh đã nói. Mẹ nói rằng bà có một vẻ mát dịu êm đềm, hôm nay trông bà với vẻ xanh xao, khắc khổ anh buồn bực cực độ. Và có một điều ngày nay anh mới hiểu rõ: mẹ anh chưa bao giờ gặp bà ta. Trong bao nhiêu năm của tuổi trẻ đã trải qua anh sống với một thế giới được tô điểm êm đềm về một gia đình – gia đình của bố anh – ở đó có một người vợ trước là bà ta đó có tất cả đức hạnh của một người vợ, một người mẹ, cùng những đứa con xứng đáng để làm con của bố, chính sự cảm phục đó làm mẹ bằng lòng lấy bố anh. Không phải thế. Bố anh đã ra đi từ hồi còn trẻ – bởi bà ta chỉ là một người vợ một người đàn bà bình thường thương chồng và nuôi con – người đàn bà đó không mang lại cho bố anh những khát vọng lý tưởng, những khát vọng vùng vẫy cao cả vượt khỏi thực tại hạn hẹp và tù túng. Bố lấy mẹ anh để bù vào những gì thiếu vắng ở người vợ trước.

Một điều chắc chắn anh có thể biết, bố và mẹ anh đã hoạt động bí mật với nhau trong nhiều năm cho một mục đích. Mẹ anh còn dấu tích vết tử thương nơi cổ. Anh là một bào thai được nuôi trong nhà tù. Và cũng nhờ cái thai đó mẹ anh được thả ra. Về bố anh, anh nghĩ chắc ông đã bỏ mình ở trong bốn bức tường của trại giam – dù mẹ anh bảo rằng: trong một cuộc đánh phá họ đã thoát ra được.

Mưa bắt đầu lớn, nước có thể ngập lên căn nhà này, em khóc à, em khóc cho em đây, căn nhà này mỗi đêm đều có kẻ đến, họ cũng như anh. Họ nói những gì với em... chắc họ nói nhiều lắm, họ nói một tương lai cho em nghe với hy vọng, hạnh phúc... Anh thì không. Anh chỉ là một người khách lạ.

Anh trở về đây, đối diện với thực tại để tự hào về dòng máu anh đã mang trong người, tự hào về hoàn cảnh anh đã sinh ra và trưởng thành. Anh về để nhìn một bà mẹ đau khổ ở giữa những người con đang hiềm thù oán ghét nhau. Anh đã ngồi trong một ngôi nhà, nơi bố anh đã sống, một ngôi nhà với bao nhiêu quá khứ đã trải qua, từ viên gạch, chiếc cửa, bức tường và những người có mặt. Bà ta đã giới thiệu với anh người anh cùng bố, những người em cùng đứa cháu. Trong những người em có một người em gái lai da đen. Sao em cười, một người em lai đen đâu phải chuyện lạ. Trông em đẹp, trắng, chiếc mũi hơi cao kia biết đâu em không có một dòng máu da trắng trong người? Đất nước ta đã nô lệ bao nhiêu năm, chiến tranh đã hoành hành bao nhiêu năm. Trong đó, giữa gia đình những đứa con với ý nghĩ, với tư tưởng khác biệt đối diện với nhau. Bà mẹ bảo anh ở lại, bà nhận anh là một người con, anh được quyền hưởng một phần gia tài của bà. Anh đã cười thưa với bà rằng: Con về không phải để hưởng gia tài - Đó là quyền lợi của con – Nhưng con có ở lại đâu. Người anh chung bố với anh bảo: Em nên ở lại. Em mới chính là con của bố. Chúng nó không có quyền gì ở đây hết. Em ở lại với anh – Tôi về không phải để về hòa với anh cho thêm vây cánh. Bố chúng ta không dạy chúng ta thế. Và lại của cải được chia cũng không ích gì cho tôi. Anh đã nói cho họ hiểu rằng anh trở về đây chỉ là vâng theo ý muốn của mẹ. Ý muốn cho anh biết về gia đình mình.

Em hỏi anh mới nhớ, mẹ anh mất lâu rồi. Bà mất vào một đêm có tiếng súng. Tiếng súng của những người kháng chiến lấy đồn Tây. Anh chẳng hiểu mẹ anh là người thuộc vào gia đình như thế nào, hình như về gia đình đó không có điều gì đáng nói cho mẹ anh nhắc lại, mà biết đâu mẹ anh đã chẳng là một người mồ côi, một người có gia đình bị tàn sát. Như một vùng đất đai được coi như nhượng địa, một vùng đất đai chung lịch sử, sức

mạnh, dân cư bỗng nhiên bị chia cắt, lạ mặt, trôi vào trong vòng xích nô lệ đen tối. Nhưng dù vậy, sự tù hãm chỉ có được ở thân xác, ở bề ngoài không thể có tác dụng gì đến tâm hồn, đến ý muốn tự do vùng vẫy của họ. Sự giam hãm thể xác un đúc thêm sức quật khởi đòi giải phóng. Em có thấy không. Quá khứ huyền hoặc của mẹ anh và một cái chết anh hùng. Mẹ đã từng mím môi chảy máu vì đời sống chung quanh, giặc giã quấy nhiễu. Trong xứ sở chúng ta những bà mẹ, những người bố kiêu dũng không thiếu. Họ đã mang bản thân ra để tìm kiếm tương lai cho chúng ta. Dù tương lai đó đầy xương máu, ảo tưởng. Như mẹ anh đã cùng dân làng tay gậy, tay dao xông vào hàng rào kẽm gai cùng tiếng reo hò của làng nước dù không át nổi tiếng nổ hung hãn của những bom đạn điên cuồng. Nhưng họ đã lao mình lên không tính toán, họ lao mình lên mắc vào hàng rào làm bia đỡ đạn phơi gan ruột và hòa máu vào mạch đất. Anh đã nhìn thấy mẹ anh trong hình ảnh của Đức Chúa Trời căng mình trên thánh giá chịu tội cho nhân loại. Những người chết đó có thật, họ làm có mặt người còn sống, họ tạo không khí cho chúng ta thở, và mở cánh cửa tương lai cho chúng ta tiến lên.

Sự sống vắng mặt ở đây, sự sống không có trong những hang hẻm nhớp nhác dục vọng, tội lỗi... Sự sống hào hùng bốc lên ngút lửa ở những làng xóm xanh màu cỏ dại, râm nắng trên vầng trán, và uất ức nặng đôi chân ngâm dưới ruộng sâu... Em không thể nào hiểu được.

Anh đã cố gắng giảng giải cho bà mẹ cùng những người con nghe rằng: gia tài đích thực của những người chết để lại không phải chỉ là căn nhà đó, hay những của nả chúng ta cầm được, nhìn thấy. Gia tài của người chết như nước nguồn vĩ đại đang luân lưu, đang bồi đắp, nó là ý chí đời sống những con người còn lại kế tiếp. Gia tài người chết để lại chỉ như một kỷ niệm, một nhắc nhở ý muốn của người chết dành cho chúng ta... Anh về để biết điều đó. Khôn thay sự mù tối của thực tại, của dục vọng, của thành kiến đang làm người sống lạ mặt, thù oán, tranh giành. Sự ti tiện nhỏ mọn trước mắt chúng ta đang làm chúng ta bị cuốn đi trong cơn lốc...

Anh tỉnh táo nhìn sự thực và từ đó anh ra đi lập lấy cho mình một gia tài, đó là ý muốn của cha mẹ anh góp với sức lực của đời sống anh. Em sinh ra để làm vợ, làm mẹ. Anh sinh ra không phải để thù oán, ganh ghét, cạnh tranh một thứ gia tài đã già nua gần như vô ích mà sinh ra để lập lấy gia tài của mình. Dòng nước đang lên cao, cơn bão đang hoành hành, những căn nhà cũ, những gạch ngói đã mòn, thân cây đã mục chắc sẽ bị cuốn đi, nó hết sức chịu đựng rồi. Nó không còn gì để chống đỡ với sự phá phách cuồng loạn hiện nay. Chống lại, giữ được phải là một công trình mới và sức mạnh của cuộc sống phả lên nó hùng vĩ và kiêu dũng. Em có nghe tiếng hát ở trong đầu anh không. Tiếng hát bố mẹ anh để lại dư vang – và anh sắp cất lời...

Nhấn khom người giắt bốn mép màn một cách cẩn thận rồi nàng hỏi mẹ xem còn cần gì nữa không, bà mẹ mỉm cười và bảo nàng đi ngủ. Sau lần vải màn trắng như sương mù, nụ cười hiền hòa phả ra một vẻ êm đềm bao dung, Nhấn cảm thấy ấm áp. Nàng tắt ngọn đèn lớn, phủ tấm vải xanh lên chiếc đèn ngủ ở đầu giường. Nàng quyến luyến không muốn đi ra, nàng nhìn mẹ, nhìn khung cảnh gian phòng như cố lưu giữ những gì nàng mến yêu. Nàng đi ra, nhẹ nhàng khép cánh cửa lại rồi bước xuống sân. Nàng ngồi xuống bậc gạch nhìn ra ngọn đèn nhỏ thấp ở đầu nhà bếp, khu vườn im vắng vẻ bí mật, từ trong đó những xô xao của Nhấn dấy lên. Nàng thấy không có gì giữ nàng nữa. Mẹ nàng còn sống bao lâu. Khuôn mặt Thạch, Tuấn hiện ra vẻ dữ tợn như vây lấy nàng. Họ có tất cả quyền lực, nàng thì không. Nàng chỉ là sự bất hạnh, nỗi mệt nhọc tính cách thừa thãi, đau đớn của một sự thật đã hiển hiện. Sự hiển hiện đó Nhấn thấy rồi, nó như một khối đen nặng nề mà trí khôn Nhấn đã nhận ra. Đã nhận ra mà không thay đổi, làm mất khi sự sống còn. Nàng thấy một không còn quyền được nhờ cậy, van xin, cầu khẩn. Bởi khối đen thực đó là sự sống của nàng và nàng tự thấy phải kết thúc, phá vỡ. Số phận định đặt? Số phận chỉ định đặt được sự sống còn sự chết thì không.

Nàng thử tìm kiếm, dò hỏi xem cái gì đợi nàng. Thôi không nghĩ nữa. Đêm đã xuống lặng im không một tiếng nói. Nàng vào phòng. Nàng tìm chiếc áo màu nâu hoa vàng mặc vào người, chiếc áo đẹp nhất nàng giữ gìn. Nàng chải tóc và soi mặt vào gương, nàng thấy nàng đẹp hơn bao giờ hết. Nàng giải tấm chăn xuống đất rồi bắc chiếc ghế lên trên. Nàng buộc chiếc thừng lên xà nhà về tết cái nút một cách kỹ lưỡng. Nàng nhớ nụ cười của mẹ rồi đứng im. Nàng tinh táo quàng chiếc thòng lọng vào cổ – Lạy mẹ, mẹ tha thứ cho con, con không thể sống để khóc mẹ, đưa đám mẹ và ném mình viên đất xuống huyết mẹ nữa, mẹ đã khóc vì con nhiều rồi, mẹ sẽ khóc con một lần chót. Con chết vì ý muốn của các anh, vì ý muốn của những dục vọng, tranh giành, thù oán... ý muốn mọi người. Không ai cứu được số phận của con cả, con đã thua. Nhấn kéo chiếc thòng lọng cho sát cổ họng và khẽ đẩy cho chiếc ghế đổ xuống chiếc mền, nàng nghe rõ tiếng chiếc ghế đổ xuống – Lạy mẹ, lạy mẹ...

Trong gian phòng đầy ánh sáng. Nhược ngồi thu mình nơi chiếc ghế ở góc phòng, bên đó u Tám ngồi ôm Dũng ngủ. Thạch ngồi nơi bàn lớn vẻ mặt mệt nhọc:

- Tao muốn giao căn nhà này lại cho mày trông nom. Nhược, mày có nghe tao nói không.

- Anh cứ nói đi, tôi có thể ngồi đây suốt đêm để nghe anh nói.

- Tao giao như vậy không có nghĩa là nó thuộc về mày, tất cả chúng mày không có tí quyền gì về gia tài này. Mày giữ nhà là để nuôi mẹ cho đến khi mẹ chết. Trông nom thằng Dũng cho đến khi nó lớn lên. Rồi sau đó tao sẽ liệu. Tao sẽ đi khỏi đây vì tao không thể nào chịu đựng được cái không khí khó chịu này.

- Sao vậy không ở lại – u Tám nói – Bà yếu lắm rồi, chả gì cậu cũng là con lớn. Cậu có bốn phận với bà một lẽ, cậu còn có bốn phận với các em. Kể cả cậu Tuấn, cậu Nhược rồi cô Nhẫn, bà mất rồi còn trông vào ai ngoài cậu?

- U là người ngoài, u không biết gì cả. Bốn phận là thế nào?

- Tôi là người ngoài nhưng tôi ở trong nhà này nhiều hơn cả tuổi cậu nữa. Cậu đừng tàn nhẫn như thế nếu cậu không muốn sống một mình.

- Tôi một mình cho sướng thân tôi. Tôi không cần bất cứ ai.

U Tám khóc, Nhược ôm đầu gốc vào ngực. Thạch ngả người vào thành ghế. Nhược nói êm đềm:

- U Tám, u đừng khóc. Tôi chịu ơn u như chịu ơn cha mẹ tôi. Tôi không ở lại đây đâu, mẹ mất rồi tôi sẽ kiếm một chỗ ở khác và u đến đó với tôi. Tôi chẳng có tham vọng chi ngoài sự mơ ước có một căn nhà nhỏ được dựng lên nhờ sức làm việc và sự cần kiệm, ở đó không có điều gì phải lo âu phiền não. U về ở đó trông nom các con nhỏ cho tôi, rau cháo sống đời đơn giản và đầm ấm. U hãy coi tôi như con nuôi của u, tôi là con mẹ nhưng u đã nuôi tôi sống. U đừng nói thêm gì, tôi có ý gì để giữ căn nhà này đâu? Tôi chịu đựng ở lại đây vì sự sống của mẹ tôi hơn là tôi... Và u là người nhà hơn cả anh Thạch.

- Mày muốn về hòa với thằng Tuấn phải không?

- Anh nhầm lắm. Tôi chẳng về hòa với ai cả. Tôi đứng riêng ra ngoài cuộc tranh chấp. Sau nữa các anh có thương gì tôi, các anh chỉ nhìn người khác với con mắt quyền lợi, thù oán, đối nghịch. Các anh đứng ở hai đầu mút sự tranh giành mù quáng vì lợi, và vì mình. Các anh sẽ chẳng ngần ngại gì loại trừ tôi, cả Nhẫn, cháu Dũng ra ngoài cũng như các anh chẳng ngần ngại cầm dao giết nhau thân nhiên. Nếu anh thấy anh có quyền về gia tài này thì anh nên ở lại giữ lấy. Bởi lẽ với sức khỏe hiện nay mẹ cũng không sống thêm được bao lâu...

Bỗng nhiên có tiếng người chạy, cánh cửa mở tung, Tuấn chạy vào:

- U Tám, u Tám sang đây giúp tôi một tay. Nhẫn nó treo cổ...

Mọi người choàng dậy chạy ra. Tuấn dựng chiếc ghế lên ôm ngang người Nhẫn rồi cắt đứt sợi dây, chàng cởi thòng lọng rồi đặt Nhẫn xuống giường. U Tám sờ vào người và kêu khe khẽ tên Nhẫn. Còn nóng. Tuấn làm cử động tay cho Nhẫn và sau một lúc Nhẫn đã thở được một cách mệt nhọc, Thạch đứng tựa lưng nơi cửa:

- Cái điệu chết giả vờ này tao lạ gì.

- Giả vờ! Nó giả vờ để làm gì? Chính anh đã tìm cách để giết nó một cách không dao. Anh phải biết rằng chính anh là kẻ giết người!

- Ai bảo mày vậy?

- Tôi.

- Hay chính mày là người muốn giết tao trước tiên?

- Đúng rồi.

Vừa nói Tuấn vừa cầm lấy con dao và nhảy ra, Thạch lùi ra ngoài la lên.

- Nó giết tôi.

Tuấn xô cửa đuối, Nhược chạy theo và thuận chân ngáng cho Tuấn ngã xuống. Thạch chạy vào phòng mẹ. Nhược giăng lấy dao của Tuấn.

- Anh điên sao?

- Không, tao không điên chút nào hết, tao không thể chịu được nó hơn nữa. Nó tốt gì với mày mà mày còn cần tao. Để nguyên tao cho nó một nhát.

- Tại sao chúng ta còn làm cho mẹ đau lòng? Trong phòng bà mẹ, Thạch bật đèn sáng đứng khóc:

- Mẹ thấy chưa, thằng Tuấn nó muốn giết con. Tuấn và Nhược chạy vào:

- Mẹ biết không, chính nó làm Nhẫn treo cổ.

Bà mẹ vén màn nhìn ra:

- Nhẫn còn sống không? Bé nó vào đây cho mẹ. Cháu Dũng khóc ở phòng bên chạy ra đi tìm u Tám. Trong gian phòng, bà mẹ buồn bã nhìn mặt từng đứa con và cháu. Bà hỏi u Tám:

- U đã sống với tôi bao nhiêu năm rồi nhỉ?

- Hơn ba chục năm, thưa bà.

- Hơn ba chục năm, bao nhiêu thay đổi, chồng con, hoạn nạn, lửa đạn, đói khát và chết... Cũng may cho u là không có một người con nào để u còn ân hận là không có con. Một mối ân hận hạnh phúc.

- Dù vậy tôi vẫn muốn là một người mẹ, một người mẹ có các con. Tôi vẫn nghe nói: cha mẹ sinh con ai dễ sinh lòng. Bốn phận chỉ có thế...

Nhẫn tỉnh dậy bên người mẹ, nàng khóc nhỏ rồi dần dần lớn thêm, tiếng khóc nghẹn ngào u uất, bà mẹ vỗ tay lên đầu Nhẫn.

- Sao con đại đột thế, sao con lại phí thân con, mẹ mang nặng đẻ đau, nuôi con cho được khôn lớn thế này lẽ nào con để cho mẹ phải chôn con nữa. Mẹ có bao giờ không thương con. Con tủi thân, mẹ biết. Nhưng mẹ khổ hơn con hay con khổ hơn mẹ, nếu như con thì mẹ chết từ bao giờ rồi, chết từ khi con còn là một hòn máu kia. – Sao mẹ không chết từ khi đó, mẹ còn sinh con ra làm gì để mẹ khổ, để con khổ vì hắt hủi, đày đọa. Chỉ có mình mẹ thương con, nhưng mẹ chết con biết ở với ai? Vậy con nên chết. Con chết để mẹ chết rồi không còn phải lo gì cho con. Con chết để mọi người được vừa lòng, vì chẳng lẽ họ phan con ra làm từng mảnh để trả thù bố con, để làm vui lòng người đã chết, làm vui

lòng mẹ, ấy các anh tưởng như thế. Con chết để các anh khỏi mang tiếng độc ác với mọi người... Mẹ thấy không, những người đang đứng đây, họ nhìn con ra sao? Con sống làm gì? Số phận chỉ có quyền lực và sự sống, con chống sao được. Con chết đền tội thay bố con, một người bố con không biết mặt, biết tên. Bố con như một bí ẩn, vô danh của sự tàn ác hung bạo. Mẹ, mẹ để con sống làm gì?... Các anh, các người muốn tôi chết lắm mà, sao các anh không giết ngay tôi đi cho xong. Ôi giả dối, hèn hạ và đê tiện biết chừng nào? Tôi phải, tôi phải chết...

Không khí ngát ngư những khoảng trống vô nghĩa, bay nhảy những sự thật bi đát, như bộ mặt một thế giới xa lạ một hôm bỗng lộ diện. Như ngọn núi êm đềm hiền lành một hôm rung chuyển, bốc lửa và phun khói. Con biển động che giấu bao năm dôn chứa, tích tụ lại cho đến lúc dựng lên làm li khốc liệt về chống trả ngang ngược tàn nhẫn. Những người chết đã đứng dậy, những sự thật phơi trần về nhầy nhụa bi đát, những ung nhọt bệnh hoạn hôi thối. Sự giả dối tan đi về son phấn hào nhoáng. Bức màn đỏ tiền trường bị xé rách nát giữa đêm phơi về mỗi mệt, tàn tạ, hỗn độn và u tối của hậu trường. Cháu Dũng nấc từng hồi ôm lấy u Tám. U Tám đau như chân tay rời rã. Ba mươi năm, ngàn ấy thời gian bỗng nhiên u thấy mau chóng, giấc mơ của một quá khứ che kín mang nhiều ảo tưởng như dựng ngược, tấm gương chan hòa ánh sáng thành cũ mốc rạn vỡ. U Tám chấp chờn thấy sự mệt nhọc xâm chiếm, sự mệt nhọc tích tụ đứng kề một bên bây giờ như ôm chầm lấy u một cách đột ngột. U sẽ chết giữa cảnh tan hoang, u sẽ chết nhọc nhằn và trần trụi. Rồi cháu Dũng? U Tám không muốn nghĩ nữa. U ôm chặt Dũng vào lòng. Nhẫn ngồi dậy quay lưng ra phía bà mẹ. Nhược ngồi ôm thành ghế:

- Các anh về mang bao hạnh phúc cho mẹ. Tô chẳng thể nào nghĩ được.

Tuấn ở cửa tiến vào phía bàn.

- Tôi đã khổ ở đây, dù vậy tôi không oán ai. Tôi chỉ oán những người đã chết, những người đã để lại hậu quả này. Mẹ phải được hạnh phúc. Mọi điều, tất cả mọi điều tại nơi thẳng Thạch.

- Tại sao?

- Chính mày, chính mày đã về đây với ý định tranh giành thù hận, ý muốn chia rẽ, tàn phá. Mày làm nhục tao, làm khổ mẹ, khổ Nhẫn, bắt công với Nhược, tàn nhẫn với cháu Dũng và u Tám. Mày đã làm Nhẫn tự tử.

- Còn mày, con dao kia mày dùng để làm gì, mày dùng để cắt cổ bố mày phải không?

- Đó, trước mắt mẹ mày còn nói thể được. Còn gì mày cứ nói tiếp nữa đi. Tao không sợ bất cứ một điều gì. Nhất là những điều đó do mày nói ra. Người sống còn không dung được thì người chết coi mày ra sao nữa.

- Điên, mày dùng ngục biện. Mày có dã tâm. Mày muốn hưởng cái gia tài này. Mày giả bộ nhân nghĩa, hòa hiếu để mua lòng mẹ, mua lòng chúng nó, nhưng mày không bịp được tao...

Tuấn tiến nhanh đến phía Nhược dang lấy con dao cầm ngược trong tay. Nhược bất thần không kịp đề phòng định cướp lại bị Tuấn xô ngã. Thạch lùi lại sau bàn thủ thế. Nhẫn quay lại trợn mắt kêu thét lên:

- Các anh giết nhau ở đây sao?

Tuấn bình tĩnh tiến tới phía bàn và đâm mạnh mũi dao xuống. Con dao đứng im vẻ thách thức:

- Không, con dao đó để bảo cho nó biết rằng nó nên biết điều. Nó muốn ở lại đây nó phải nhường nhịn mọi người, ăn ở cho phải. Nếu không nó phải đi nếu lưỡi dao đó chờ nó. Bà mẹ mở lớn cả hai bàn tay để lên ngực. Chiếc võng lụa êm đềm đã đong đưa nhẹ nhàng hàng bao nhiêu năm nay bà vẫn nghĩ rằng nó còn đong đưa êm đềm cho đến lúc bà thiếp đi không tỉnh lại nữa. Nhưng sao chiếc võng bây giờ ai đã giữ lại, người sống hay người chết? Về bí ẩn nào níu kéo nơi hay đầu võng nặng nề. Hay chiếc võng đó vẫn đứng mà ảo tưởng đong đưa của những ràng buộc vẽ vờ hạnh phúc đã đưa đẩy? Những sợi của hy vọng, của tin tưởng nặng trĩu mỗi liên quan tình ái, ruột thịt, bè bạn và tương lai bây giờ đang dừng lại trước con mắt soi mói của sự thực hiện tại. Nó chờ đợi một lưỡi dao kẻ vào đó và chiếc võng rơi xuống mang theo số phận.

Bà mẹ nhìn thấy mặt cha Thạch đứng im bất động, mái tóc đã hoa râm, vàng trán nhăn cú xuống và đôi mắt mệt mề. Khuôn mặt cha Tuấn, vẫn nước da xanh, đôi mắt mở lớn tuyệt vọng và đôi tay khô khăng buông xuôi như từ bỏ tất cả, trút sạch mọi vương vীu. Khuôn mặt cau gợn uất ức của đứa con lớn tay nắm chặt đưa lên ngang đầu, miệng mở lớn như sắp thét lên... Con nói đi, con nói như hồi con đã bỏ mẹ đó, em con nó ngồi kia, con nói cho nó nghe đi, mẹ còn muốn giữ làm gì khi nó là lỗi lầm của mẹ... Khuôn mặt đen đui bóng nhẫy mồ hôi, đôi mắt đỏ hoe đang tiến lại, sát gần và áp vào mặt hơi thờ hờn hờn nóng nực của một lò than. Tại sao? Bây giờ bà đã nhìn những người ngồi, đứng xung quanh. Sự khác biệt của Nhẫn, dáng ngồi chịu đựng buồn rầu của Nhược. Vẻ hăm hờ cuồng nhiệt của Thạch cùng dáng đứng thu thế tin cậy của Tuấn. U Tám lại bắt đầu khóc kia về già nua của u, những hàng nước mắt khóc cho ai, và cháu Dũng non nớt, nương nhờ trong nỗi bàng hoàng của tiếng động, của bão và mưa giông, của những gì xa cách với tuổi thơ nương chiều chưa phân biệt tiếng khóc, tiếng cười giữa thế giới của kẹo bánh, trò chơi và giấc ngủ những bà tiên áo trắng bay đi bay lại.

Trong gian phòng giữ nguyên bàn ghế, vách tường, và những người sống, người chết quay quần nhòa nhập mù mờ, giữa những im vắng mệt mỏi của thực và giả, giữa đêm và ngày. Trong cảnh của sự vật, cửa địa ngục mở lớn gắn những thân thể, đồ vật vào từng góc tối, viên đá, cột cao nơi bày đặt một cuộc tra khảo tội ác, bàn chông máu ứa, cột lửa bốc cao rực hồng, chảo dầu sôi khói bay mù mịt, dây treo lủng lẳng Trục ép nhầy nhựa... Ngó lên cao đi, ngó lên cao đi những con mắt trừng phạt đang ngó xuống: con mắt nào của bố, mẹ, của chồng con? con mắt nào của kẻ lạ? Con mắt nào của người chết? Con mắt nào của loài sói, hùm, gấu? Con mắt nào của giun dế côn trùng? Tiếng cười nào đang phả ra, tiếng khóc đang len lỏi cùng tiếng nói, tiếng hát của một cơn lốc xoáy thay đổi, xáo trộn, điên loạn. Rồi kia, rồi kia những khuôn mặt đen, đỏ, trắng, vàng. Những chiếc sừng mọc trên đầu những thân thể trần truồng của ác quỷ, dòng sông đen dưới kia đang chảy xiết cuốn theo những thân thể như gỗ đá: ai chết vì đói, vì yêu, vì thù, ai là lương thiện... những loài ma kia, những sự vật vô tri vô sượng dần, lờn nhón, lập lờ, đang xuôi dòng kia mang tới đâu nghĩa cuối cùng hủy diệt? Cửa ngục giấy nào mà câu phương kích sẽ chọc thủng, xé toang nổi bật bùng để những mù tối nhập vào cảnh phan tre trong khu rừng sinh diệt? Những vô danh nào trở thành chó, lợn, gà, vịt... và những vô danh nào bay lượn mệt nhọc trong vùng chuyển động không ngừng những số phận vô định... Ai đó? Muốn hỏi tôi điều gì, sao nhiều mắt thế? Mắt ở chân, ở tay, ở đầu, ở gáy, ở lưng; sao chân tay làm gì nhiều thế? Chân nào để đi, chân nào để chạy, tay nào để ôm ấp, tay nào

để cầm dao? Miệng chi nhiều thế, miệng nào nói lời tình ái vỗ về, miệng nào la hét, chửi rủa, miệng nào ăn, uống, miệng nào ngậm cầm? Tại sao người nhiều tay chân miệng lưỡi mắt tai làm vậy? Tôi, với hai bàn chân, hai cánh tay... với sự hạn định này của thân thể tôi biết bỏ vào đâu? Tại tôi nên nghe gì? Mắt nên nhìn gì? Tất cả tôi có thể cho. Hãy khoét lấy mắt, cắt lấy miệng lưỡi, chặt lấy tay chân. Tất cả, không trừ cái gì ngoài trái tim. Chỉ xin cho tôi giữ lại nguyên trái tim đó, tôi chỉ biết yêu thương... Xin cho tôi giữ lại chút đó. Ân huệ mà một người, một người riêng tôi xin hưởng...

U Tám bỗng ngừng đầu lên nghe ngóng, u gạt nước mắt bế cháu Dũng đứng lên ra phía cửa sổ. U hốt hoảng kêu:

- Người ta làm gì ở ngoài đó, một đám đông người tụ họp ở ngoài cổng?
- Họ là ai?
- Trông không rõ...
- Họ định vào đây ư? Vào làm gì?
- Sao họ ồn ào thế?
- Con hãy tắt đèn. Tắt đèn và im lặng.

Mẹ muốn nói với các con một vài lời. Dù sao mẹ cũng vô cùng mãn nguyện là được nhìn thấy mặt các con đoàn tụ ở trong căn nhà này. Căn nhà khởi đầu đời sống của mẹ và nó cũng là chỗ cuối cùng để mẹ nhắm mắt. Mẹ chết sẽ có tiếng khóc của các con, và biết đâu chẳng có tiếng cười? Mẹ cố để không tin như thế. Lời nói của người sắp chết là lời nói thực. Các con có thể yên lòng. Nhưng đồng thời mẹ tin chết chưa phải là hết, là mất. Đúng ra mẹ sống mà chế đã hàng bao nhiêu năm nay rồi – mẹ chỉ còn là cái bóng, mỗi thắc mắc ám ảnh do nơi lòng yêu của các con nuôi mẹ.

Trong gian phòng bóng tối thật đầy đủ, quá đầy đủ là khác, nó đã làm đen tối, làm tan biến những nét mặt lo âu, tủi hờn, thù oán, căm giận, chia xé đang lộ ra nơi các con. Những cái đó có lẽ nguyên ở các con không có nhưng nó đã ngự trị do nơi di truyền, hoàn cảnh quá khứ sự xa lạ khoá lên thân thể các con. Các con là bằng chứng cho những sự thực đã trải qua dồn chứa lại, các con không thể muốn nay không muốn. Các con trở về để chiếu sáng những sự thực đã ẩn giấu. Sự bất mãn của Thạch, sự uất ức đau khổ của Tuấn, sự chịu đựng yên phận của Nhược, sự bất hạnh của Nhân, cùng đó lòng trung thành u Tám coi gia đình ta là gia đình của u, và cháu Dũng, cũng như cháu của mẹ sau này ngỡ ngàng ngỡ trước thế hệ của cha chú mình.

Các con đã trở về đây với tất cả những gì mang trong người ra để trả thù, để hành hạ nhau. Các con mỗi đứa đều mang theo khí giới. Con dao kia Tuấn đã nhặt của ai vậy? Bao nhiêu những lưỡi dao bén nhọn khác đều có sẵn chung quanh chúng ta cùng những độc dược và hằng hà khí giới khác. Mẹ chỉ cần giơ tay ra đủ có một thứ để mẹ tự giết mẹ, và các con đưa tay ra để nắm đầy đủ trong tay những gì cần thiết mà dục vọng đang gào thét... Những cái đó mẹ biết, mẹ biết rõ nhưng mẹ bất lực không sao cưỡng lại được, bởi đó là lẽ tất nhiên phải đến. Mẹ chỉ còn có thể làm cho những hành động đó được phơi sáng rõ ràng, được mẹ nhìn thấy hiển hiện, và từ đó mẹ hỏi các con một câu: các con có là con mẹ không? Các con có là anh em với nhau không? Đừng, đừng trả lời, mẹ không muốn nghe câu trả lời. Câu đó mẹ hỏi để các con tự trả lời và sống với nhau, các con toàn quyền để chọn lựa, mẹ không muốn biết gì hết ngoài điều này: đến đây gia đình của chúng ta đã hoàn toàn tan nát hủy hoại chưa?

Từ lúc mẹ còn là con gái nằm trên ván gỗ học với ông ngoại, với những ông khóa, ông đồ những thư sinh áo dài khăn đóng, rồi bỏ nhà đi theo một người có chí vùng vẫy ra đi lập nghiệp. Chính căn nhà này đây, căn nhà mẹ đang nằm, các con có mặt. Khởi đầu là hai vợ chồng trẻ cho đến nay đã có các con đông đảo, và sau này mỗi ngày một đông, cùng với những người chết đi thêm nhiều...

Nhưng ở nơi xa mẹ chẳng thể nào quên nguồn cội khác trái ngược nhau cùng với một kẻ lạ. Những biến đổi đã có đó ai ngờ được, ai tránh được. Con lóc của một thời ở ngoài ý muốn của con người. Trong con lóc mù tối khói sương và gió cát đủ làm chúng ta quay cuồng biến đổi ô biết cả chính mình. Nhưng mẹ đã sống cùng với thiên bẩm một người đàn bà: chịu đựng nuôi con.

Các người chồng đã làm mẹ đủ khổ, những kẻ lạ đã làm mẹ nhục. Các con đã oán ghét, thù hận và hành hạ mẹ cho đến lúc này. Còn cái đám người đang tụ quanh ngoài công nhà kia họ còn muốn làm gì nữa? Giết mẹ? Giết các con? Chiếm căn nhà này? Mọi điều đều có thể.

Khi ở trong bóng tối, các con đều giống nhau. Cái bề ngoài khác nhau của các con là một bộ mặt giả. Các con thử nghĩ xem những hận thù, oán ghét những hành động chém giết,

cướp phá giành giật có cần thiết cho đời sống hạnh phúc của các con không? Với mấy anh em nhỏ nhoi thế này các con có đủ sức để chống lại, ngăn cản được những kẻ lạ ngoài kia không nếu như họ đòi chiếm căn nhà này? Chắc chắn là không, khi các con đã dùng hết sức lực để chống đối nhau, chém giết nhau, nếu sự thật xảy ra rồi ai sẽ đi theo đám người đó. Mỗi người theo một đám để lại tiếp tục tranh giành tàn phá. Mẹ đau lòng khi nghĩ đến điều này.

Thạch con sẽ theo ai? Tuấn con sẽ theo ai? Nhẫn con sẽ theo ai? Nhược con sẽ theo ai? Không theo ai được hết bởi còn u Tám, còn cháu Dũng, còn mồ mả của ông bà cha mẹ, còn căn nhà này, còn mẹ, điều quan trọng là còn đời sống của các con.

Bây giờ mẹ như thấy những người đã chết đều có mặt ở đây, trong căn nhà này, chính họ đã giúp mẹ nói với các con một cách thành thật. Họ sẽ còn ở đây, theo sát đời sống các con sáng suốt hành động không làm lỡ – bởi họ đã làm lỡ sai lạc và bất lực quá nhiều để cho các con phải chịu quá nhiều ngộ nhận, quá nhiều đau khổ, bất hạnh. Các con sẽ không như thế, các con sẽ giúp cho cháu Dũng, và những đứa cháu khác một đời sống không như các con, một đời sống có tuổi thơ và hạnh phúc. Các con không có quyền để nói lại những câu, những câu nói của cha chú mình, các con không được bất lực, các con không ngồi, nằm như mẹ hiện nay nói cho các con: đã làm lỡ, hối hận. Các con sẽ mỉm cười bằng lòng nhìn con cháu mình mà nói: đã mãn nguyện – đó là ước vọng của chính đời mẹ nhưng với bao nhiêu oan trái mẹ không được biết tới. Mẹ chỉ còn biết trao những ước vọng đó cho các con. Các con trở về đây, tiếc rằng mẹ không còn gì để chia cho các con. Không còn một chút gì nữa để cho các con làm của riêng – tất cả chỉ còn một căn nhà trống không, mục nát và già nua – để nó đây thì còn là một cái nhà đủ cho các con nướng nấu tạm bợ trong khi chờ đợi. Gia tài của mẹ là đời sống của mẹ đã trải qua những ưu phiền, buồn bã, đau nhức, đắng cay cùng những niềm vui, hân hoan và hy vọng. Gia tài của mẹ là đời sống của các con.

Đêm tối vẫn còn đen đặc vây quanh chúng ta, mỗi người đang mang theo những thế giới riêng, nhưng chúng ta đều nhận ra rằng chúng ta đang ở bờ vực, trước đe dọa. Chúng ta phải lựa chọn... Các con! Các con! Cháu đâu? U Tám bồng cháu lại đây với tôi. Nhẫn, con hứa với mẹ đi, con hứa không bao giờ tự hủy thân mình. Tuấn, con hãy rút lấy lưỡi dao, con có tin là bao giờ mẹ cũng thương tất cả các con không. Và Thạch, con cả của mẹ... Nhược ơi, cho mẹ chút nước đi...

Gian phòng vẫn tối mù, tiếng ồn ào mỗi lúc một tăng từ ngoài vọng vào.

- Anh ơi bật đèn lên, em muốn nhìn mẹ.
- Em hãy để tay lên ngực.
- Tim vẫn còn đập.
- Hãy ngồi im. Trời sắp sáng rồi.
- Có một tụi nó đang tiến lại từ phía đằng sau các anh ơi. Chúng nó đông lắm.
- Nó tới đâu rồi?
- Nó không dám vào đâu. Cửa ngõ căn nhà này còn chắc lắm.
- Hình như chúng bủa vây khắp chung quanh rồi.
- Nhưng mà chúng đang tranh giành nhau thì phải?
- Có lẽ.
- Mẹ thế nào em?
- Vẫn đều hòa, không có gì đáng lo.
- U Tám đâu?
- Tôi đây.
- U bế chặt cháu nhé, u ru cho cháu nó ngủ đi thì hay quá, u hát đi, u hát những câu hỏi xưa u vẫn hát đó. Tôi muốn nghe u hát quá.
- Con dao đâu? Con dao trên mặt bàn đâu?
- Đây. Hãy đứng im chỗ. Trời còn tối mù...
- ... vẫn còn tối mù... bao giờ cho chúng ta được nhìn thấy mặt nhau...

Tháng Chạp năm Tân Sửu (1961)

THAY LỜI BẠT

Anh H.

Tôi đã nhận được thư của anh, tôi định sẽ lên gặp anh nhưng vì hoàn cảnh không sao đi được nên phải viết thư để phúc đáp mấy điều anh đã dành cho tôi về truyện *Gia tài người mẹ* nhân tôi có ý định cho in ra thành sách.

Những ý kiến anh đưa ra để khuyên tôi không nên in cũng có điều đúng, nhưng cũng có điều sai, tôi cho điều đó không thể trách anh được vì anh không ở hoàn cảnh của tôi, hoàn cảnh của một người viết văn trong lúc này, hoàn cảnh của một người chỉ có cây bút trên tay mình và ý muốn dâng hiến được cho đời sống một chút cố gắng như mọi người. Cố gắng của tôi là ghi lại những gì đã thấy, đã cảm, đã nghĩ. Tôi viết ra những điều đó và gửi tới người cùng thời. Những điều đó có khi được viết ra rõ ràng cũng có khi nó nằm ở giữa hai hàng chữ mà người đọc có thể thấy hoặc không.

Nguyên *Gia tài người mẹ* không như vậy. Tôi viết câu truyện rất giản dị: kể truyện một gia đình có một bà mẹ, mấy đứa con, đứa cháu, người làm ở trong một hoàn cảnh đặc biệt với thời gian là những năm cách đây ít lâu sau những biến động lịch sử. Tôi muốn mô tả đời sống của bà mẹ, các con và cháu; nói lên những suy nghĩ, tâm sự, hy vọng của họ. Tôi cũng như anh, những người mới hơn hai mươi tuổi, trong hơn hai mươi năm trời ấy chúng ta đã sống như thế nào trong hoàn cảnh của lịch sử mà dân tộc ta đã trải qua từ nô lệ, cách mạng, tương tranh, chia cắt... cả một cơn lốc bi thảm đã xoáy lấy cuộc sống với lửa đạn, đói khát, chết chóc... Có bao nhiêu điều phải nói ra, viết ra mà chừng như cây bút trên tay đã thành bất lực...

Với *Gia tài người mẹ* tôi dựng lên một sân khấu trống trải, vài ba chiếc ghế cũ kỹ, một tấm màn trắng phia trong cho những nhân vật ngồi đó tâm sự với chính mình, hồi tưởng lại quá khứ, nhìn thực tại đang sống để thu nhặt hành lý cất bước tìm lấy cuộc sống trong tương lai. Những êm ấm, vui tươi, đau khổ uất ức, bần khổ, tủi nhục, hoài vọng, ước mơ... được bày tỏ. Họ đã gặp nhau trong một thực tại: căn nhà của bà mẹ – ở đó có những người đã chết, đã đi xa, đang hấp hối, những người còn sống, với một quá khứ nặng nề và một thực tại đang bị vây phủ đe dọa sự sống còn – có một hình bóng tương lai đã lên đường – còn thì mọi người vẫn đứng ngồi trong bóng tối của căn nhà và chung quanh họ một đám đông lạ mặt đang tràn đến vây quanh. *Gia tài người mẹ* dừng lại ở đó. *Rồi họ sẽ ra sao?* Câu hỏi anh nêu ra tùy ý anh trả lời, tùy ý mọi người trả lời và chính tôi cũng tự cho mình đứng ở vị trí anh, vị trí mọi người mà hỏi: *Rồi họ sẽ ra sao?*

Sao lại viết những điều ấy ra cho một mình, một người. Sao không viết những gì vui tươi êm ấm hạnh phúc. Tôi cũng nghĩ như anh, nhưng tôi không thể làm khác vì thế câu truyện viết về những người khác đã trở thành tâm sự của chính mình, những nhân vật đã bị tước đoạt mặt mũi để trở thành hình nộm trên sân khấu cuộc sống. *Gia tài người mẹ* không còn là câu truyện của người khác nữa, nó đã trở thành những trang tâm bút của tôi. Bản văn mang ra đăng tải đã biến dạng. Câu truyện thực của đời sống được kể thành truyện, từ truyện được mang lên sân khấu và từ sân khấu câu truyện được viết thành bản văn anh đọc, nó đã bị toát lược gần như đến mức cuối cùng. *Gia tài người mẹ* không hẳn là tiểu thuyết. Tôi mượn một thứ hình thức để viết ra những điều cần phải viết. Tôi không hài lòng với chính nó nhất là về hình thức tôi phải chịu đựng và sự tối tăm tôi phải sử

dụng, nhưng tôi thấy nhẹ nhõm đi đôi chút vì đã viết ra được ít điều mà mình vẫn hằng mang nặng trong tâm khảm. Và đó là lý do để tôi in nó ra và gửi nó đến người cùng thời...

Sài Gòn tháng 8 năm 1963

Nguồn:

“Gia tài người mẹ” của Dương Nghiễm Mậu do Văn Nghệ ấn hành lần thứ nhất năm 1964, Văn Xá ấn hành lần thứ hai năm 1966. Mẫu bìa của Nguyễn Trung, ngoài những bản thường còn in 50 bản đặc biệt, không bán, dành riêng cho tác giả và nhà xuất bản.

Chuyển tới: Nông Phu